Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

ISO 9001:2015

PHẠM THANH NGHỊ

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

PHẠM THANH NGHỊ

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

NGÀNH: QUẢN LÝ GIÁO DỤC
MÃ NGÀNH: 8140114

LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN: PGS.TS. NGUYỄN SỸ THƯ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CAM ĐOAN

Luận văn ***"Quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường thcs huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh"*** được thực hiện từ ngày 20//10/2019 đến 22/6/2020. Luận văn sử dụng những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, các thông tin đã ghi rõ nguồn gốc, số liệu đã được phân tích, tổng hợp, xử lý và đưa vào luận văn đúng quy định.

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận văn là trung thực, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Trà Vinh, ngày 03 tháng 07 năm 2020

Tác giả

Phạm Thanh Nghị

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Để thực hiện và hoàn thành luận văn này, em đã nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ cũng như sự quan tâm, động viên từ quý thầy cô của Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Trà Vinh, của quý thầy cô là giảng viên và đặc biệt là sự động viên rất lớn từ PGS.TS. Nguyễn Sỹ Thư, người đã trực tiếp hướng dẫn em hoàn chỉnh đề tài luận văn. Luận văn của bản thân em cũng được hoàn thành dựa trên sự tham khảo, học tập kinh nghiệm từ các kết quả nghiên cứu liên quan, các sách, báo, tạp chí chuyên ngành của nhiều tác giả ở các trường Đại học, các viện nghiên cứu, các tổ chức nghiên cứu, tổ chức chính trị…Đặc biệt hơn nữa là sự hợp tác của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh 04 Trường Trung học cơ sở: Hòa Ân, Thị Trấn, Phong Phú và Thạnh Phú; sự giúp đỡ, tạo điều kiện về vật chất và tinh thần từ phía gia đình, bạn bè và các đồng nghiệp.

Trước hết, em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến PGS.TS. Nguyễn Sỹ Thư, người luôn dành nhiều thời gian, công sức hướng dẫn em trong suốt quá trình thực hiện nghiên cứu và hoàn thành đề tài luận văn thạc sĩ.

Xin trân trọng cám ơn Ban giám hiệu,quý thầy cô Phòng Đào tạo Sau đại học Trường Đại học Trà Vinh cùng các thầy cô giáo đã tận tình truyền đạt những kiến thức quý báu, giúp đỡ em trong quá trình học tập và nghiên cứu.

Tuy có nhiều cố gắng, nhưng trong đề tài nghiên cứu khoa học này không tránh khỏi những thiếu sót. Em kính mong Quý thầy cô, các chuyên gia, những người quan tâm đến đề tài, đồng nghiệp, gia đình và bạn bè tiếp tục có những ý kiến đóng góp, giúp đỡ để đề tài được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN i
LỜI CẢM ƠN ii
DANH SÁCH CÁC CHỮ VIẾT TẮT vii
DANH MỤC CÁC BIỂU BẢNG viii
DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ x
TÓM TẮT xi
MỞ ĐẦU 1
***1.* Lý do chọn đề tài** *1*
***2.* Mục tiêu nghiên cứu** *2*
***3.* Khách thể và đối tượng nghiên cứu** *2*
3.1 Khách thể nghiên cứu 2
3.2 Đối tượng nghiên cứu 2
***4.* Giả thuyết khoa học** *2*
***5.* Nhiệm vụ nghiên cứu** *2*
***6.* Phạm vi nghiên cứu** *3*
***7.* Phương pháp nghiên cứu** *3*
7.1 Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận 3
7.2 Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn 3
7.3 Phương pháp thống kê toán học 4
***8.* Đóng góp mới của đề tài** *4*
8.1 Về lý luận 4
8.2 Về thực tiễn 4
***9.* Cấu trúc luận văn** *4*
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH 5
***1.1* TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ** *5*
1.1.1 Nghiên cứu nước ngoài 5
1.1.2 Nghiên cứu trong nước 6

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.2.1 Khái niệm hoạt động dạy học môn Toán 7

1.2.2 Khái niệm quản lý hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh Trung học cơ sở 12

1.3* HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ *16

1.3.1 Yêu cầu đổi mới hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh Trung học cơ sở 16

1.3.2 Hoạt động người dạy 17

1.3.3 Hoạt động người học 26

1.3.4 Điều kiện môi trường dạy học môn Toán 26

1.4 QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH

.....27

1.4.1 Mục tiêu quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở trường THCS theo hướng phát triển năng lực của học sinh 27

1.4.2 Quản lý hoạt động dạy môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh 27

1.4.3 Quản lý hoạt động học tập môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh 32

1.4.4 Quản lý các môi trường phục vụ dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh 35

1.5* CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ. *38

1.5.1 Các yếu tố chủ quan 38

1.5.2 Các yếu tố khách quan 39

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1 41

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH 42

***2.1* KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ XÃ HỘI VÀ GIÁO**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DỤC HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH *42*

2.1.1 Về vị trí địa lý, kinh tế, xã hội và giáo dục huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh 42

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.1.2 Tình hình giáo dục Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh 43
2.2* KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT THỰC TRẠNG *48
2.2.1 Mục đích khảo sát 48
2.2.2 Đối tượng khảo sát 49
2.2.3 Nội dung khảo sát 49
2.2.4 Phương pháp và công cụ khảo sát 49
2.2.5 Xử lý kết quả khảo sát 50
2.3* THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH *51
2.3.1 Thực trạng về nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trong việc dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh 51
2.3.2 Thực trạng về việc dạy môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh 53
2.3.3 Thực trạng về điều kiện môi trường dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh 60
2.4* THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH *61
2.4.1 Thực trạng quản lý hoạt động dạy môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh 61
2.4.2 Thực trạng quản lý hoạt động học môn Toán theo định hướng phát triển năng lực của học sinh 69
2.4.3 Thực trạng quản lý môi trường phục vụ dạy học môn Toán theo định hướng phát triển năng lực của học sinh 70
2.5* ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC TRẠNG *72
2.5.1 Ưu điểm 72
2.5.2 Hạn chế 73
2.5.3 Nguyên nhân của những tồn tại và hạn chế 74
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2 78
CHƯƠNG 3. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.1* NGUYÊN TẮC ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP** ***79

3.1.1 Nguyên tắc đảm bảo tính pháp lý 79

3.1.2 Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống 79

3.1.3 Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn 79

3.1.4 Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi 80

3.1.5 Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa 80

3.2* BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH** ***80

3.3* MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BIỆN PHÁP** ***93

3.4 KHẢO SÁT TÍNH CẦN THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN PHÁP ***.....94***

3.4.1 Mục đích khảo sát 94

3.4.2 Đối tượng khảo sát 94

3.4.3 Nội dung khảo sát. 95

3.4.4 Phương pháp khảo sát 95

3.4.5 Kết quả khảo sát 95

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3 **99**

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ **100**

1.* KẾT LUẬN** ***100

1.1 Về lý luận 100

1.2 Về thực tiễn 100

2.* KHUYẾN NGHỊ** ***100

2.1 Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh 100

2.2 Đối với các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè 101

TÀI LIỆU THAM KHẢO **102**

PHỤ LỤC **1**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH SÁCH CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BGH	: Ban giám hiệu
CBGV	: Cán bộ giáo viên
CBQL	: Cán bộ quản lý
CNTT	: Công nghệ thông tin
DH	: Dạy học
GD	: Giáo dục
GDPT	: Giáo dục phổ thông
GD&ĐT	: Giáo dục và đào tạo
GV	: Giáo viên
HĐDH	: Hoạt động dạy học
HS	: Học sinh
HT	: Hiệu trưởng
KTĐG	: Kiểm tra đánh giá
PHT	: Phó hiệu trưởng
PPDH	: Phương pháp dạy học
PTNL	: Phát triển năng lực
QL	: Quản lý
QLGD	: Quản lý giáo dục
QLHĐDH	: Quản lý hoạt động dạy học
QTDH	: Quá trình dạy học
TBDH	: Thiết bị dạy học
THCS	: Trung học cơ sở
THPT	: Trung học phổ thông.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC CÁC BIỂU BẢNG Trang

Bảng 2.1. Quy mô trường, lớp, học sinh các trường MNMG, tiểu học trên địa bàn huyện 41
Bảng 2.2. Quy mô trường, lớp, học sinh các trường Trung học cơ sở trên địa bàn huyện 42
Bảng 2.3. Kết quả 02 mặt giáo dục năm học 2018 - 2019 42
Bảng 2.4. Tình hình đội ngũ CBQL, GV, nhân viên các Trường THCS 43
Bảng 2.5. Chất lượng đội ngũ GV dạy môn Sinh học cấp THCS 44
Bảng 2.6. Độ tuổi giáo viên dạy môn Sinh học cấp THCS 45
Bảng 2.7. Tình hình cơ sở vật chất các trường THCS 46
Bảng 2.8. Đối tượng khảo sát 47
Bảng 2.9. Ý kiến của CBQL, GV về sự cần thiết của HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS 49
Bảng 2.10. Ý kiến của CBQL, GV Toán về tầm quan trọng của HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS 50
Bảng 2.11. Ý kiến của GV về thực trạng nội dung chương trình môn Toán 51
Bảng 2.12. Thực trạng việc sử dụng các phương pháp và hình thức dạy học 52
Bảng 2.13. Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh 53
Bảng 2.14. Đánh giá hiệu quả của việc dạy học môn Toán theo hướng PTNL của học sinh 54
Bảng 2.15. Kết quả khảo sát HS về phương pháp học tập 55
Bảng 2.16: Kết quả khảo sát HS về những khó khăn gặp phải trong quá trình thầy cô dạy học môn Toán theo hướng PTNL 56
Bảng 2.17. Xây dựng khế hoạch dạy học môn Toán theo hướng PTNL 58
Bảng 2.18. Quản lý việc soạn bài của GV 59

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 2.19. Quản lý giờ lên lớp của Gv 60
Bảng 2.20. Khảo sát CBQL về thực trạng quản lý đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học 62
Bảng 2.21. Quản lý hồ sơ chuyên môn của giáo viên 64
Bảng 2.22. Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh 64
Bảng 2.23. Thực trạng quản lý công tác bồi dưỡng GV 66
Bảng 2.24. Kết quả khảo sát GV và CBQL về ý thức, động cơ học tập của học sinh 67
Bảng 2.25. Kết quả khảo sát GV và CBQL về nề nếp học tập của HS 67
Bảng 2.26. Kết quả khảo sát GV và CBQL về bồi dưỡng phương pháp học tập của HS 67
Bảng 2.27. Kết quả khảo sát GV và CBQL về ý thức tự học của HS 68
Bảng 2.28. Quản lý môi trường phụ vụ hoạt động dạy và học môn Toán theo hướng PTNL học sinh 69
Bảng 2.29. Mức độ ảnh hưởng các yếu tố khách quan đến việc quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL 72
Bảng 2.30. Mức độ ảnh hưởng các yếu tố chủ quan đến việc quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL 73
Bảng 3.1. Kết quả khảo sát tính cần thiết của các biện pháp 93
Bảng 3.2. Kết quả khảo sát tính khả thi của các biện pháp 94

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC CÁC SƠ ĐỒ **Trang**

Sơ đồ 1.1 Các thành tố của HĐDH 8

Sơ đồ 1.2 Cấu trúc HĐDH bộ ba: người học-người dạy-môi trường 8

Sơ đồ 1.3 Quan hệ của Quản và Lý 13

Sơ đồ 1.4 Mối liên hệ của mười thành tố 15

Sơ đồ 1.5 Yếu tố môi trường và việc học 39

Sơ đồ 1.6 Yếu tố môi trường và việc dạy 40

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÓM TẮT

Đề tài nghiên cứu "**Quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh**" được thực hiện từ ngày 20//10/2019 đến 22/6/2020, đề tài thực hiện nhằm đạt được những nội dung như sau:

Mục tiêu: Trên cơ sở nghiên cứu lý luận về QLHĐDH môn Toán theo hướng PTNL học sinh THCS và thực tiễn về quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng PTNL ở trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh trà Vinh, đề tài đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở trường Trung học cơ sở có tính khả thi nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức cho học sinh vào thực tiễn, nhất là trong giai đoạn chuẩn bị thay đổi chương trình giáo dục phổ thông mới.

Đề tài tập trung nghiên cứu biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Đề tài tiến hành khảo sát thực trạng tại 04 trường Trung học cơ sở trong huyện Cầu Kè, bao gồm: Trường Trung học cơ sở Thị trấn Cầu Kè; Phong Phú; Hòa Ân và Thạnh Phú. Số liệu được thu thập khảo sát từ năm học 2016-2017 đến năm học 2018-2019.

Phương pháp nghiên cứu:

+ Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận.

+ Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn.

+ Phương pháp thống kê toán học

Kết cấu luận văn: Ngoài phần Mở đầu; nội dung nghiên cứu; kết luận và khuyến nghị; tài liệu tham khảo; phụ lục, luận văn gồm có 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của quản lý hoạt động dạy học môn Toán cấp Trung học cơ sở theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Trong nội dung chương 1, tác giả đã nêu ra các khái niệm của đề tài, lý luận về hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực ở các trường Trung học cơ sở, nội dung quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực ở trường Trung học cơ sở

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

và các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động dạy học Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở các trường Trung học cơ sở.

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh theo hướng phát triển năng lực của học sinh. Trong chương 2, tác giả đã khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và giáo dục huyện cầu kè, tỉnh trà vinh, khái quát quá trình khảo sát thực trạng và nêu lên thực trạng hoạt động dạy học môn Toán và thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh hiện nay và đánh giá thực trạng đó.

Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

Trong chương 3, tác giả đưa ra các biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Từ đó đưa ra những kết luận có căn cứ và khuyến nghị đến lãnh đạo các cấp quan tâm chỉ đạo để việc quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đạt hiệu quả tốt hơn trong thời gian tới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trước những đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và nhu cầu phát triển của người học đòi hỏi giáo dục phải có bước chuyển mạnh mẽ cả về phương pháp, nội dung và cách thức quản lý; mọi người cần phải không ngừng phấn đấu học tập, biết phát huy nội lực, thể hiện được bản lĩnh hoạt động cá nhân, biết vận dụng kiến thức khoa học vào cuộc sống, không tư duy và hành động theo những khuôn mẫu sẵn có. Vì vậy, những phẩm chất và năng lực về tính tự lực, tính tích cực hoạt động, sự tư duy sáng tạo của con người cần phải được rèn luyện và bồi dưỡng ngay từ khi học ở trường phổ thông.

Từ những yêu cầu trên, Nghị quyết 29/NQ/TW đã nhấn mạnh "Chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Đây là sự khác biệt lớn nhất giữa cuộc đổi mới Giáo dục lần này với những lần cải cách, đổi mới trước đó. Đó là mục tiêu giáo dục chuyển từ "định hướng nội dung sang định hướng năng lực". Để thực hiện việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo phải tiến hành nhiều giải pháp, trong đó đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục được xem là một giải pháp quan trọng và cần được quan tâm, nghiên cứu nhiều hơn từ các nhà giáo dục, quản lí giáo dục.

Thực tế tại các trường THCS trên địa bàn huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh hiện nay giáo viên dạy chương trình hiện hành môn Toán về cơ bản vẫn theo hướng tiếp cận nội dung, chỉ tập trung hoàn thành khối lượng kiến thức, còn nặng tính hàn lâm.… Giáo viên có chú ý đến cả ba phương diện kiến thức, kỹ năng và thái độ nhưng vẫn là những yêu cầu rời rạc riêng lẽ, chưa liên kết, thống nhất và vận dụng tổng hợp thành năng lực hành động, thực hành,… gắn với yêu cầu của cuộc sống. Chương trình mới với định hướng đòi hỏi giáo viên phải tiếp cận theo hướng hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực cho người học, không chạy theo khối lượng tri thức mà chú ý khả năng vận dụng tổng hợp các kiến thức, kỹ năng, thái độ, tình cảm, động cơ, vào giải quyết các tình huống trong cuộc sống hàng ngày.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Vấn đề "Tiếp cận theo hướng phát triển năng lực đòi hỏi học sinh làm hoặc vận dụng được gì hơn là biết những gì. Tránh được tình trạng biết nhiều nhưng làm hoặc vận dụng không được bao nhiêu; biết những điều cao siêu, nhưng không làm được những việc rất thiết thực đơn giản trong cuộc sống thường nhật…"

Xuất phát từ những lý do trên, tôi chọn đề tài ***" Quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh"*** với mong muốn góp phần nâng cao chất lượng dạy học của bộ môn Toán cấp THCS tại huyện Cầu Kè.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận hoạt độn dạy học, quản lí hoạt động dạy học môn Toán ở cấp THCS và thực trạng QLHĐDH môn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh, nhận diện ra được điểm mạnh, điểm yếu của vấn đề, từ đó đề xuất các biện pháp QLHĐDH môn Toán theo định hướng PTNL cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các trường THCS huyện Cầu Kè.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1 Khách thể nghiên cứu

Quản lý HĐDH môn Toán ở các trường Trung học cơ sở.

3.2 Đối tượng nghiên cứu

Quản lý HĐDH môn Toán ở các trường THCS ở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh theo định hướng PTNL của học sinh.

4. Giả thuyết khoa học

Hiện nay việc QLHĐDH môn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh còn nhiều hạn chế, bất cập. Nếu xác lập đúng cơ sở lý luận của việc QLHDDH môn Toán cấp THCS và khảo sát, đánh giá đúng thực trạng QLHDDH môn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh thì sẽ đề xuất được các biện pháp QLHĐDHmôn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè theo hướng PTNL của học sinh phù hợp, khả thi, góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1 Nghiên cứu cơ sở lý luận về QLHĐDH môn Toán theo hướng PTNL cho học sinh THCS.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

5.2 Phân tích và đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

5.3 Đề xuất các biện pháp QLHĐDH môn Toán theo hướng PTNL của học sinh ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

6. Phạm vi nghiên cứu

-Luận văn tập trung khảo sát thực trạng QLHĐDH môn Toán theo hướng PTNL của học sinh ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh và đề xuất các biện pháp QLHĐDH môn Toán của Hiệu trưởng theo hướng PTNL của học sinh ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

-Đối tượng khảo sát: giáo viên, Cán bộ quản lý trường THCS, bao gồm: trường THCS Phong Phú, THCS Thạnh Phú, THCS Thị Trấn Cầu Kè, THCS Hòa Ân huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh đối với hoạt động dạy học bộ môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- Khảo sát thực trạng từ năm học: 2016- 2017 đến 2018 - 2019

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1 Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

Sử dụng các phương pháp phân tích, so sánh, tổng hợp, phân loại và hệ thống hóa các lý luận kết quả nghiên cứu, văn bản, tài liệu trong và ngoài nước liên quan đến HĐDH và QLHĐDH môn Toán ở trường THCS để xác lập cơ sở lý luận cho vấn đề nghiên cứu.

7.2 Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

-Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi: để tìm hiểu thực trạng thực trạng QLHĐDH môn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Ngoài ra, còn dùng để khảo sát tính cần thiết, khả thi của các biện pháp đề xuất.

-Phương pháp phỏng vấn: phỏng vấn sâu cán bộ quản lý, giáo viên dạy Toán, học sinh có liên quan đến thực trạng HĐDH và QLHĐDH môn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm: thông qua nghiên cứu các báo cáo về đổi mới HĐDH và QLHĐDH môn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, Phòng Giáo dục - Đào tạo, của Sở Giáo dục - Đào tạo Trà Vinh, để hỗ trợ cho

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đánh giá thực trạng và góp phần xác định các biện pháp QLHĐDH môn Toán theo hướng PTNL của học sinh ở các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh.

7.3 Phương pháp thống kê toán học

Sử dụng phương pháp thống kê toán học để xử lý các số liệu, kết quả nghiên cứu thu thập được trong quá trình nghiên cứu.

8. Đóng góp mới của đề tài

8.1 Về lý luận

Xác lập cơ sở lý luận QLHĐDH môn Toán theo hướng PTNL của học sinh THCS.

8.2 Về thực tiễn

Phân tích, đánh giá thực trạng HĐDH, thực trạng QLHĐDH môn Toán ở các trường THCS huyện Cầu Kè và đề xuất các biện pháp QLHĐDH môn Toán theo hướng PTNL của học sinh ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

9. Cấu trúc luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, tài liệu tham khảo và các phụ lục, luận văn được trình bày trong 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của quản lý hoạt động dạy học môn Toán cấp Trung học cơ sở theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH

1.1 TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ

1.1.1 Nghiên cứu nước ngoài

Tư tưởng quản lý hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục xuất hiện rất sớm trong xã hội loài người. Ngay từ thời cổ đại, nhà triết học Hy Lạp Socarates (469-399 TCN) cho rằng dạy học phải *"Giúp thế hệ trẻ từng bước tự khẳng định mình, tự phát triển tri thức mới mẻ, phù hợp với chân lý"*. Khổng Tử (551-479 TCN) là bậc hiền tài, ông đề cao vai trò của học sinh, rất coi trọng tính tích cực, nhận thức của người học, đó là chìa khóa dẫn đến thành công. Người thầy ở vị trí khai mở, hướng dẫn còn mọi vấn đề do người học tìm ra. Ông cho rằng *"Phải dùng cách gợi mở, đi từ gần đến xa, từ đơn giản đến phức tạp nhưng đòi hỏi người học phải tích cực suy nghĩ, đòi hỏi học trò phải tập luyện, hình thành nề nếp, thói quen trong học tập"*. Tư tưởng về hoạt động dạy học này của Khổng Tử đã gợi mở cho các nhà quản lý giáo dục về con đường quản lý hoạt động dạy học heo hướng chủ động, tích cực, sáng tạo và vẫn còn nguyên giá trị cho đến ngày nay. Nhà sư phạm vĩ đại J.A. Comenxki (1592-1670) người sáng lập ra hình thức tổ chức dạy học lớp bài, đặt nền móng và chính thức tách Giáo dục học ra khỏi Triết học để trở thành một ngành khoa học riêng biệt, khi bàn về những vấn đề học đã đưa ra những yêu cầu cải tổ nền giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của người học. Theo ông, dạy học phải làm như thế nào để người học tự tìm tòi, suy nghĩ để tự nắm bắt lấy bản chất của sự vật và hiện tượng. John Dewey (1859-1952) là nhà sư phạm người Mỹ, ông góp phần lớn vào việc canh tân giáo dục, đề cao hoạt động đa dạng của học sinh, đặc biệt là hoạt động thực tiễn để bổ sung vào kiến thức của học sinh ngoài sách giáo khoa và lời giảng của giáo viên. Ông đặc biệt chú ý đến hoạt động học khi viết: "*Học sinh là mặt trời, xung quanh nó quy tụ mọi phương tiện giáo dục, nói không phải là dạy, nói ít hơn, chú ý nhiều đến tổ chức hoạt động của học sinh*".

Đến thời kỳ đương đại, các quan điểm quản lý mới gắn liền với những lĩnh vực cụ thể đã được nghiên cứu và cho ra đời, đem lại lợi ích rất lớn cho các nhà quản lý. Có thể nói, tư tưởng quản lý đã được ra đời từ rất lâu, song khoa học quản lý thì còn

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

rất mới mẻ, do đó khoa học quản lý giáo dục với tư cách là một khoa học ứng với lĩnh vực quản lý cụ thể càng trở nên mới mẻ đối với nhiều quốc gia trên thế giới. Vì thế, nếu nói về lịch sử nghiên cứu vấn đề hoạt động dạy học, hoạt động học tập chắc chắn cũng đã được các nhà quản lý nghiên cứu và đề cập đến ở các nền giáo dục nhưng có lẽ cũng chỉ dừng lại ở việc tìm ra các giải pháp, biện pháp quản lý cụ thể áp dụng ở các nhà trường, các cơ sở giáo dục cụ thể nào đó.

1.1.2 Nghiên cứu trong nước

Thế kỷ XXI, với sự bùng nổ của tri thức, khoa học công nghệ và đặc biệt là công nghệ thông tin, nền kinh tế thế giới đang phát triển theo xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ, diễn biến hết sức phức tạp, nổi bật là nền kinh tế ở đó "Nguồn lực con người" giữ vai trò then chốt, nhất là nguồn lực có trình độ cao, điều đó càng thể hiện vai trò của giáo dục.

Do đó, trên thế giới có rất nhiều công trình nghiên cứu về giáo dục và Quản lý giáo dục, Việt Nam cũng có nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề này như: "*Những khái niệm cơ bản về Quản lý giáo dục*" của tác giả Nguyễn Ngọc Quang, "*Quản lý giáo dục*" của tác giả Đặng Quốc Bảo, "*Đại cương về khoa học quản lý*" của tác giả Nguyễn Quốc Chí - Nguyễn Thị Mỹ Lộc và còn rất nhiều công trình nghiên cứu khác về lĩnh vực giáo dục.

Các công trình nghiên cứu của các các tác giả đã đưa ra được những cơ sở lý luận quản lý giáo dục, quản lý nhà trường mang lại hiệu quả to lớn cho sự phát triển của giáo dục Việt nam. Môn Toán trong trường phổ thông có vai trò quan trọng, được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu như "Phương pháp dạy học đại cương môn Toán của tác giả Nguyễn Bá kim, "Vận dụng lý luận vào thực tiễn dạy học môn Toán ở trường phổ thông" của tác giả Bùi văn Nghị, các công trình của tác giả Trần Phương, trần Văn Hạo, Võ Đại Mau…

Quản lý hoạt động dạy học môn Toán cũng được nhiều học viên cao học nghiên cứu luận văn thạc sĩ như "Một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học đối với các trường Trung học phổ thông của Sở giáo dục – đào tạo tỉnh Bắc Ninh" của tác giả nguyễn Như Minh năm 2005; "Quản lý HĐDH môn Toán ở các trường Trung học phổ thông huyện Tiền Hải tỉnh Thái Bình" của tác giả Vũ Văn Đương năm 2012; "Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường Trung học phổ thông thành phố Vũng Tàu tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu" của tác giả Phan Ngọc Huỳnh năm 2010;

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

"Quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường Trung học phổ thông huyện Triệu Phong tỉnh Quãng Trị" của tác giả Đoàn Văn Hải năm 2017.

Hiện nay trên địa bàn huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh chưa có công trình nghiên cứu nào về quản lý hoạt động dạy học môn Toán học theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường Trung học cơ sở, cho nên đề tài "Quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh"của tác giả là mới mẻ, kết quả nghiên cứu nếu thành công sẽ mang lại giá trị khoa học và thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục tại các trường Trung học cơ sở của địa phương.

1.2 MỘT SỐ KHÁI NIỆM CƠ BẢN CỦA ĐỀ TÀI

1.2.1 Khái niệm hoạt động dạy học môn Toán

1.2.1.1 Dạy học:

Nói đến dạy học có nhiều khái niệm, điển hình:

Theo Thái Duy Tuyên: "Dạy học là một bộ phận của quá trình giáo dục (nghĩa rộng), là quá trình tác động qua lại giữa GV và HS nhằm truyền thụ và lĩnh hội những kinh nghiệm lịch sử xã hội loài người (kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo…) để phát triển những năng lực và phẩm chất của người học theo mục đích giáo dục" [30].

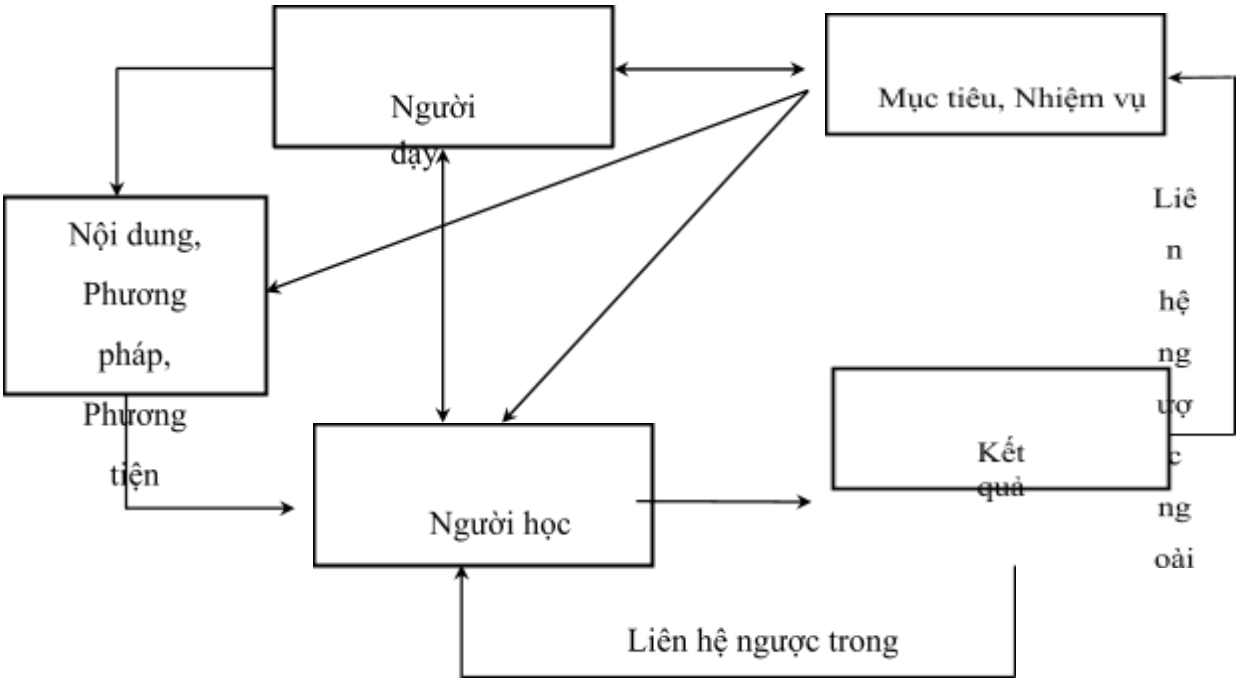
Theo Phạm Minh Hạc: "Dạy học là một chức năng xã hội, nhằm truyền đạt và lĩnh hội kiến thức, kinh nghiệm xã hội đã tích lũy được, nhằm biến kiến thức, kinh nghiệm thành phẩm chất và năng lực cá nhân" [15].

1.2.1.2 Hoạt động dạy học

HĐDH là quá trình truyền thụ và lĩnh hội những kỹ năng, kỹ xảo và phương pháp nhận thức của con người; là sự vận động của một hoạt động kép, trong đó diễn ra hai hoạt động có chức năng khác nhau, đan xen và tương tác lẫn nhau trong khoảng không gian và thời gian nhất định: hoạt động dạy và hoạt động học. Hoạt động dạy của GV là hoạt động hướng dẫn, tổ chức điều khiển hoạt động nhận thức học tập của HS, giúp HS tìm tòi, khám phá tri thức qua đó thực hiện có hiệu quả chức năng học của bản thân. Hoạt động học của HS là hoạt động tự giác, tích cực, chủ động, tự tổ chức, tự điều khiển hoạt động nhận thức, học tập của mình nhằm thu nhận, xử lý, biến đổi thông tin bên ngoài thành tri thức của bản thân.

HĐDH luôn bị chi phối bởi các yếu tố của môi trường. Ta có thể biểu diễn mối quan hệ giữa các thành tố cấu trúc của HĐDH bằng sơ đồ sau:

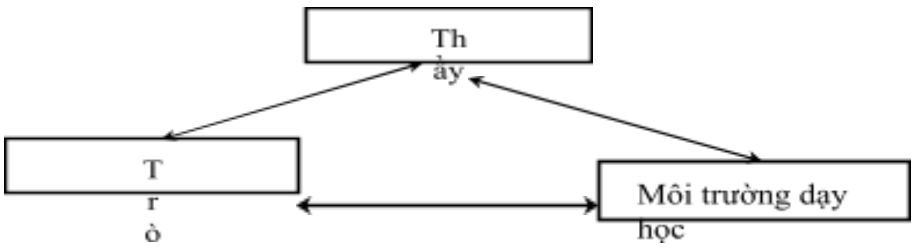
Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Sơ đồ 1.1. Các thành tố của HĐDH [26]

Nhìn vào sơ đồ ta thấy các thành tố cấu trúc của HĐDH quan hệ tương tác lẫn nhau, bổ sung, phối hợp với nhau. Việc tác động tốt vào mối quan hệ đó là cơ sở và điều kiện để làm tăng hiệu quả HĐDH, nâng cao chất lượng giáo dục. Mối quan hệ giữa các thành tố cấu trúc của HĐDH được phản ánh trong quá trình dạy học, với vai trò điều khiển của thầy và tự khiển của trò. Quá trình dạy học thực chất là sự thể hiện toàn bộ hoạt động có chủ định, có kế hoạch của thầy và trò, làm cho HS nắm vững và có kiến thức về tự nhiên và xã hội, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo, thói quen hành động.

Theo quan điểm sư phạm tương tác thì HĐDH là sự tương tác lẫn nhau giữa ba yếu tố là người dạy, người học và môi trường theo sơ đồ sau:



Sơ đồ 1.2. Cấu trúc HĐDH bộ ba: người học - người dạy - môi trường.

Theo các quan điểm đó ta nhận thấy GV là chủ thể của hoạt động dạy với mục đích làm cho HS nắm vững được hệ thống kiến thức, hình thành kỹ năng từ đó phát triển trí tuệ và nhân cách. Muốn làm được điều đó người dạy phải làm sao tạo ra được

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tính chủ động, tích cực, sáng tạo trong việc lĩnh hội kiến thức cho HS. Và HS là chủ thể của hoạt động học là quá trình nhận thức, tìm tòi và vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

Trong nhà trường phổ thông, dạy- học là hoạt động có kế hoạch, có mục đích thực hiện nhiệm vụ là cung cấp kiến thức, phát triển trí tuệ và giáo dục các phẩm chất nhân cách cho HS. Hai hoạt động này gắn bó mật thiết thống nhất biện chứng với nhau. Dạy điều khiển học, tuy nhiên học phải chủ động sáng tạo. Dạy tốt tức sẽ dẫn đến học tốt và khi học tốt đòi hỏi phải dạy tốt.

GV khéo léo tổ chức cho HS khai thác ảnh hưởng của môi trường nhằm nâng cao chất lượng dạy học thì đó là một nguồn tiềm năng vô tận và đa dạng, làm cho việc dạy học gắn liền với cuộc sống, tạo hứng thú học tập cho HS.

Vậy, HĐDH là hệ thống những hành động phối hợp, tương tác giữa GV và HS, dưới tác động chủ đạo của GV, HS tự giác, tích cực, chủ động lĩnh hội hệ thống tri thức khoa học, kỹ năng, kỹ xảo, phát triển năng lực nhận thức, năng lực hành động, hình thành thế giới quan khoa học và những phẩm chất của nhân cách [20].

1.2.1.3 Hoạt động dạy học môn Toán

Trên cơ sở khái niệm HĐDH, HĐDH môn Toán được hiểu là hoạt động GV tổ chức, hướng dẫn, điều khiển HS tự mình chiếm lĩnh những kiến thức, kĩ năng cơ bản của Toán học và hình thành hoặc biến đổi những tình cảm, thái độ học tập ở HS. HĐDH môn Toán được thực hiện trong quá trình hình thành kiến thức toán học hoặc vận dụng nội dung kiến thức đó. HĐDH môn Toán ở trường THCS thường liên quan đến các dạng hoạt động sau:

Nhận dạng và thể hiện: một phương pháp, một quy tắc, một định lí…

Những hoạt động toán học phức hợp: định nghĩa, chứng minh, giải toán quỹ tích, giải toán dựng hình…

Những hoạt động trí tuệ phổ biến trong toán học: lật ngược vấn đề, xét tính giải được, phân chia trường hợp…

Những hoạt động trí tuệ chung: phân tích, tổng hợp, so sánh, trừu tượng hóa, khái quát hóa,…

Những hoạt động ngôn ngữ: khi yêu cầu HS phát biểu một tính chất, giải thích một định nghĩa, trình bày lời giải một bài toán…

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.2.1.4 Hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

- Năng lực

Năng lực được định nghĩa theo nhiều cách khác nhau bằng sự lựa chọn dấu hiệu khác nhau.

Theo tâm lý học: "Năng lực là tổ hợp những thuộc tính độc đáo của cá nhân phù hợp với những yêu cầu đặc trưng của một hoạt động nhất định nhằm đảm bảo cho hoạt động đó đạt hiệu quả cao".

Theo nhà tâm lí học Nga V.A.Cruchetxki thì: "Năng lực được hiểu như là: Một phức hợp các đặc điểm tâm lý cá nhân của con người đáp ứng những yêu cầu của một hoạt động nào đó và là điều kiện để thực hiện thành công hoạt động đó".

Theo Nguyễn Văn Cường "Năng lực là khả năng thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các hành động, giải quyết các nhiệm vụ, vấn đề trong những tình huống khác nhau thuộc các lĩnh vực nghề nghiệp, xã hội hay cá nhân trên cơ sở hiểu biết, kỹ năng, kỹ xảo và kinh nghiệm cũng như sự sẵn sàng hành động" [10].



Hình 1: Các năng lực cốt lõi

Tóm lại, năng lực là khả năng của chủ thể kết hợp một cách linh hoạt, tổ chức hợp lý các kiến thức, kỹ năng, thái độ, động cơ nhằm giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra của cuộc sống hoặc đáp ứng những yêu cầu của một hoạt động, bảo đảm cho hoạt

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

động đó đạt kết quả tốt đẹp trong một bối cảnh (tình huống) nhất định. Biểu hiện của

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

năng lực là biết sử dụng các nội dung và các kỹ thuật trong một tình huống có ý nghĩa, chứ không tiếp thu lượng tri thức rời rạc.

- Năng lực Toán

Theo Nguyễn Hữu Châu, Năng lực toán là khả năng nhận biết ý nghĩa, vai trò của kiến thức toán học trong cuộc sống; khả năng vận dụng tư duy toán học để giải quyết các vấn đề của thực tiễn đáp ứng nhu cầu đời sống hiện tại và tương lai một cách linh hoạt; khả năng phân tích, suy luận, lập luận khái quát hoá, trao đổi thông tin một cách hiệu quả thông qua việc đặt ra, hình thành và giải quyết vấn đề toán học trong các tình huống, hoàn cảnh khác nhau [7].

Theo nhà giáo dục học Kơrutecxki thì cấu trúc của năng lực toán học bao gồm những thành phần sau:

Về mặt thu nhận thông tin: năng lực tri giác hình thức hóa tài liệu toán học, năng lực nắm cấu trúc hình thức của bài toán.

Về mặt chế biến thông tin, đó là:

+ Năng lực tư duy lôgíc trong phạm vi các quan hệ số lượng và các quan hệ không gian, các kí hiệu, năng lực suy nghĩ với các kí hiệu toán học.

+ Năng lực khái quát hóa nhanh chóng và rộng rãi các đối tượng, quan hệ, các phép toán của toán học. Năng lực rút ngắn quá trình suy luận toán học và hệ thống các phép toán tương ứng, năng lực suy nghĩ với những cấu trúc được rút gọn.

+ Tính mềm dẻo của quá trình tư duy trong hoạt động toán học.

+ Khuynh hướng đạt tới sự rõ ràng, sự đơn giản, tính tiết kiệm và tính hợp lí của lời giải.

+ Năng lực thay đổi nhanh chóng và dễ dàng hướng suy nghĩ, dạng tư duy thuận chuyển qua tư duy nghịch.

Về mặt lưu trữ các thông tin, đó là trí nhớ toán học tức là trí nhớ khái quát về các quan hệ toán học, về các đặc điểm điển hình, các sơ đồ suy luận và chứng minh, về các phương pháp giải toán và các nguyên tắc xem xét các bài toán ấy.

Về thành phần tổng hợp chung, đó là khuynh hướng toán học của trí tuệ. Tuy nhiên, cần chú ý rằng tốc độ tư duy, năng lực tính toán, trí nhớ về các công thức... không nhất thiết phải có mặt trong các thành phần của năng lực toán học.

Theo Lê Đình Trung – Phan Thị Thanh Hội, các năng lực chuyên biệt của môn Toán gồm:

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Năng lực nắm vững kiến thức và kỹ năng toán cơ bản phổ thông;

Năng lực tư duy và khả năng lập

luận; Năng lực tưởng tượng không

gian;

Năng lực hiểu và trình bày các nội dung toán

học; Năng lực sử dụng các kí hiệu, ngôn ngữ

toán học; Năng lực mô hình hóa toán học;

Năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề;

Năng lực sử dụng các dụng cụ, phương tiện học tập môn toán [32].

- HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của học sinh THCS

Dạy học theo hướng phát triển PTNL của HS không chỉ chú trọng phát triển các năng lực chung mà còn chú trọng phát triển cả năng lực chuyên biệt (môn học). Do đó cần tăng cường gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, ứng dụng trong thực tiễn. Tăng cường việc học theo nhóm, cộng tác, chia sẻ nhằm phát triển nhóm năng lực xã hội.

Vì thế, dạy học theo hướng PTNL của HS bên cạnh những thuộc tính chung về dạy học (như đã biết) còn có đặc tính riêng như sau:

+ Dạy học lấy việc học của HS làm trung tâm;

+ Dạy học đáp ứng các đòi hỏi thực tiễn, hướng nghiệp và phát triển;

+ Linh hoạt và năng động trong việc tiếp cận và hình thành năng lực;

+ Những năng lực cấu hình thành ở người học được xác định một cách rõ ràng. Chúng được xem là tiêu chuẩn để đánh giá kết quả giáo dục.

HĐDH theo hướng PTNL là tăng cường các hoạt động; tăng cường tính thực tế, tính mục đích gắn hơn nữa với đời sống hiện thực, hỗ trợ học tập suốt đời; hỗ trợ việc phát huy thế mạnh cá nhân; quan tâm hơn những gì HS được học và học được [6].

Dạy học theo hướng PTNL về bản chất không thay thế mà chỉ mở rộng HĐDH hướng nội dung bằng cách tạo một môi trường, bối cảnh cụ thể để HS được thực hiện các hoạt động vận dụng kiến thức, sử dụng kĩ năng và thể hiện thái độ của mình.

1.2.2 Khái niệm quản lý hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh Trung học cơ sở

1.2.2.1 Quản lý

Khái niệm quản lý là một khái niệm có ý nghĩa tổng quát. Từ khi xã hội loài

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

người hình thành, hoạt động tổ chức, quản lí đã được quan tâm. Hoạt động quản lý bắt

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

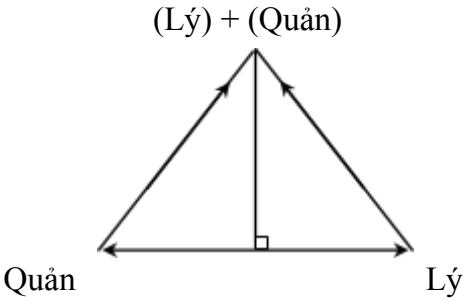
nguồn từ sự phân công lao động nhằm đạt được hiệu quả cao hơn. Xét ở góc độ hoạt động thì quản là điều khiển, hướng dẫn các quá trình xã hội và hành vi con người để đạt đến mục đích, phù hợp với quy luật khách quan. Dưới góc độ khoa học, quản lý là những hoạt động cần thiết phải được thực hiện khi con người kết hợp với nhau trong các nhóm, các tổ chức nhằm đạt được mục tiêu chung.

Trên cơ sở những cách tiếp cận khác nhau, khái niệm quản lý đã được các nhà lý luận đưa ra nhiều định nghĩa khác nhau:

F.W Taylor, một nhà quản lý người Mỹ cho rằng: "Quản lý là biết được chính xác điều bạn muốn người khác làm và sau đó hiểu được rằng họ đã hoàn thành công việc một cách tốt nhất và rẻ nhất".

Marry Follet cho rằng: "Quản lý là nghệ thuật khiến cho công việc được thực hiện thông qua người khác".

Theo Đặng Quốc Bảo và Bùi Việt Phú thì "Quản lí bao gồm hai công việc: quản và lý. Quản là sự nắm giữ, duy trì; lý là sự sửa sang, đổi mới. Quản là cái tối thiểu của lý, lý là cái tối đa của quản".



Sơ đồ 1.3. Quan hệ của Quản và Lý [2]

Theo Nguyễn Thị Mỹ Lộc và Nguyễn Quốc Chí thì: "Hoạt động quản lý là tác động có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý (người quản lý) đến khách thể quản lý (người bị quản lý) trong tổ chức, nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức" [8].

Như vậy, ta có thể hiểu quản lí bao gồm 2 yếu tố là chủ thể quản lý và khách thể quản lý có sự tác động và tương hỗ lẫn nhau. Người quản lý tạo ra tác động có định hướng, có mục đích, có kế hoạch đến người bị quản lý. Còn người bị quản lý tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần có giá trị trực tiếp dựa trên tác động quản lý và giá trị bản thân. Tuy có nhiều cách định nghĩa khác nhau về quản lý, song ta có thể hiểu khái

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quát về quản lý: "Quản lý là một quá trình tác động có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý tới khách thể quản lý trong một tổ chức, nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích đã đề ra".

1.2.2.2 Quản Lý nhà trường:

Theo Nguyễn Ngọc Quang, "Quản lý nhà trường là hệ thống những hoạt động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý nhằm làm cho nhà trường vận hành theo đường lối và nguyên lý giáo dục của Đảng, thực hiện được các tính chất của nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam" [25].

Theo Nguyễn Sỹ Thư, "Quản lý trường học là hệ thống những tác động tự giác có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật của chủ thể quản lý đến tập thể GV, công nhân viên, tập thể HS, cha mẹ HS và các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu giáo dục của nhà trường" [29].

Theo Phạm Viết Vượng, "Quản lý trường học là hoạt động của các cơ quan quản lý nhằm tập hợp và tổ chức các hoạt động của GV, HS và các lực lượng giáo dục khác, cũng như huy động tối đa các nguồn lực giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong nhà trường" [33].

Theo Đặng Quốc Bảo và Bùi Việt Phú thì Quản lý nhà trường là sự gắn kết của tổng thể nhà trường sau mười nhân tố để thực hiện sự phát triển đồng bộ, toàn ven đây:

(1) Mục tiêu dạy học	M
(2) Nội dung dạy học	N
(3) Phương pháp dạy học	P
(4) Lực lượng dạy học (người thầy)	Th
(5) Đối tượng dạy học (trò)	Tr
(6) Hình thức dạy học	H
(7) Điều kiện dạy học	Đ
(8) Môi trường dạy học	Mô
(9) Quy chế dạy học	Q
(10) Bộ máy quản lý việc dạy học	Bô

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

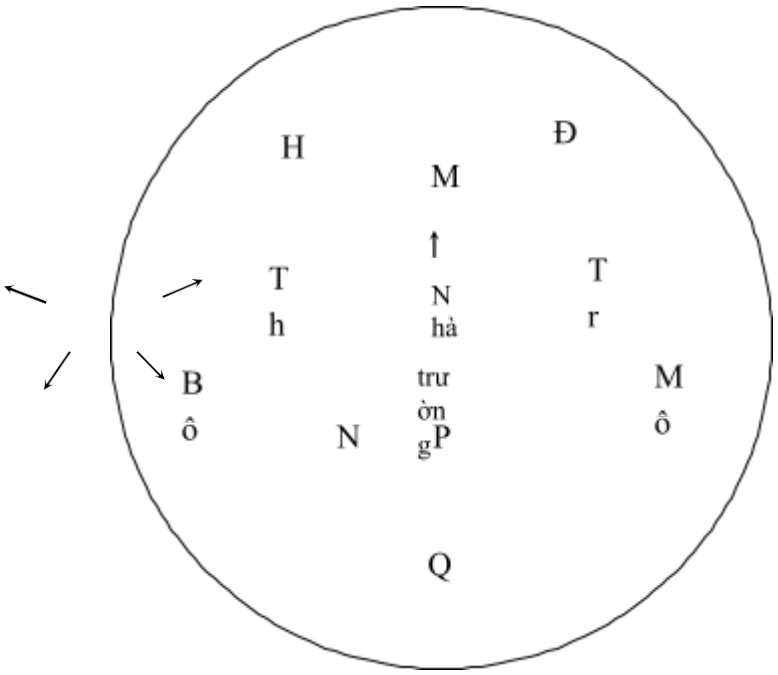
Ba nhân tố M, N, P là nhóm nhân tố cơ bản, chúng tạo nên chương trình dạy học.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hai nhân tố Th, Tr là nhóm nhân tố động lực.

Các nhân tố H, Đ, Mô, Qi, Bô gắn kết M, N, P, Th, Tr làm cho công việc của thầy – trò đạt hiệu quả và M, N, P được hiện thực hóa vào đời sống thực tiễn.

Có thể minh họa mối liên hệ của mười nhân tố đó trên một hình sao như sau:



Sơ đồ 1.4. Mối liên hệ của mười thành tố [2]

Vậy "Quản lí trường học là hệ thống những tác động có chủ đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý đến tập thể người dạy, nhân viên, người học, cha mẹ HS và các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu giáo dục" [2].

1.2.2.3 Quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh Trung học cơ sở.

Từ các khái niệm trên, chúng ta hiểu:

Quản lý HĐDH là sự tác động có chủ đích, hợp quy luật của chủ thể quản lý dạy học (HT) đến khách thể quản lý dạy học (người dạy và người học) bằng các giải pháp phát huy tác dụng của các phương tiện quản lý dạy học như chế định giáo dục và đào tạo, bộ máy tổ chức và nhân lực dạy học, nguồn tài lực và vật lực dạy học, môi trường dạy học và thông tin dạy học nhằm đạt được mục đích quản lý dạy học.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.3 HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

1.3.1 Yêu cầu đổi mới hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh Trung học cơ sở

- Trước hết cần xác định các yêu cầu về năng lực toán học (mức độ phát triển ở từng lớp và của cả cấp trung học cơ sở) mà người học cần phải có trong quá trình học tập ở nhà trường và để hoạt động hữu ích, có hiệu quả trong thực tế đời sống. Tiếp theo, khi xác định các yếu tố của quá trình dạy học như: mục tiêu dạy học, phạm vi và mức độ nội dung dạy học, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, cách thức đánh giá kết quả học tập đều phải được đối chiếu với các yêu cầu của năng lực toán học cần hình thành và phát triển ở học sinh và cái đích cuối cùng (kết quả đầu ra cần đạt) là phải hình thành được năng lực học tập môn Toán ở các em.

- Chọn lựa và tổ chức nội dung dạy học không chỉ dựa vào tính hệ thống, logic của khoa học toán học mà ưu tiên những nội dung phù hợp trình độ nhận thức của học sinh trung học cơ sở, thiết thực với đời sống thực tế hoặc có tính thích hợp, liên môn, góp phần giúp học sinh hình thành, rèn luyện và làm chủ các kỹ năng sống.

Cấu trúc các "mạch nộ dung" và các "nhánh năng lực" của môn Toán cần phải liên kết chặt chẽ với nhau, xoắn vào nhau tương tự như mô hình chuỗi xoắn kép với các liên kết ngang của phân tử ADN.

- Các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học dự trên cơ sở tổ chức các hoạt động trãi nghiệm, khám phá phát hiện, học tập độc lập, tích cực, tự học có hướng dẫn của học sinh (thay đổi lối học của học sinh). Tránh lối dạy học đọc chép, "áp đặt" (thay đổi lối dạy của giáo viên). Tạo dựng môi trường dạy học tương tác tích cực. Tăng thực hành, vận dụng, gắn kết giữa nội dung dạy học với đời sống thực tiễn của học sinh, của cộng đồng. Chú trọng khai thác và sử dụng kinh nghiệm của học sinh trong đời sống hằng ngày.

- Tập trung vào đánh giá sự phát triển năng lực học tập môn Toán của người học bằng nhiều hình thức: tự đánh giá, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ, đánh giá thông qua sản phẩm của học sinh,... tăng cường quan sát, nhận xét cụ thể bằng lời, động viên, giúp học sinh tự tin, hứng thú, tiến bộ trong học tập môn Toán.

- Ở trung học cơ sở, việc tăng cường sự gắn kết giữ nhà trường và gia đình cũng là yếu tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển năng lực học tập môn Toán của học sinh.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-Ngoài ra, do việc hình thành, phát triển các năng lực đòi hỏi sự vận dụng phối hợp các kiến thức, kỹ năng,... nên khi xây dựng chương trình hoặc thiết kế bài học môn Toán cần chú ý đến tính tổng thể, tính tích hợp, liên môn. Logic khoa học toán học không phải là yếu tố duy nhất chi phối việc tổ chức nội dung chương trình môn Toán và nội dung bài học môn Toán. Không đặt vấn đề chú trọng tới việc cung cấp nhiều kiến thức toán học thuần túy mà chú ý lựa chọn, tổ cức các nội dung học toán một cách hợp lý, tạo cơ sở cho việc phát triển các năng lực của học sinh. Cần đổi mới cách quản lý cũng như linh hoạt trong việc thực hiện chương trình dạy học. Chương trình dạy học theo hướng phát triển năng lực không quy định những nội dung dạy học chi tiết mà quy đinh những kết quả đầu ra mong muốn của quá trình dạy học, trên cơ sở đó đưa ra những hướng dẫn chung về việc lụa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và đánh giá kết quả dạy học nhằm đảm bảo thực hiện được mục tiêu dạy học. Học sinh cần đạt được những kết quả theo yêu cầu đã quy định trong chương trình. Việc đưa ra yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất, về nội dung cũng là công cụ nhằm đảm bảo quản lý chất lượng giáo dục theo định hướng kết quả đầu ra.

1.3.2 Hoạt động người dạy

1.3.2.1 Mục tiêu hoạt động dạy

Điều 2 trong Luật GD nêu: "Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam, phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẫm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, hình thành và bồi dưỡng nhân cách phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng là bảo vệ tổ quốc".

Chương trình giáo dục phổ thông cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông; biết vận dụng hiệu quả kiến thức vào đời sống và tự học suốt đời; có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp; biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội; có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú; nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

Môn Toán cấp trung học cơ sở nhằm giúp học sinh đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

a) Góp phần hình thành và phát triển năng lực toán học với yêu cầu cần đạt: nêu và trả lời được câu hỏi khi lập luận, giải quyết vấn đề, thực hiện được việc lập

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

luận hợp lí khi giải quyết vấn đề, chứng minh được mệnh đề toán học không quá phức tạp; sử dụng được các mô hình toán học (công thức toán học, phương trình đại số, hình biểu diễn,...) để mô tả tình huống xuất hiện trong một số bài toán thực tiễn không quá phức tạp; sử dụng được ngôn ngữ toán học kết hợp với ngôn ngữ thông thường để biểu đạt các nội dung toán học cũng như thể hiện chứng cứ, cách thức và kết quả lập luận; trình bày được ý tưởng và cách sử dụng công cụ, phương tiện học toán để thực hiện một nhiệm vụ học tập hoặc để diễn tả những lập luận, chứng minh toán học.

b) Có những kiến thức và kĩ năng toán học cơ bản về:

- Số và Đại số: Hệ thống số (từ số tự nhiên đến số thực); tính toán và sử dụng công cụ tính toán; ngôn ngữ và kí hiệu đại số; biến đổi biểu thức đại số, phương trình, hệ phương trình, bất phương trình; sử dụng ngôn ngữ hàm số để mô tả (mô hình hoá) một số quá trình và hiện tượng trong thực tiễn.

-Hình học và Đo lường: Nội dung Hình học và Đo lường ở cấp học này bao gồm Hình học trực quan và Hình học

phẳng. Hình học trực quan tiếp tục cung cấp ngôn ngữ, kí hiệu, mô tả (ở mức độ trực quan) những đối tượng của thực tiễn (hình phẳng, hình khối); tạo lập một số mô hình hình học thông dụng; tính toán một số yếu tố hình học; phát triển trí tưởng tượng không gian; giải quyết một số vấn đề thực tiễn đơn giản gắn với Hình học và Đo lường. Hình học phẳng cung cấp những kiến thức và kĩ năng (ở mức độ suy luận logic) về các quan hệ hình học và một số hình phẳng thông dụng (điểm, đường thẳng, tia, đoạn thẳng, góc, hai đường thẳng song song, tam giác, tứ giác, đường tròn).

-Thống kê và Xác suất: Thu thập, phân loại, biểu diễn, phân tích và xử lí dữ liệu thống kê; phân tích dữ liệu thống kê thông qua tần số, tần số tương đối; nhận biết một số quy luật thống kê đơn giản trong thực tiễn; sử dụng thống kê để hiểu các khái niệm cơ bản về xác suất thực nghiệm của một biến cố và xác suất của một biến cố; nhận biết ý nghĩa của xác suất trong thực tiễn.

c) Góp phần giúp học sinh có những hiểu biết ban đầu về các ngành nghề gắn với môn Toán; có ý thức hướng nghiệp dựa trên năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân; định hướng phân luồng sau trung học cơ sở (tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động).

Năng lực của HS đối với một môn khoa học nào đó được mô tả là việc sử

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dụng tổng hòa kiến thức, kỹ năng, thái độ, dưới dạng những hoạt động cần thiết để thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ thực trong cuộc sống. Những kiến thức, kỹ năng, thái độ đó được hình thành thông qua các mục tiêu dạy học mà GV thực hiện trên lớp qua các bài học. Mục tiêu dạy là cơ sở để HS tự tìm cách phù hợp nhất với mình để chiếm lĩnh mục tiêu của bài học, môn học và tự đánh giá được hiệu quả, giá trị của một bài dạy, một khóa dạy hay cả một chương trình.

1.3.2.2 Nội dung chương trình

Định hướng về phương pháp dạy học môn Toán trong giai đoạn hiện nay đã được xác định là: "Phương pháp dạy học toán trong nhà trường phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học, trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của tư duy". (Chương trình Giáo dục phổ thông môn Toán của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo quyết định số 1866/QĐ- BGD&ĐT). Theo định hướng dạy học này, GV là người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn, điều khiển quá trình học tập còn HS là chủ thể nhận thức, biết cách tự học, tự rèn luyện, từ đó hình thành phát triển nhân cách và các năng lực cần thiết của người lao động theo những mục tiêu mới đã đề ra.

Việc dạy học theo quan điểm phát triển năng lực không chỉ chú ý tích cực hoá HS về hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề gắn với những tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, thực tiễn. Tăng cường việc học tập trong nhóm, đổi mới quan hệ thầy - trò sinh theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển năng lực xã hội. Bên cạnh việc học tập những tri thức và kỹ năng riêng lẻ của các môn học chuyên môn cần bổ sung các chủ đề học tập phức hợp nhằm phát triển năng lực giải quyết các vấn đề phức hợp.

Theo quan điểm phát triển năng lực, việc đánh giá kết quả học tập không lấy việc kiểm tra khả năng tái hiện kiến thức đã học làm trung tâm của việc đánh giá. Đánh giá kết quả học tập cần chú trọng khả năng vận dụng sáng tạo tri thức trong những tình huống ứng dụng khác nhau.

Bảng so sánh một số đặc trưng cơ bản của chương trình định hướng nội dung và chương trình định hướng phát triển năng lực sẽ cho chúng ta thấy ưu điểm của chương trình dạy học định hướng PTNL [6].

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nội dung	Chương trình định hướng nội dung	Chương trình định hướng phát triển năng lực
Mục tiêu dạy học	Mục tiêu dạy học được mô tả không chi tiết và không nhất thiết phải quan sát, đánh giá được.	Kết quả học tập cần đạt được mô tả chi tiết và có thể quan sát, đánh giá được; thể hiện được mức độ tiến bộ của HS một cách liên tục.
Nội dung dạy học	Việc lựa chọn nội dung dựa vào các khoa học chuyên môn, không gắn với các tình huống thực tiễn. Nội dung được quy định chi tiết trong chương trình.	Lựa chọn những nội dung nhằm đạt được kết quả đầu ra đã quy định, gắn với các tình huống thực tiễn. Chương trình chỉ quy định những nội dung chính, không quy định chi tiết.
Phương pháp dạy học	GV là người truyền thụ tri thức, là trung tâm của quá trình dạy học. HS tiếp thu thụ động những tri thức được quy định sẵn.	- GV chủ yếu là người tổ chức, hỗ trợ HS tự lực và tích cực lĩnh hội tri thức. Chú trọng sự phát triển khả năng giải quyết vấn đề, khả năng giao tiếp…; - Chú trọng sử dụng các quan điểm, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; các phương pháp dạy học thí nghiệm, thực hành.
Hình thức dạy học	Chủ yếu dạy học lí thuyết trên lớp học	Tổ chức hình thức học tập đa dạng; chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học, trải nghiệm sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đánh giá kết quả học tập của người học	Tiêu chí đánh giá được xây dựng chủ yếu dựa trên sự ghi nhớ và tái hiện nội dung đã học.	Tiêu chí đánh giá dựa vào năng lực đầu ra, có tính đến sự tiến bộ trong quá trình học tập, chú trọng khả năng vận dụng trong các tình huống thực tiễn.

1.3.2.3 Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh Trung học cơ sở

Phương pháp dạy học theo quan điểm PTNL không chỉ chú ý tích cực hóa HS về hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề gắn với những tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, thực tiễn. Tăng cường việc học tập trong nhóm, đổi mới quan hệ thầy-trò theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển năng lực xã hội.

Thực tiễn và lý luận đã cho thấy, để thực hiện dạy học có hiệu quả, GV cần biết tận dụng những ưu thế của từng phương pháp dạy học, biết lựa chọn phương pháp phù hợp với nội dung dạy học, phù hợp với đặc điểm và điều kiện của GV, HS và của nhà trường. Kế thừa và phát huy tối đa thế mạnh của các phương pháp dạy học, sử dụng các trang thiết bị dạy học phù hợp nhằm làm cho HS chủ động, tích cực hơn trong học tập.

Một số phương pháp dạy học được sử dụng phổ biến, có hiệu quả, có khả năng đáp ứng được yêu cầu về đổi mới PPDH môn Toán hiện nay là:

Phương pháp vấn đáp:

Phương pháp vấn đáp là quá trình tương tác giữa GV và HS, được thực hiện thông qua hệ thống câu hỏi và câu trả lời tương ứng về một chủ đề nhất định được GV đặt ra.

Đây là phương pháp dạy học mà GV không trực tiếp đưa ra những kiến thức hoàn chỉnh mà chỉ hướng dẫn HS tư duy từng bước để các em tự tìm ra kiến thức mới phải học. Căn cứ vào tính chất hoạt động nhận thức của HS, người ta phân biệt các loại: Vấn đáp tái hiện, vấn đáp giải thích minh họa và vấn đáp tìm tòi.

Sự thành công của phương pháp vấn đáp phụ thuộc nhiều vào việc xây dựng được hệ thống câu hỏi gợi mở thích hợp và còn phụ thuộc vào nghệ thuật giao tiếp, ứng xử và dẫn dắt của người GV.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phương pháp luyện tập và thực hành:

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Luyện tập và thực hành giải toán nhằm củng cố, bổ sung, làm vững chắc thêm các kiến thức lý thuyết. Trong luyện tập, người ta nhấn mạnh tới việc lặp lại với mục đích học thuộc các kí hiệu, quy tắc, định lý, công thức... đã học và làm cho việc sử dụng kĩ năng được thực hiện một cách tự động, thành thục. Trong thực hành, người ta không chỉ nhấn mạnh vào việc học thuộc mà còn nhằm áp dụng hay sử dụng một cách thông minh các tri thức để giải được các bài toán khác nhau. Vì thế trong dạy học Toán bên cạnh việc cho HS luyện tập một số chi tiết cụ thể, GV cũng cần lưu ý cho HS thực hành phát triển các kĩ năng.

Các bài tập luyện tập được nhắc đi nhắc lại với tốc độ ngày càng nhanh hơn và áp lực lên HS cũng mạnh hơn. Tuy nhiên không nên gây áp lực quá cao mà chỉ vừa đủ để khuyến khích HS làm bài chịu khó hơn. Thời gian cho luyện tập, thực hành cũng không nên kéo dài quá dễ gây sự nhạt nhẽo và nhàm chán. Cần thiết kế các bài tập có sự phân hóa để khuyến khích mọi đối tượng HS đều tham gia thực hành luyện tập phù hợp với năng lực của mình. Cũng có thể tổ chức các hoạt động luyện tập, thực hành thông qua nhiều hoạt động khác nhau, kể cả việc tổ chức các trò chơi học tập nhằm làm cho HS hào hứng hơn, đồng thời qua các hoạt động đó các kĩ năng của HS cũng được rèn luyện.

Phương pháp dạy học nêu và giải quyết vấn đề:

Dạy học nêu và giải quyết vấn đề là phương pháp dạy học trong đó GV tạo ra những tình huống có vấn đề, điều khiển HS phát hiện vấn đề, hoạt động tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo để giải quyết vấn đề và thông qua đó chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kĩ năng và đạt được những mục đích học tập khác. Đặc trưng cơ bản của dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề là "tình huống gợi vấn đề", vì "tư duy chỉ bắt đầu khi xuất hiện tình huống có vấn đề".

Tình huống có vấn đề (tình huống gợi vấn đề) là một tình huống gợi ra cho HS những khó khăn về lí luận hay thực tiễn mà họ thấy cần và có khả năng vượt qua, nhưng không phải ngay tức khắc bằng một thuật giải, mà phải trải qua quá trình tích cực suy nghĩ, hoạt động để biến đổi đối tượng hoạt động hoặc điều chỉnh kiến thức sẵn có.

Phương pháp này đòi hỏi người GV phải đầu tư thời gian và công sức. GV cần phải có năng lực sư phạm tốt mới suy nghĩ để tạo ra được nhiều tình huống gợi vấn đề và hướng dẫn HS tìm tòi để phát hiện và giải quyết vấn đề.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Việc tổ chức tiết học hoặc một phần của tiết học theo phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề đòi hỏi phải có nhiều thời gian hơn so với bình thường. Hơn nữa, Lecne đã cho rằng: Chỉ có một số tri thức và phương pháp hoạt động nhất định, được lựa chọn khéo léo và có cơ sở mới trở thành đối tượng của dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề.

Phương pháp dạy học hợp tác trong nhóm nhỏ:

Đây là một phương pháp dạy học mà "HS được phân chia thành từng nhóm nhỏ riêng biệt, chịu trách nhiệm về một mục tiêu duy nhất, được thực hiện thông qua nhiệm vụ riêng biệt của từng người. Các hoạt động cá nhân riêng biệt được tổ chức lại, liên kết hữu cơ với nhau nhằm thực hiện một mục tiêu chung".

Chỉ những hoạt động đòi hỏi sự phối hợp của các cá nhân để nhiệm vụ hoàn thành nhanh chóng hơn, hiệu quả hơn hoạt động cá nhân mới nên sử dụng phương pháp này. Chẳng hạn các bài tập có nhiều phần có thể phân nhóm để các em phân công nhau giải quết hoặc trong khi thực hiện một số trò chơi toán học.

Nên tạo điều kiện để các nhóm tự đánh giá lẫn nhau hoặc cả lớp cùng đánh giá. Không nên lạm dụng hoạt động nhóm và cần đề phòng xu hướng hình thức (tránh lối suy nghĩ: đổi mới phương pháp dạy học là phải sử dụng hoạt động nhóm). Cần lưu ý tùy theo từng nhiệm vụ học tập mà sử dụng hình thức HS làm việc cá nhân hay hoạt động nhóm cho phù hợp.

Một số hình thức dạy học theo hướng PTNL của HS cấp THCS:

Tùy theo căn cứ phân loại, chúng ta có các hình thức tổ chức dạy học khác nhau. Căn cứ theo số lượng, bao gồm các hình thức: Dạy học cá nhân; dạy học theo nhóm; dạy học cả lớp. Căn cứ vào không gian dạy học, gồm: Hình thức dạy học trên lớp; hình thức dạy học ngoài lớp; hình thức dạy học ngoài nhà trường.

Hiện nay, hình thức tổ chức dạy học được sử dụng phổ biến nhất là dạy học trên lớp. Tuy nhiên, để thực hiện dạy học theo định hướng PTNL, thì ngoài việc tổ chức dạy học trong lớp học với tất cả lớp ra, cần đa dạng hóa các hình thức dạy học khác nhau như:

Dạy học cá nhân:

Là hình thức tổ chức dạy học khi GV tổ chức cho các em HS làm việc độc lập hoặc hướng dẫn cho cá nhân.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dạy học cá nhân giúp phát huy được tính tự lực, tự lập và khả năng tự học của HS, GV có thể bồi dưỡng thêm cho các em HS khá giỏi, giúp đỡ các em HS yếu kém.

Hình thức dạy học cá nhân có thể thực hiện qua việc: Mỗi HS làm việc với phiếu học tập; làm trò chơi khoa học; thể hiện tài năng, sở trường (làm thơ, viết văn, kể chuyện, vẽ tranh...); các hoạt động độc lập khác (sưu tầm mẫu vật, tranh ảnh...).

Dạy học theo nhóm:

Dạy học theo nhóm là hình thức tổ chức dạy học khi GV điều khiển và hướng dẫn các hoạt động học tập theo các tổ, nhóm HS.

Dạy học theo nhóm tạo cơ hội cho HS được tham gia một cách tích cực hơn vào các hoạt động học tập như được truyền đạt, được nghe ý kiến của các bạn trong nhóm để hình thành kỹ năng giao tiếp, được khám phá kiến thức và phối hợp làm việc, được học hỏi từ các thành viên khác trong nhóm để hình thành năng lực hợp tác. Ngoài ra việc học tập theo nhóm còn hình thành ở HS tinh thần tự giác, tính tự quản lí, ý thức trách nhiệm với công việc được giao; giúp cho các em HS nhút nhát có thể hòa nhập với cac em HS mạnh dạn và có thể trở nên tự tin hơn.

Hình thức dạy học ngoài lớp:

Trong hình thức này, GV tổ chức hoạt động học tập của HS ở bên ngoài lớp học nhằm tạo thuận lợi cho HS nắm vững, mở rộng kiến thức thông qua các hoạt động và các mối quan hệ đa dạng từ môi trường học tập. Hình thức này có thể tiến hành bên trong hoặc bên ngoài khuôn viên nhà trường. Bên trong nhà trường, hình thức này được thực hiện trong một số trường hợp như: Tiến hành đo chiều cao của một cây trong sân trường, đo chiều cao của phòng học, đo khoảng cách giữa hai dãy lớp học... trong giờ toán.

Bên ngoài nhà trường, hình thức tổ chức dạy học này thường được thực hiện qua các hoạt động như: Tham quan, học tập tại nhà máy, phân xưởng; tìm hiểu về lịch sử tại di tích... Với định hướng dạy học phát triển năng lực hiện nay, xu thế tích hợp liên môn và tổ chức dạy học ngoài nhà trường đang được quan tâm và đưa vào thực hiện trong một số nhà trường. Việc thực hiện ban đầu tuy có khó khăn nhưng đã có những khẳng định về hiệu quả của hình thức tổ chức dạy học này.

So với hình thức dạy học trên lớp, dạy học ngoài lớp tạo ra môi trường dạy học đa dạng, kích thích được hứng thú của HS, làm cho nhà trường gần hơn với thực tế cuộc sống.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Mỗi hình thức tổ chức dạy học có vai trò nhất định trong quá trình dạy học ở trường THCS. Bên cạnh hình thức cơ bản là dạy học trên lớp, cần tích cực sử dụng các hình thức tổ chức dạy học khác nhằm tăng hứng thú học tập cho HS, góp phần phát triển năng lực cho các em.

1.3.2.4 Kiểm tra, đánh giá dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh Trung học cơ sở.

Kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Toán là một nội dung hết sức cần thiết trong quá trình dạy học. Kết quả học tập môn Toán của học sinh là cơ sở phản ánh chất lượng dạy học của giáo viên. Trên cơ sở đó, quản lý công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh cần chú ý rằng hình thức kiểm tra có thể khác nhau. Tuy nhiên đều thuộc vào các yếu tố của quá trình dạy học môn Toán, đó là mục đích, nội dung, phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức dạy học môn Toán. Do đó, việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh phải đảm bảo các yêu cầu sau:

-Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh phải căn cứ vào mục đích dạy học môn Toán mà học sinh đang đạt được ở mức độ nào. Đồng thời căn cứ vào kết quả học tập môn Toán của học sinh để có thể đánh giá được hiệu quả dạy học môn Toán của giáo viên.

-Nội dung kiểm tra phải phù hợp với đặc trưng của nội dung, chương trình, hình thức của môn Toán.

-Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phải căn cứ vào từng điều kiện cụ thể về đối tượng học sinh, về cơ sở vật chất, về phương tiện dạy học,...

-Kết quả học tập môn Toán của học sinh phải được thể hiện ở mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá) của học sinh đạt được qua bài kiểm tra.

-Đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh phải dựa trên một chuẩn cần đạt theo mục tiêu môn Toán về những kiến thức, kĩ năng, thái độ cơ bản được cụ thể hóa trong môn Toán.

-Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh phải được thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo tính công bằng, khách quan, chính xác và toàn diện theo đúng nguyên tắc đánh giá, xếp loại mà Bộ GD&ĐT quy định.

-Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh nhằn tác động trực tiếp đến giáo viên Toán để thực hiện đầy đủ và khoa học, qua đó xác

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

định được chất lượng học tập môn Toán của học sinh và năng lực dạy học môn Toán của giáo viên. Qua đó thấy được những vấn đề cần quan tâm, chỉ đạo và đầu tư.

1.3.3 Hoạt động người học

-Động cơ học tập: "Động cơ học tập là những nhân tố kích thích, thúc đẩy tính tích cực, hứng thú học tập liên tục của người học nhằm đạt kết quả về nhận thức, phát triển nhân cách và hướng tới mục đích học tập đã đề ra"

Động cơ học tập của HS không có sẵn, không bẩm sinh, di truyền và cũng không thể cung cấp hay áp đặt mà có. Động cơ học tập của HS được hình thành dần dần trong quá trình học tập, rèn luyện. Trong quá trình đó, vai trò của người thầy là vô cùng quan trọng nhất là đối với HS phổ thông. Thầy, cô là người dẫn dắt HS chiếm lĩnh tri thức, hình thành nhân cách. Trong quá trình đó, HS tự mình hình thành nên mục đích, nhu cầu, hứng thú, ý chí, năng lực, thái độ học tập… Điều đó có được là do tự thân của HS và trách nhiệm hướng dẫn của gia đình, nhà trường và xã hội. Điều quan trọng là HSSV hình thành và phát triển được cho mình những động cơ học tập đúng đắn, lành mạnh.

Thái độ học tập của học sinh: Thái độ học tập vô cùng quan trọng và nó ảnh hưởng lớn đến khả năng tiếp thu kiến thức của học sinh. Học sinh có một thái độ tốt sẽ có khả năng tập trung cao độ, tiếp thu kiến thức một cách nhanh chóng, không trải qua sự thúc ép từ bất kì ai.

Một thái độ học tập tồi tệ sẽ khiến cho học sinh giảm khả năng ghi nhớ, tiếp thu kém do không tập trung vào môn học.

1.3.4 Điều kiện môi trường dạy học môn Toán

Môi trường dạy học môn Toán là mối quan hệ trong đó thầy và trò tiến hành hoạt động dạy và học. Môi trường dạy học rất đa dạng, bao gồm môi trường nhà trường, gia đình và môi trường xã hội, tự nhiên. Môi trường dạy học bao gồm các phương tiện và điều kiện vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học, kĩ thuật và tâm lý xã hội tác động thường xuyên và tạm thời, được thầy và trò sử dụng một cách có ý thức để đảm bảo cho lao động dạy và học tiến hành thuận lợi và đạt hiệu quả cao, đây là một trong các yếu tố của quá trình dạy học. Môi trường dạy học là tập hợp không gian với các hoạt động xã hội của cá nhân, các phương tiện và giao lưu được phối hợp với nhau tạo điều kiện thuận lợi để dạy và học đạt kết quả cao nhất. Do đó việc xác định nhiệm

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vụ xây dựng và phát triển môi trường dạy học môn Toán cho học sinh là hết sức quan trọng của ngành giáo dục, của mỗi nhà trường, mỗi cộng đồng và của toàn xã hội.

1.4 QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH

1.4.1 Mục tiêu quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở trường THCS theo hướng phát triển năng lực của học sinh

Theo Nguyễn Bá Dương thì "Mục tiêu QLGD là trạng thái mong muốn trong tương lai mang lại đối với hệ thống GD, đối với trường học (là đơn vị của hệ thống), hoặc đối với vài thông số chủ yếu của hệ thống GD, của nhà trường". Mục tiêu của QL là một bộ phận, nhưng là quan trọng nhất, tiêu biểu nhất của mục tiêu QLGD.

Mục tiêu của quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL ở trường THCS ngoài việc đảm bảo HĐDH diễn ra có kết quả, có hiệu quả, đáp ứng mục tiêu giáo dục cho HS về kiến thức, kỹ năng, thái độ còn chú trọng đến phát triển các năng lực cần thiết, khả năng vận dụng kiến thức Toán học trong học tập và thực tiễn của cuộc sống.

Trong quá trình thực hiện mục tiêu, cần nhận thức đầy đủ mục tiêu trước mắt trong thời gian nhất định, đồng thời phải hình dung những mục tiêu lâu dài cần đạt được. Đảm bảo việc thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình, kế hoạch giảng dạy ở tất cả các lớp theo khung phân phối chương trình và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh đối với môn Toán. Phải đem lại hiệu quả thiết thực, nâng cao chất lượng toàn diện theo mục tiêu, quán triệt Nghị quyết số 29 của Đảng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục: HS nắm chắc được kiến thức cơ bản, chính xác, có được kỹ năng cần thiết, biết vận dụng kiến thức Toán học vào thực tiễn cuộc sống.

1.4.2 Quản lý hoạt động dạy môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

Quản lí dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS là sự tác động của chủ thể quản lí tới quá trình dạy học môn Toán nhằm đảm bảo dạy học không chỉ dừng lại mục tiêu hình thành kiến thức, kỹ năng, thái độ tích cực của người học mà còn nhằm mục tiêu cao hơn là phát triển năng lực cho người học để giải quyết các tình huống thực tiễn của cuộc sống và nghề nghiệp.

Hoạt động giảng dạy của thầy là hoạt động chủ đạo trong quá trình dạy học, quản lí hoạt động này bao gồm những nội dung cơ bản là: Quản lý việc lập kế hoạch

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

và thực hiện kế hoạch công tác; quản lý việc soạn bài và chuẩn bị lên lớp của GV; quản lý việc thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học của GV; quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS; quản lý thực hiện quy định hồ sơ chuyên môn của GV; quản lý việc sử dụng phương tiện dạy học...

1.4.2.1 Quản lý việc thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

Giáo dục định hướng năng lực nhằm đảm bảo chất lượng đầu ra của việc dạy học, thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện các phẩm chất nhân cách, chú trọng năng lực vận dụng tri thức trong những tình huống thực tiễn nhằm chuẩn bị cho con người năng lực giải quyết các tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp. Mục tiêu dạy học phải chi tiết, cụ thể và được thể hiện bằng các động từ cụ thể như nêu được, phát biểu được, giải thích được, áp dụng được, tóm tắt được, so sánh được... Mục tiêu gắn liền với nội dung dạy học. Trên cơ sở mục tiêu đã biên soạn, GV lựa chọn những vấn đề kiến thức phù hợp với đối tượng, không quá nặng nề phức tạp (nhưng vẫn đảm bảo là kiến thức trọng tâm, vẫn phải nằm trong mục tiêu của bài), đồng thời, lồng ghép những nội dung nhằm phát triển tư duy, năng lực HS.

Khác với chương trình định hướng nội dung, chương trình dạy học định hướng phát triển năng lực tập trung vào việc mô tả chất lượng đầu ra, có thể coi là "sản phẩm cuối cùng" của quá trình dạy học. Việc quản lý chất lượng dạy học chuyển từ việc điều khiển "đầu vào" sang điều khiển "đầu ra", tức là kết quả học tập của HS.

Để quản lý mục tiêu, chương trình, nội dung dạy học theo định hướng phát triển năng lực HS trong giai đoạn hiện nay, HT nhà trường phổ thông cần tập trung vào các nội dung sau:

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục phổ thông theo chỉ thị nhiệm vụ năm học.

- Phổ biến về mục tiêu giáo dục hình thành các phẩm chất và năng lực HS mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đang triển khai.

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn, GV chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp liên môn, đưa vào kế hoạch dạy học.

- Phê duyệt kế hoạch dạy học do các tổ, nhóm chuyên môn, GV xây dựng

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.4.2.2 Quản lý việc soạn bài và chuẩn bị lên lớp của giáo viên

Khâu soạn bài và chuẩn bị bài lên lớp cũng hết sức quan trọng. Nếu như khâu lập kế hoạch công tác là xác định nhiệm vụ dạy - học trong từng thời điểm thì khâu soạn bài và chuẩn bị lên lớp thực hiện một phần nhiệm vụ ấy. Ở khâu này, nếu GV không thực hiện cẩn thận thì không thể đem lại thành công của giờ dạy.

Khi soạn bài GV phải nắm rõ được mục tiêu của bài học về kiến thức, kĩ năng và thái độ. Căn cứ vào mục tiêu, GV phải đưa ra những phương pháp và tổ chức dạy - học sao cho phù hợp. Một giờ Toán thành công, HS ngoài việc phát triển được kĩ năng giải toán, kĩ năng suy luận tính toán thì còn phải có khả năng hệ thống hoá kiến thức, phát triển tư duy lôgic, phát triển trí tuệ. GV cần dự đoán được hết những phương án trả lời, các cách giải khác nhau của một bài toán và có đáp án rõ ràng mạch lạc cho mỗi cách giải.

Giáo án soạn của GV phải đảm bảo theo đúng phân phối chương trình môn học. Bài soạn phải đảm bảo theo đúng yêu cầu đặc trưng bộ môn, thể hiện rõ mục tiêu dạy học, nội dung dạy học, phương pháp dạy học sẽ được sử dụng, phương tiện dạy học Toán tối thiểu và cần có; làm rõ các hoạt động của thầy và trò, cụ thể các hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của HS, định hướng phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động và sáng tạo của HS trong hoạt động học tập.

GV phải xác định việc chuẩn bị lên lớp chu đáo là nề nếp chuyên môn, là cơ sở quyết định cho thành công của giờ lên lớp. Cán bộ quản lý, tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra, theo dõi và điều chỉnh những sai lệch, thiếu sót, tạo điều kiện giúp cho GV chuẩn bị tốt những quy định theo quy chế chuyên môn trước khi lên lớp.

1.4.2.3 Quản lý thực hiện quy định hồ sơ chuyên môn của giáo viên

Hồ sơ chuyên môn của GV phản ánh nội dung công việc mà GV đó được phân công giảng dạy và đang thực hiện nhiệm vụ được phân công. Nội dung thể hiện trong hồ sơ chuyên môn, phần nào là cơ sở để đánh giá, ghi nhận sự chuẩn bị, đầu tư cho chuyên môn của GV đó (ở đây hồ sơ chuyên môn của một GV không đồng nhất với năng lực chuyên môn của GV đó).

Hồ sơ chuyên môn của GV cũng là phương tiện phản ánh quá trình quản lí hoạt động giảng dạy của GV có tính khách quan và cụ thể. Quản lý tốt hồ sơ chuyên môn của GV giúp cho cán bộ quản lý, HT nhà trường nắm chắc, cụ thể hơn việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của GV.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Xây dựng nề nếp thực hiện quy định về hồ sơ chuyên môn của GV, các quy định về từng loại hồ sơ chuyên môn là yêu cầu cụ thể mà cán bộ quản lí, HT nhà trường phải đặt ra cho mỗi GV thực hiện.

Hồ sơ chuyên môn của GV phải bao gồm tối thiểu các loại sau: Giáo án; lịch báo giảng; sổ điểm cá nhân; sổ dự giờ; sổ công tác, hội họp; sổ chủ nhiệm (đối với GV làm công tác chủ nhiệm)... Cán bộ quản lý, HT nhà trường thường xuyên kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV bằng nhiều hình thức khác nhau để kịp thời điều chỉnh những sai lệch, thiếu sót trong hoạt động giảng dạy và công tác chuyên môn của GV.

1.4.2.4 Quản lý việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

Phương pháp dạy học là cách thức hoạt động và giao lưu của thầy gây nên những hoạt động và giao lưu cần thiết của trò nhằm đạt được mục tiêu dạy học. Người thầy giáo cần phải biết những phương pháp dạy học cho đúng lúc, đúng chỗ và biết vận dụng phối hợp một số các phương pháp đó khi cần thiết.

Hình thức tổ chức dạy học là toàn bộ những cách thức tổ chức hoạt động của GV và HS trong quá trình dạy học thời gian và địa điểm nhất định, với việc sử dụng những phương pháp, phương tiện dạy học cụ thể nhằm thực hiện những nhiệm vụ dạy học.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực thể hiện qua các đặc trưng cơ bản sau:

-Dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp HS tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. GV là người tổ chức và chỉ đạo HS tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

-Chú trọng rèn luyện cho HS biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho HS cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen… để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-Tăng cường phối hợp học tập cá thể với học tập hợp tác, lớp học trở thành môi trường giao tiếp thầy-trò và trò-trò nhằm vận dụng sự hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân, của tập thể trong giải quyết các nhiệm vụ học tập chung.

1.4.2.5 Quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh

Kiểm tra đánh giá có ý nghĩa vô cùng quan trọng không chỉ với HS, GV mà đặc biệt là với cán bộ quản lý. Đối với cán bộ quản lý giáo dục, công việc này sẽ cung cấp những thông tin về thực trạng dạy và học trong một đơn vị để có những chỉ đạo kịp thời, uốn nắn được những lệch lạc, khuyến khích, hỗ trợ những sáng kiến hay, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu giáo dục. Hơn nữa đây cũng là quản lý đầu ra của HS.

Kiểm tra đánh giá theo định hướng PTNL tập trung vào các hướng sau:

-Chuyển từ chủ yếu đánh giá kết quả học tập cuối môn học, khóa học (đánh giá tổng kết) nhằm mục đích xếp hạng, phân loại sang sử dụng các loại hình thức đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì sau từng chủ đề, từng chương nhằm mục đích phản hồi điều chỉnh quá trình dạy học (đánh giá quá trình);

-Chuyển từ chủ yếu đánh giá kiến thức, kĩ năng sang đánh giá năng lực của người học. Tức là chuyển trọng tâm đánh giá chủ yếu từ ghi nhớ, hiểu kiến thức... sang đánh giá vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đặc biệt chú trọng đánh giá các năng lực tư duy cao như tư duy sáng tạo;

-Chuyển đánh giá từ một hoạt động gần như độc lập với quá trình dạy học sang tích hợp đánh giá vào quá trình dạy học, xem đánh giá như là một PPDH;

-Tăng cường ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá: sử dụng các phần mềm thẩm định các đặc tính đo lường của công cụ (độ tin cậy, độ khó, độ phân biệt, độ giá trị) và sử dụng các mô hình thống kê vào xử lí phân tích, lí giải kết quả đánh giá [6].

Đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình dạy học thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập. Chú trọng phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của HS với nhiều hình thức như theo lời giải, đáp án mẫu, theo hướng dẫn, hoặc tự xác định tiêu chí để có thể phê phán, tìm được nguyên nhân và nêu cách sửa chữa các sai sót.

Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phải thực hiện đúng, đủ, nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về kiểm tra, đánh giá HS theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đảm bảo được những yêu cầu sau:

- Đánh giá được các năng lực khác nhau của HS;

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Tính khách quan;
- Sự công bằng;
- Tính toàn diện;
- Tính công khai;
- Tính giáo dục;
- Tính phát triển;
- Tính giáo dục .

Quản lý tốt hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS, qua đó HT nhà trường sẽ nắm được kết quả thực tế của HĐDH, chất lượng dạy học bộ môn. Nó là cơ sở để đánh giá hiệu quả của quá trình dạy học. Trên cơ sở đó, GV có kế hoạch cải tiến hoạt động giảng dạy của mình; HT nhà trường có biện pháp quản lý HĐDH hữu hiệu hơn nhằm giúp HS đạt được mục tiêu học tập.

1.4.2.6 Quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên

GV là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục trong nhà trường. Đây là lực lượng cần bồi dưỡng thường xuyên để chuẩn hóa và nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trong Điều lệ trường phổ thông quy định: "Trong trường phổ thông, GV là lực lượng chủ yếu, giữ vai trò chủ đạo trong mọi hoạt đông giáo dục". Đội ngũ GV và CBQL là lực lượng cốt cán thực hiện mục tiêu giáo dục. Vì vậy, quản lý công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ trong nhà trường có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Nhà trường thường xuyên tổ chức các buổi dự giờ, thăm lớp rút kinh nghiệm. Mở các lớp chuyên đề mời những GV giàu kinh nghiệm, các chuyên gia về dạy học môn Toán theo định hướng PTNL của HS, các lớp về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học để tập huấn cho GV, qua đó góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho GV.

1.4.3 Quản lý hoạt động học tập môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

Kết quả dạy học nói chung, kết quả dạy học môn Toán nói riêng ở trường phổ thông không chỉ phụ thuộc vào kết quả giảng dạy của thầy mà quan trọng hơn, mang tính quyết định là kết quả học tập của HS. Chính vì vậy, quản lý hoạt động học tập của HS có vai trò hết sức quan trọng nhằm đạt được mục tiêu dạy học. Quản lý hoạt động học tập của HS bao gồm các nội dung sau:

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.4.3.1 Tổ chức xây dựng động cơ học tập đúng đắn cho học sinh.

Động cơ học tập của HS không có sẵn, không bẩm sinh, di truyền và cũng không thể áp đặt mà có. Động cơ học tập của HS được hình thành dần dần trong quá trình học tập, rèn luyện. Trong quá trình đó, vai trò của GV (GV bộ môn, GV chủ nhiệm...) là vô cùng quan trọng. GV là người dẫn dắt HS hướng tới tri thức, hình thành nhân cách cho HS. Trong quá trình đó, HS phải hình thành, xây dựng được cho mình mục đích, động cơ, thái độ học tập đúng đắn. Điều đó có được là do tự thân của HS và trách nhiệm hướng dẫn của GV, tác động từ phía gia đình.

Trong giảng dạy, giáo dục, GV tổ chức cho HS tự phát hiện ra cái mới, cách giải quyết sáng tạo nhiệm vụ học tập, có những trải nghiệm tốt đẹp qua học tập dần dần làm phát sinh nhu cầu của HS về tri thức khoa học, nhu cầu giải quyết các vấn đề trong học tập, ứng dụng trong cuộc sống. Học tập dần dần trở thành nhu cầu, niềm vui không thể thiếu của HS. Qua đó học tập biến thành động cơ và bắt đầu định hướng cho các hoạt động học tập cụ thể, là động lực thúc đẩy cho HS vượt qua các khó khăn trong học tập. Nhà trường động viên, khuyến khích, khen thưởng kịp thời đối với những nỗ lực trong học tập của HS.

GV nhắc nhở HS tự mình trả lời các câu hỏi về học tập như: Học để làm gì? (mục đích); Học vì cái gì? (Động cơ học tập); Tại sao phải học? (nhu cầu) và Học như thế nào? (thái độ). Bốn câu hỏi có sự liên hoàn chặt chẽ nhau. Các câu trả lời nhận được cùng một thời điểm trên một HS sẽ cho chúng ta một bức tranh về xây dựng, hình thành động cơ học tập của mỗi em như thế nào.

1.4.3.2 Quản lý nề nếp, thái độ học tập của học sinh

Nề nếp học tập và kỷ luật học tập của HS là những điều quy định cụ thể về tinh thần, thái độ, hành vi ứng xử nhằm làm cho hoạt động học tập được hoạt động nhịp nhàng và có hiệu quả. Nề nếp học tập sẽ quyết định nhiều đến hiệu quả học tập. Vì vậy, cần phải xây dựng và hình thành được nề nếp học tập sau đây:

-Có tinh thần, thái độ học tập tốt, chuyên cần, chăm chỉ, có ý thức học bài và làm bài đầy đủ.

- Có ý thức tổ chức học tập ở trường, ở nhà và những nơi sinh hoạt văn hóa…

-Có ý thức chuẩn bị, sử dụng và bảo quản đồ dùng học tập của cá nhân cũng như của tập thể.

- Nghiêm túc chấp hành nội quy trường lớp, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tập cũng như trong sinh hoạt.

Nề nếp học tập tốt sẽ duy trì hoạt động học tập tốt, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Vì vậy, HT nhà trường phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra, nhận xét tình hình thực hiện nề nếp và phân công trách nhiệm cụ thể cho các đối tượng để phối hợp thực hiện, tạo bầu không khí thuận lợi cho HĐDH và sinh hoạt trong nhà trường.

1.4.3.3 Quản lý việc bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho học sinh

Phương pháp học tập một cách tự lực đóng vai trò quan trọng trong việc tích cực hoá, phát huy tính sáng tạo của HS. Có những phương pháp nhận thức chung như phương pháp thu thập, xử lý, đánh giá thông tin, phương pháp tổ chức làm việc, phương pháp làm việc nhóm, có những phương pháp học tập chuyên biệt phù hợp với đặc thù môn Toán. Bằng nhiều hình thức khác nhau, cần luyện tập cho HS các phương pháp học tập chung và các phương pháp học tập đối với bộ môn. Cần quản lí tốt việc bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho các em; giúp cho HS đạt được những yêu cầu sau:

- Thấy được sự cần thiết của phương pháp học tập tích cực đối với việc học tập của mình.
- Nắm được nội dung cơ bản, cách thực hiện của một số phương pháp học tập tích cực phù hợp với đặc thù bộ môn Toán.
- Thực hiện được phương pháp học tập tích cực trong giờ học dưới sự tổ chức, hướng dẫn của GV.

Để đạt được các yêu cầu trên, HT cần phải tổ chức học tập, nghiên cứu, bồi dưỡng cho toàn thể GV của trường nắm vững và thống nhất các phương pháp học tập và trách nhiệm của từng đối tượng trong việc hướng dẫn phương pháp học tập cho HS. Có kế hoạch chỉ đạo thực hiện và thường xuyên kiểm tra đôn đốc điều chỉnh, uốn nắn kịp thời những biểu hiện sai lệch nhằm thực hiện có hiệu quả việc giáo dục phương pháp học tập cho HS.

1.4.3.4 Quản lý việc tự học của học sinh

Tự học là quá trình nỗ lực chiếm lĩnh tri thức của bản thân người học bằng hành động của chính mình hướng tới mục đích nhất định. Tự học là một xu thế tất yếu, đáp ứng yêu cầu giáo dục của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Việc tự học sẽ làm cho HS phát huy hết nội lực và đem lại hiệu quả cao hơn trong quá trình học tập. Trong

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

học tập môn Toán cấp THCS, việc tự học đóng vai trò quyết định tới kết quả học tập.

Toán học so với các môn học khác có các đặc điểm cơ bản đó là tính trừu tượng cao, tính thực tiễn phổ dụng và tính logic. Những đặc điểm này đã tác động không nhỏ đến việc phải rèn luyện kỹ năng tự học cho HS. Đòi hỏi HS ngoài giờ lên lớp cần phải dành thời gian ở nhà để suy nghĩ, nghiên cứu, tìm hiểu kỹ trong và ngoài sách giáo khoa, cũng như ở trong các nguồn tài liệu khác mới có thể hiểu rõ và nắm vững các nội dung kiến thức. Từ đó góp phần hình thành nên ý thức tự học của HS, tạo cho HS có thói quen đọc sách và tài liệu tham khảo.

Những kỹ năng tự học cần có khi học ở môn Toán: Kỹ năng nghe giảng và kết hợp ghi bài; Kỹ năng đọc sách; Kỹ năng giải bài tập; Kỹ năng thực hiện các thao tác trí tuệ cơ bản như phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa,..; Kỹ năng tư duy logic. Đặc biệt là Kỹ năng đọc sách, đây là kỹ năng vô cùng quan trọng đối với môn Toán. Sách giáo khoa là tài liệu chính thống và cơ bản, tất cả các nội dung đều được trình bày rõ ràng, tỉ mỉ và có hệ thống. Vì vậy trước buổi lên lớp, HS có thể đọc từ một đến hai lượt bài học để biết được vấn đề sẽ được nghiên cứu trong giờ giảng tới, từ đó các em có thể dễ dàng tiếp thu kiến thức mới nâng cao chất lượng của giờ học.

1.4.4 Quản lý các môi trường phục vụ dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh

Theo Hà Thế Ngữ, môi trường giáo dục là tổng hòa các mối quan hệ trong đó nhà giáo dục và người được giáo dục tiến hành hoạt động dạy và học. Môi trường giáo dục rất đa dạng, bao gồm môi trường nhà trường, gia đình và môi trường xã hội, tự nhiên. Môi trường dạy học bao gồm các phương tiện và điều kiện vật chất, kĩ thuật và tâm lý xã hội tác động thường xuyên và tạm thời, được người dạy và người học sử dụng một cách có ý thức để đảm bảo cho lao động dạy và học tiến hành thuận lợi và đạt hiệu quả cao, đây là một trong các yếu tố của quá trình giáo dục.

Hoạt động sư phạm được thực hiện trong khung cảnh môi trường mà ở đó có rất nhiều nhân tố can thiệp vào sự thực hành của nó, cả bên ngoài lẫn bên trong. Một số yếu tố vì xuất phát từ thế giới bên ngoài của người học và người dạy được gọi là ngoại cảnh trong khi các yếu tố khác vì thuộc về cuộc sống nội tâm của con người được gọi là yếu tố bên trong [19].

Các yếu tố bên ngoài của môi trường là các nhân tố tiến triển bên ngoài sư

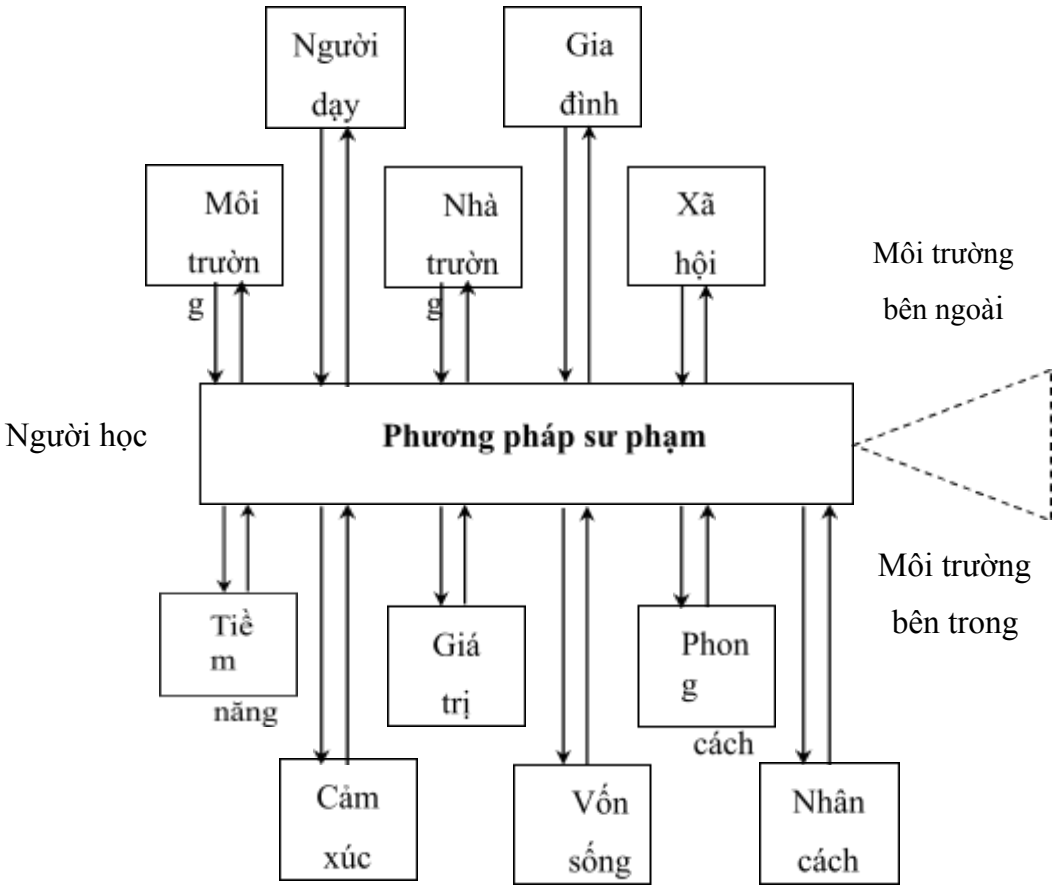
Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

phạm; ảnh hưởng của chúng được thực hiện từ bên ngoài của người học và người dạy.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

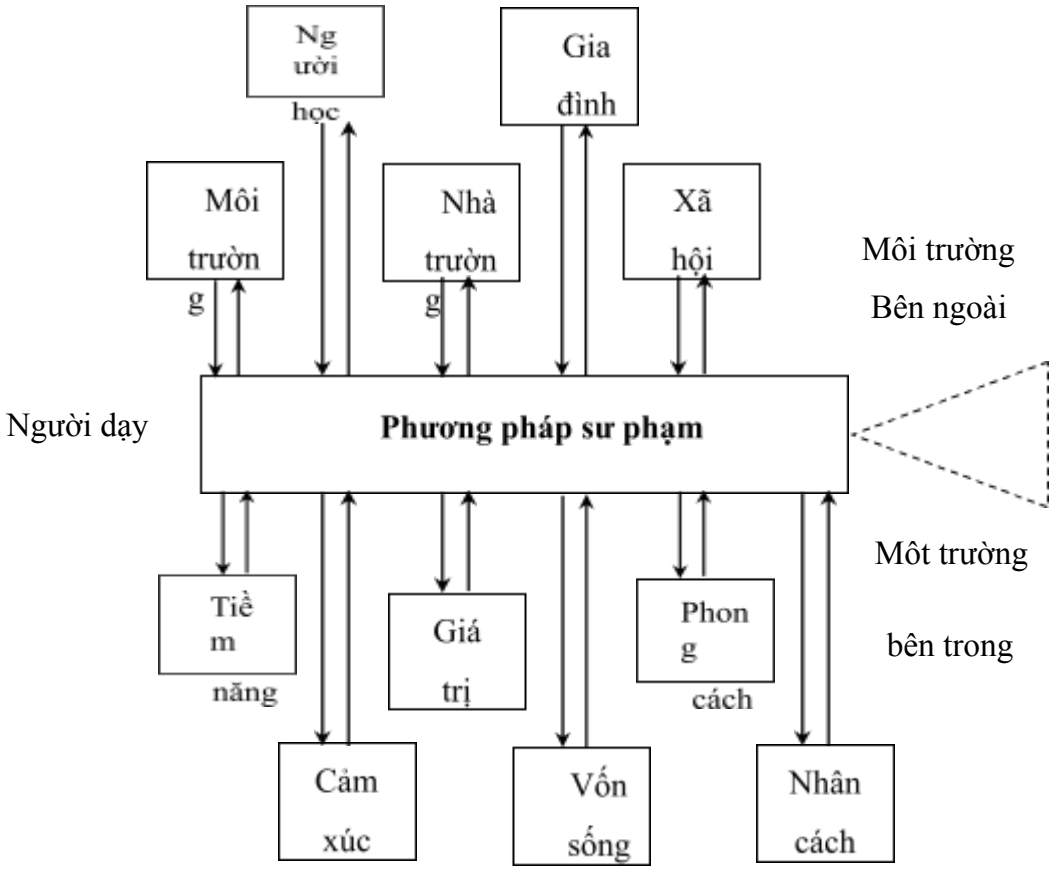
Nó hình thành nên hoàn cảnh mà việc dạy và việc học diễn ra trong hoàn cảnh ấy. Các yếu tố chủ yếu bên ngoài là môi trường, người dạy hoặc người học, nhà trường, gia đình và xã hội. Các yếu tố môi trường bên trong của môi trường chỉ rõ sức mạnh nội tại của người học và của người dạy, tạo sức ép lên quá trình học và phương pháp sư phạm. Đó là nguồn năng lượng bên trong làm dễ dàng hoặc gây bất lợi cho hoạt động sư phạm. Các yếu tố chủ yếu bên trong là tiềm năng trí tuệ, xúc cảm, giá trị, vốn sống, phong cách học và dạy, tính cách [19].

Sơ đồ 1.5 dưới đây chỉ toàn bộ các yếu tố bên ngoài và bên trong tác động vào việc học, trong khi Sơ đồ 1.6 chỉ ra toàn bộ các yếu tố bên ngoài và bên trong tác động vào việc dạy. Hai sơ đồ sau tập hợp cùng các yếu tố, trừ các yếu tố người học và người dạy xuất hiện riêng rẽ trong hình này hoặc hình kia.



Sơ đồ 1.5. Yếu tố môi trường và việc học [19]

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149



Sơ đồ 1.6. Yếu tố của môi trường và việc dạy [19]

Các yếu tố môi trường trong hoạt động sư phạm không tách biệt, khép kín độc lập mà chúng có tác động lẫn nhau, ví dụ: một lớp học sạch sẽ trang trí hài hòa phù hợp sẽ tạo cảm giác thuận lợi cho dạy và học, yếu tố vật lý này cùng lúc tác động kích thích giá trị thẩm mỹ ở người học và người dạy điều đó làm tăng gấp đôi ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động sư phạm.

Quản lý môi trường phục vụ việc dạy học môn Toán theo định hướng PTNL cần tập tập trung vào các nội dung sau: Công tác trang bị CSVC, trang thiết bị nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc tổ chức HĐDH môn Toán theo hướng phát triển năng lực cho HS. Việc xây dựng quy tắc ứng xử tạo nếp sống văn minh trong nhà trường; xây dựng khuôn viên nhà trường xanh - sạch - đẹp - an toàn tạo cảm giác thân thiện, dễ chịu... đối với cán bộ, GV, nhân viên và HS của trường. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa đa dạng, phong phú, phù hợp với nhận thức và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi HS cấp THCS để tạo ra môi trường giáo dục thu hút sự tích cực, hứng thú tham gia của HS trên cơ sở đó thực hiện mục tiêu giáo dục ở trường phổ thông. Công

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tác phối kết hợp với gia đình, các lực lượng xã hội để tạo nên môi trường giáo dục thống nhất tác động tích cực, đồng bộ đến HS.

1.5 CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ.

1.5.1 Các yếu tố chủ quan

- Năng lực quản lý của lãnh đạo nhà trường

Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm trước đảng, nhà nước và nhân dân về chất lượng và hiệu quả hoạt động của trường mình. Việc dạy học theo định hướng PTNL của HS nói chung và đối với môn Toán nói riêng có thành hiện thực hay không, đầu tiên phụ thuộc vào nhận thức, trình độ tổ chức và năng lực triển khai trong thực tiễn của hiệu trưởng. Thành công của hoạt động dạy học theo định hướng PTNL phụ thuộc vào cái tâm, cái tài của HT. Các phẩm chất tâm lí; trình độ hiểu biết về lý luận dạy học; năng lực tổ chức năng lực quản lý nguồn tài lực và vật lực, năng lực vận động xã hội, uy tín của người HT,... sẽ giúp tập thể vượt qua trở ngại trong quá trình thực hiện; thúc đẩy sự thành công của việc dạy học Toán theo định hướng PTNL.

- Trình độ, năng lực, phẩm chất đội ngũ GV Toán

Đặc trưng lao động sư phạm của người thầy giáo là dạy chữ, dạy người chủ yếu bằng nhân cách của bản thân mình. Dạy học, nhìn từ góc độ tâm lý học, là sự tác động của nhân cách đến nhân cách. Vì vậy trình độ, năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm, bản lĩnh chính trị và phẩm chất người thầy giáo có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dạy học và đến chất lượng quản lý hoạt động dạy học Toán theo định hướng PTNL. Có một câu nói của một nhà giáo dục lớn từng tham gia trong ủy ban giáo dục của UNESCO: “Không có một nền giáo dục nào vượt quá tầm đội ngũ những giáo viên đang làm việc cho nó”. Giáo viên là lực lượng quyết định sự thành công của hoạt động dạy học Toán theo định hướng PTNL.

- Phẩm chất và năng lực của HS

Phẩm chất, năng lực của HS là nền móng cơ bản để tiếp thu kiến thức do thầy giáo truyền thụ và chúng có ảnh hưởng quan trọng đến việc quản lý dạy học Toán theo định hướng PTNL. Dù thầy giáo có giỏi về chuyên môn, vững về nghiệp vụ nhưng HS không đủ khả năng để tiếp thu kiến thức căn bản, không chịu khó học tập thì việc dạy học Toán theo định hướng PTNL cũng khó được cải thiện.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.5.2 Các yếu tố khách quan

- Chính sách, chủ trương về dạy học Toán theo định hướng PTNL của HS

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa 11 "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế". Trong đó, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng phát triển năng lực. Chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Những văn bản chỉ thị của ngành Giáo dục và Đào tạo đã được các cấp quản lý cụ thể hóa và hướng dẫn thực hiện, chính là môi trường pháp lí thuận lợi cho việc dạy học theo định hướng PTNL nói chung và đối với môn Toán nói riêng.

- Điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương, của nhà trường

Điều kiện kinh tế xã hội của địa phương có sự tác động không nhỏ đến sự phát triển giáo dục nói chung và đối với hoạt đọng dạy học theo định hướng PTNL nói riêng của một nhà trường. Hiệu trưởng cần quan tâm đến các điều kiện thuận lợi của địa phương để khai thác có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, đồng thời tìm các giải pháp nhằm hạn chế những khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ, đề xuất những cơ chế, chính sách cho các cơ quan quản lý cấp trên xem xét quyết định.

- Gia đình, cộng đồng xã hội

Gia đình có ảnh hưởng trực tiếp đến động cơ, thái độ học tập của HS và là nơi thỏa mãng các điều kiện vật chất và tinh thần cho việc học tập của con em. Truyền thống địa phương, các giá trị văn hóa tích cực của cộng đồng trên địa bàn là những yếu tố ảnh hưởng đến công tác nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Trong quá trình vận động phát triển của mọi sự vật, hiện tượng thì các yếu tố chủ quan- nội lực quyết định sự phát triển; các yếu tố khách quan- ngoại lực có tác dụng hỗ trợ, tạo điều kiện cho sự vật, hiện tượng tiến hóa theo các quy luật vốn có của nó.

- Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ việc dạy học Toán

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Điều kiện về CSVC, trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ công tác dạy học là yếu tố quan trọng có ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Việc quản lý hoạt động dạy học của hiệu trưởng sẽ mang lại hiệu quả cao nếu trường lớp được xây dựng khang trang, đúng quy định, điều kiện và phương tiện dạy học đầy đủ, hiện đại. Các điều kiện về CSVC, trang thiết bị đồ dùng dạy học có vai trò như vật trung gian, chất xúc tác giữa GV và HS làm tăng hiệu quả của quá trình dạy học.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Nghiên cứu về lý luận quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS Trung học là một vấn đề cấp thiết trước yêu cầu đổi mới dạy học theo hướng tiếp cận và phát triển năng lực của HS.

Ở chương 1, tác giả luận văn đã khái lược về các công trình nghiên cứu về dạy học theo hướng PTNL, quản lý HĐDH theo định hướng PTNL trong nước và quốc tế của nhiều tác giả đã được khái quát hóa có hệ thống, đã xác lập được những ưu điểm về cơ sở lý luận và thực tiễn để vận dụng vào thực tiễn quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS.

Trên cơ sở xác lập các khái niệm cơ bản của đề tài, tác giả xác lập lý luận HĐDH môn Toán theo định hướng PTNL của HS đó là: Mục tiêu, ý nghĩa, phương pháp, hình thức, nội dung HĐDH môn Toán và đặc trưng của HĐDH môn Toán. Đồng thời, tập trung xác lập cơ sở lý luận về quản lý HĐDH môn Toán ở trường THCS theo hướng PTNL của HS trên các khía cạnh: Mục tiêu quản lý theo hướng PTNL HS; quản lý hoạt động dạy môn Toán theo hướng PTNL của HS; quản lý hoạt động học môn Toán theo hướng PTNL của HS; quản lý môi trường dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS.

Các vấn đề đã trình bày mới là những tri thức lí luận. Để đề xuất được các biện pháp quản lý HĐDH thích hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS tại các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh cần phải nghiên cứu về thực trạng hoạt động này trong các nhà trường. Nội dung này sẽ được trình bày trong chương tiếp theo của luận văn.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

2.1 KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ XÃ HỘI VÀ GIÁO DỤC HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

2.1.1 Về vị trí địa lý, kinh tế, xã hội và giáo dục huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

2.1.1.1 Về vị trí địa lý

Điều kiện tự nhiên: Huyện Cầu Kè nằm về phía Tây của tỉnh Trà Vinh, thuộc tả ngạn sông Hậu; phía Đông giáp huyện Càng Long, huyện Tiểu Cần; phía Tây và Nam giáp sông Hậu; phía Bắc giáp huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

Toàn huyện có 10 xã, 01 thị trấn, gồm: Châu Điền, Phong Phú, Phong Thạnh, Ninh Thới, Hoà Tân, An Phú Tân, Tam Ngãi, Hoà Ân, Thông Hoà, Thạnh Phú và thị trấn Cầu Kè. Tổng diện tích tự nhiên là 24.662ha. Trung tâm huyện lỵ nằm cách trung tâm tỉnh lỵ (Thành phố Trà Vinh) 40 km theo quốc lộ 54 và 60.

2.1.1.2 Về kinh tế - xã hội

Vùng đất thuộc huyện Cầu Kè thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, cụ thể:

- Cây lúa: Tổng diện tích sản xuất năm 2016 là 30.381 ha, đạt 99,28% kế hoạch (30.600 ha), giảm 906 ha so cùng kỳ, năng suất bình quân 5,71 tấn/ha; Sản lượng đạt 173.552 tấn, đạt 91,48% so kế hoạch, giảm 18.927 tấn so với năm 2015.

-Cây màu: Năm 2016 gieo trồng được 5.873 ha cây màu các loại, đạt 108,56% kế hoạch (5.410 ha), tăng 511 ha. Sản lượng ước đạt 112.996 tấn, đạt 100,48% so kế hoạch (112.458 tấn), tăng 1.491 tấn so năm 2015.

-Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc 111.786 con, tăng 11.791 con; gia cầm 629.960 con, giảm 62.040 con.

Đặc điểm dân số và nguồn lao động: Theo số liệu thống kê, toàn huyện Cầu Kè hiện có 111.729 người, khu thị trấn Cầu Kè có 6.889 người chiếm 6,16% dân số toàn huyện. Dân tộc thiểu số 38.965 người 30,93%. Số hộ gia đình 30.593 hộ. Lao động chủ yếu là sản xuất nông lâm nghiệp.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.1.1.3 Về văn hóa và giáo dục

Toàn huyện có 52 đơn vị trường với tổng số học sinh là 20.679 em ở tất cả các bậc (Trong đó có 11 trường Mầm non, mẫu giáo, 25 trường tiểu học, 12 trường THCS, 03 trường THPT và 01 trung tâm giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp và dạy nghề). Có 08 trường tiểu học được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

Công tác giáo dục vùng đồng bào dân tộc được giữ vững và ngày càng phát triển. Toàn huyện hiện có 12/25 trường tiểu học dạy ngữ văn Khmer với 88 lớp/1.610 HS. Cuối năm có 1.610/1.610 hs xếp loại hoàn thành chương trình học (đạt 100% so số học sinh tham gia).

Tổ chức tốt các cuộc thanh tra toàn diện, thanh tra chuyên đề, kiểm duyệt giáo án, hồ sơ, sổ sách theo kế hoạch. Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục ở các cấp học: phổ cập giáo dục mầm non được tỉnh công nhận đạt chuẩn, phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi tại 11/11 xã - thị trấn đạt 100%, phổ cập THCS có 11/11 xã đạt mức độ 1, phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2 đạt 100%.

Các chương trình, dự án được tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc: chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục (Seqaq) có 8/25 trường tham gia chương trình, dự án mô hình trường học mới (vnen) có 6/25 trường tham gia dự án.

2.1.2 Tình hình giáo dục Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

2.1.2.1 Quy mô trường, lớp và chất lượng học sinh cấp Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

Năm học 2018-2019, huyện Cầu Kè có 36 trường MN, MG, TH, cụ thể: Bảng 2.1. Quy mô trường, lớp, học sinh các trường MN, MG, TH trên địa bàn huyện

Cấp học	Trường		Lớp		Học sinh	
	Tổng số	So năm học 2017-2018	Tổng số	So năm học 2017-2018	Tổng số	So năm học 2017-2018
Mầm non	05	05	68	77	1.892	2.123
Mẫu giáo	06	06	65	69	1.758	1.946
Tiểu học	25	28	346	358	9.124	8.981
Cộng	***36***	***39***	***479***	***504***	***12.774***	***13.050***

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Phòng GD&ĐT huyện Cầu Kè

Nhìn vào bảng thống kê cho thấy, qui mô trường, lớp, học sinh cấp mầm non và

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tiểu học trong năm học 2018-2019 có xu hướng giảm nhẹ so với năm học 2017-2018.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Riêng cấp THCS có 11 Trường THCS và 01 Trường PTDT trú THCS. Năm học 2018-2019, cấp THCS với 163 lớp/5.741 HS, giảm 05 lớp so với năm học 2016-2017 và giảm 3 lớp so với năm học 2017-2018. Tuy nhiên số HScó xu hướng tăng, cụ thể như sau:

Bảng 2.2. Quy mô trường, lớp, học sinh các trường THCS trên địa bàn huyện

Stt	Tên trường THCS	Năm học					
		2016-2017		2017-2018		2018-2019	
		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
1	Thị trấn Cầu Kè	24	824	24	809	24	860
2	Châu Điền	14	442	15	440	14	471
3	Phong Phú	17	560	16	546	16	559
4	Phong Thạnh	16	587	17	627	17	637
5	Ninh Thới	18	606	17	591	17	632
6	Hòa Tân	14	440	13	416	13	413
7	Hòa Ân	11	362	11	352	11	388
8	Tam Ngãi	11	397	11	392	11	434
9	An Phú Tân	14	420	13	406	12	385
10	Thông Hòa	11	384	11	367	11	392
11	Thạnh Phú	10	324	10	322	9	328
12	PTDT nội trú	8	242	8	242	8	242
	Tổng cộng	***168***	***5.588***	***166***	***5.510***	***163***	***5.741***

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Phòng GD&ĐT huyện Cầu Kè

* Chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục các Trường THCS trên địa bàn được thống kê 2 mặt giáo dục như sau:

Bảng 2.3. Kết quả 02 mặt giáo dục năm học 2018 - 2019:

TT	KHỐI LỚP	TSHS	HẠNH KIỂM									
			Tốt		Khá		T.B		Yếu			
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
		5.741	**4.866**	**84,76**	**846**	**14,74**	**28**	**0,49**	**1**	**0,02**		
1	SÁU	1.697	1.453	85,62	237	13,97	7	0,41				
2	BẢY	1.554	1.327	85,39	220	14,16	7	0,45				

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TT	KHỐI LỚP	TSHS	HẠNH KIỂM									
			Tốt		Khá		T.B		Yếu			
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
3	TÁM	1.263	1.038	82,19	211	16,70	13	1,03	1	**0,08**		
4	CHÍN	1.227	1.048	85,41	178	14,51	1	0,08				
TT	**KHỐI LỚP**	**TSHS**	**HỌC LỰC**									
			Giỏi		Khá		T.B		Yếu		Kém	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
		5.741	**1.222**	**21,29**	**2.664**	**46,40**	**1.643**	**28,62**	**207**	**3,61**	**5**	0,09
1	SÁU	1.697	378	22,27	723	42,60	527	31,05	66	3,89	3	0,18
2	BẢY	1.554	304	19,56	737	47,43	417	26,83	95	6,11	1	0,06
3	TÁM	1.263	246	19,48	599	47,43	388	30,72	29	2,30	1	0,08
4	CHÍN	1.227	294	23,96	605	49,31	311	25,35	17	1,39		

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Phòng GD&ĐT huyện Cầu Kè

Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục qua bảng trên cho thấy số HS có hạnh kiểm khá tốt trở lên chiếm tỉ lệ rất cao (99,49%). Xếp loại học lực từ loại khá trở lên chiếm 67,69% , học sinh xếp loại học lực trung bình yếu chiếm 0,5%.

2.1.2.2 Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên dạy môn Toán cấp Trung học cơ sở ở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

* Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên dạy môn Toán cấp Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

Bảng 2.4. Tình hình đội ngũ CBQL, GV, nhân viên các Trường THCS

Stt	Tên trường THCS	Năm học								
		2016-2017			2017-2018			2018-2019		
		Số CBQL	Số GV, nhân viên	Trong đó GV dạy môn Toán	Số CBQL	Số GV, nhân viên	Trong đó GV dạy môn Toán	Số CBQL	Số GV, nhân viên	Trong đó GV dạy môn Toán
1	Thị trấn Cầu Kè	02	43	10	02	43	10	02	43	10

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2	Châu Điền	02	35	05	02	35	05	02	35	05

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Stt	Tên trường THCS	Năm học								
		2016-2017			2017-2018			2018-2019		
		Số CBQL	Số GV, nhân viên	Trong đó GV dạy môn Toán	Số CBQL	Số GV, nhân viên	Trong đó GV dạy môn Toán	Số CBQL	Số GV, nhân viên	Trong đó GV dạy môn Toán
3	Phong Phú	02	38	05	02	38	05	02	38	05
4	Phong Thạnh	02	34	06	02	34	06	02	34	06
5	Ninh Thới	02	35	06	02	35	06	02	35	06
6	Hòa Tân	02	32	04	02	32	04	02	32	04
7	Hòa Ân	02	27	04	02	27	024	02	27	04
8	Tam Ngãi	02	24	04	02	24	04	02	24	04
9	An Phú Tân	02	32	05	02	32	05	02	32	05
10	Thông Hòa	02	27	05	02	27	05	02	27	05
11	Thạnh Phú	02	24	05	02	24	05	02	24	05
12	PT DT nội trú	02	21	03	02	21	03	02	21	03
Tổng cộng		**24**	**372**	**62**	**24**	**372**	**62**	**24**	**372**	**62**

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Phòng GD&ĐT huyện Cầu Kè

Qua bảng số liệu trên cho thấy, số CBGV nói chung và số GV dạy môn Toán nói riêng luôn ổn định qua các năm, đủ so với qui định.

* Chất lượng đội ngũ giáo viên dạy môn Toán cấp Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 2.5. Chất lượng đội ngũ giáo viên dạy môn Toán cấp THCS

STT	Năm học	Số lượng	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ bồi dưỡng		Đạt danh hiệu GV dạy giỏi các cấp	Xếp loại năng lực chuyên môn			
			Th. sĩ	Đại học	Cao đẳng	Ngoại ngữ (>= A1)	Tin học (>= cơ bản)		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	2016-2017	62	0	50	12	62	62	62	42	20	0	0
2	2017-2018	62	0	53	9	62	62	62	45	17	0	0
3	2018-2019	62	0	54	8	62	62	62	46	6	0	0

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Phòng GD&ĐT huyện Cầu Kè

Qua bảng số liệu trên cho thấy, đội ngũ GV dạy môn Toán đảm bảo đủ về số lượng, 100% GV có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên, GV có trình độ Đại học là 54 GV chiếm tỉ lệ 87,09% và GV có trình độ Cao đẳng là 8 GV, chiếm tỉ lệ 12,91%. Có 62/62 GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp trường trở lên, chiếm tỉ lệ 100%; 100% GV được xếp loại chuyên môn từ khá trở lên và tỉ lệ GV xếp loại tốt tăng dần hàng năm. Tuy nhiên còn 8 giáo viên có trình độ đào tạo cao đẳng, cần phấn đấu thêm vì so với chuẩn đào tạo được quy định trong Luật giáo dục 2019, giáo viên THCS phải có trình độ đại học.

100% GV có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 1 theo khung 6 bậc của chuẩn Châu Âu và 100% GV có trình độ đạt chuẩn công nghệ thông tin cơ bản.

Về cơ cấu tuổi đời của GV dạy môn Toán được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2.6. Độ tuổi giáo viên dạy môn Toán cấp THCS

STT	**TS**	**Nam**	**Nữ**	**Độ tuổi**			
				Dưới 30	Từ 31 đến 40	Từ 41 đến dưới 50	Trên 50 tuổi
1	62	43	19	0	35	24	03

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Phòng GD&ĐT huyện Cầu Kè

Đội ngũ GV dạy môn Toán của các trường THCS trên địa bàn huyện hiện nay gồm có 62 GV, trong đó có 19 GV là nữ. Số GV trong độ tuổi 31- 40 tuổi là 35 người, độ tuổi 41 đến dưới 50 tuổi là 24 người và độ tuổi trên 50 tuổi là 03 người.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Qua trao đổi với lãnh đạo của 4 trường nằm trong kế hoạch khảo sát, tác giả nhận thấy đội ngũ giáo viên môn Toán của các trường đều là những giáo viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, ham học hỏi và thích tìm tòi những kiến thức và

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

phương pháp giảng dạy mới; gắn bó với nghề và mong muốn nhà trường phát triển; chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm hầu hết đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tuy nhiên số giáo viên trên 40 tuổi là 24 người, tính năng động, nhạy bén với việc vận dụng phương pháp mới sẽ gặp khó khăn.

2.1.2.3 Điều kiện cơ sở vật chất các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh

Bảng 2.7 Tình hình cơ sở vật chất các trường THCS

Năm học	Phòng học hiện có				Phòng TN-TH	Phòng máy vi tính	Phòng thiết bị
	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm thời			
2016-2017	107	94	13	0	2	5	12
2017-2018	123	116	7	0	6	8	12
2018-2019	132	130	2	0	8	12	12

Nguồn: Báo cáo tổng kết năm học 2018-2019 của Phòng GD&ĐT huyện Cầu Kè

Thực hiện chính sách tự chủ trong việc quản lý sự dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện được đảm bảo đạt chất lượng. Ngoài tiền lương và định mức chi thường xuyên theo quy định, hàng năm các đơn vị còn được bố trí thêm khoản kinh phí mua sắm sách, thiết bị từ nguồn chi thường xuyên để mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học, sách giáo khoa và các thiết bị cho thư viện, thiết bị nhà trường, nhằm tạo điều kiện nâng cao chất lượng dạy và học cho nhà trường, chính vì vậy phòng học được xây dựng ngày càng khang trang hơn, phòng thực hành thí nghiệm, phòng máy vi tính và phòng thiết bị tăng dần qua các năm, từ năm học 2016-2017 đến năm học 2018-2019. Tuy nhiên còn 4 trường thiếu phòng thí nghiệm, thực hành.

2.2 KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH KHẢO SÁT THỰC TRẠNG

2.2.1 Mục đích khảo sát

Tìm ra biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực một cách có hiệu quả. Góp phần hình thành và phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực chuyên môn. Chương trình môn Toán giúp HS tiếp tục tìm hiểu các khái niệm, các định lý, tính chất làm cơ sở khoa học cho việc ứng dụng nghiên cứu khoa học, nhất là tiến bộ của công nghệ thông tin vào thực tiễn đời

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sống; trên cơ sở đó HS định hướng được ngành nghề để tiếp tục học, phát triển sau THPT.

2.2.2 Đối tượng khảo sát

Đề tài tập trung khảo sát tại 04 trường THCS trên địa bàn huyện gồm: Trường THCS Thị trấn Cầu Kè; Phong Phú; Hòa Ân và Thạnh Phú.

- Đối tượng khảo sát gồm:

+ 04 Hiệu trưởng, 04 Phó Hiệu trưởng

+ 22 giáo viên phụ trách dạy môn Toán.

+ 120 học sinh lớp 9 của 04 trường THCS.

-Đối tượng khảo sát được thể hiện qua bảng 8 như sau:

Bảng 2.8. Đối tượng khảo sát

STT	Trường THCS	CBQL	GV dạy Toán	Học sinh
1	Thị trấn Cầu Kè	2	8	30
2	Phong Phú	2	5	30
3	Hòa Ân	2	4	30
4	Thạnh Phú	2	5	30
Tổng		**8**	**22**	**120**

2.2.3 Nội dung khảo sát

Khảo sát thực trạng HĐDH môn Toán theo hướng phát triển năng lực ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Khảo sát về mặt nhận thức, thái độ và hành động của CBQQL, của GV và HS trong việc dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

2.2.4 Phương pháp và công cụ khảo sát

-Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi: Xây dựng các phiếu trưng cầu ý kiến nhằm khảo sát ý kiến của các đối tượng khảo sát: CBQL, GV và HS về nhận thức, thực trạng, sự cần thiết về quản lý hoạt động dạy học môn Sinh học; Bộ câu hỏi phục vụ điều tra gồm các mẫu:

+ Mẫu 1: Phiếu trưng cầu ý kiến dành cho CBQL và GV THCS.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Mẫu 2: Phiếu trưng cầu ý kiến dành cho học sinh THCS.

+ Mẫu 3: Phiếu trưng cầu ý kiến dành cho CBQL và GV dạy Toán THCS.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-Phương pháp phỏng vấn: Phỏng vấn các đối tượng CBQL, GV về tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất.

-Phương pháp lấy ý kiến chuyên gia: Trong quá trình nghiên cứu, tác giả xin ý kiến các chuyên viên, lãnh đạo Phòng GD&ĐT về tình hình quản lý HĐDH môn Toán ở các Trường THCS trên địa bàn huyện Cầu Kè hiện nay và đổi mới dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trong thời gian tới.

-Phương pháp quan sát: Nhằm thu thập thông tin về khả năng tiếp thu kiến thức, mức độ tư duy và sáng tạo của HS và khả năng sử dụng thiết bị hỗ trợ dạy học bộ môn Toán. Quan sát và dự giờ dạy lý thuyết của GV dạy môn Toán ở các trường THCS trên địa bàn huyện Cầu Kè để nhận xét thái độ, khả năng hứng thú học tập, năng lực học môn Toán của HS và khả năng sử dụng đồ dùng dạy học, đổi mới PPDH của GV, nhất là phát triển năng lực của học sinh.

-Phương pháp phân tích và đánh giá: Tiến hành đánh giá thực trạng giảng dạy bộ môn Toán trong các Trường THCS trên địa bàn huyện hiện nay, phân tích so sánh với thực tiễn và các quy định của ngành để tìm ra những hạn chế trong quá trình thực hiện để đề xuất các biện pháp nhằm quản lý tốt HĐDH môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh trong thời gian tới.

2.2.5 Xử lý kết quả khảo sát

Thông qua các số liệu thu thập được bằng phiếu hỏi để phân tích, xử lý bằng phương pháp thống kê toán học, xử lý số liệu bằng phương pháp tính điểm trung bình, xếp thứ bậc nhằm đảm bảo độ tin cậy của các kết quả khảo sát, nghiên cứu.

Cách quy ước điểm số cho bảng hỏi: Mỗi phiếu đều có các lựa chọn và được quy ước bằng các mức điểm khác nhau, thể hiện như sau:

- Thống kế số lượng phiếu đã điều tra (số phiếu phát ra, số phiếu thu về);
- Quy ước thang đo, quy ước khoảng điểm số

Rất nhiều (mức 1)*: 4đ;* Nhiều (mức 2)*: 3đ;* Ít (mức 3)*: 2đ;* Không (mức 4)*: 1đ.*

$3.5 \leq \overline{X} \leq 4.0$: *Rất nhiều*;

$2.5 \leq \overline{X} < 3.5$: *Nhiều*;

$1.5 \leq \overline{X} < 2.5$: *Ít*;

$1.0 \leq \overline{X} < 1.5$: *Không.*;

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Đánh giá thông qua chỉ số %, điểm trung bình cộng ($\overline{X}$);
- Kết quả được xử lí bằng Exel, cách tính các thông số theo các công thức sau:

+ Tỉ lệ % :

$$x_i\ \% = \frac{n_i}{\overline{N}}.100\%$$

+ Trung bình cộng:

$$x = \frac{n_1x_1 + n_2x_2 + ... + n_nx_n}{N}$$

(trong đó: $N = n_1 + n_2 + ... + n_n$;

x_i : điểm số của mức độ thứ i;

n_i : số lượng phiếu chọn ở mức độ thứ i)

2.3 THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

Để làm rõ hơn về thực trạng HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS tại các trường THCS trong huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh, tác giả đã tiến hành khảo sát bằng phiếu điều tra, bằng tìm hiểu, trao đổi với các nhà giáo có kinh nghiệm và tham quan thực tế công tác quản lí của các HT xoay quanh các vấn đề: nhận thức của CBQL, GV, HS về HĐDH môn Toán theo hướng PTNL; thực trạng về môi trường; về công tác dạy và học môn Toán theo hướng PTNL của HS; công tác quản lí của HT đối với HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS.

Chúng tôi tiến hành điều tra bằng phiếu trên ba nhóm đối tượng: CBQL, GV toán trực tiếp giảng dạy và HS ở lớp 9 trong 04 trường THCS Số lượng điều tra như sau: CBQL: 08 người; GV: 22 người; HS: 120 người.

2.3.1 Thực trạng về nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trong việc dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

Bảng 2.9. Ý kiến của CBQL, GV về sự cần thiết của HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS

Mức độ	**Số lượng, Tỉ lệ %**	**Vị trí công việc**		**Tổng**
		GV	***CBQL***	
Rất cần thiết	***SL***	***4***	***5***	***9***
	%	18,2	62,3	30,0
Cần thiết	***SL***	***16***	***3***	***19***

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	%	72,7	37,7	63,3

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Ít cần thiết	***SL***	***2***	***0***	***2***
	%	9,1	0,0	6,7
Không cần thiết	***SL***	***0***	***0***	***0***
	%	**0,0**	**0,0**	**0,0**
Tổng	***SL***	***22***	***8***	***30***
	%	**100%**	**100%**	**100%**

Kết quả ở bảng 2.9 cho thấy:

CBQL và GV coi trọng việc dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS. Điều này thể hiện qua tỉ lệ 93,3 % GV và CBQL đánh giá HĐDH theo định hướng PTNL của HS là rất cần thiết và cần thiết. Tuy nhiên vẫn còn tỉ lệ 6,7% CBQL và GV đánh giá ít cần thiết.

Theo bảng thống kê số liệu cho thấy CBQL nhận thức việc dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS là cần thiết và rất cần thiết đạt kết quả 100%. Trong khi đó kết quả đánh giá ở của mức độ ít cần thiết là đánh giá của GV (9,1%).

Bảng 2.10. Ý kiến của CBQL, GV Toán về tầm quan trọng của HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS

(*4. Rất quan trọng; 3. Quan trọng; 2. Ít quan trọng; 1. Không quan trọng*)

TT	**Tầm quan trọng của HĐDH theo định hướng PTNL của HS**	**Đối tượng**	**Các mức độ (%)**			
			4	***3***	***2***	***1***
1	Nâng cao chất lượng dạy học	CBQL	53,4	42,0	4,6	0
		GV	45,3	51,1	3,6	0
2	Kích thích hứng thú học tập , phát huy tính tích cực học tập của HS (lấy người học làm trung tâm)	CBQL	62,4	36,6	1,0	0
		GV	50,7	46,2	3,1	0
3	Thực hiện chủ trương của ngành GD	CBQL	40,7	54,7	4,6	0
		GV	30,3	65,2	4,5	0
4	Đáp ứng yêu cầu dạy học trong thời đại hiện nay	CBQL	44,3	51,4	4,3	0
		GV	35,4	59,9	4,7	0
5	Lấy thành tích cho nhà trường	CBQL	0	41,8	55,1	3,1
		GV	9,3	44,5	41,7	4,5

Kết quả ở bảng 2.10 cho thấy:

- Hầu hết CBQL đã nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của HĐDH theo hướng PTNL của HS, thể hiện ở tỉ lệ gần 100% đánh giá rất quan trọng và quan trọng của dạy

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

học theo định hướng PTNL nhằm hướng đến người học và đáp ứng yêu cầu dạy học

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong thời đại ngày nay. Việc lấy thành tích cho nhà trường được CBQL đánh giá thấp nhất ở mức độ rất quan trọng là 0%. Điều này phản ánh nhận thức của CBQL đã không còn chạy theo thành tích mà mục tiêu giáo dục của nhà trường hướng đến hình thành những kỹ năng cho người học. Tuy nhiên vẫn còn 9,3% GV Toán cho rằng việc lấy thành tích cho nhà trường là rất quan trọng.

2.3.2 Thực trạng về việc dạy môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

2.3.2.1 Thực trạng về việc thực hiện nội dung chương trình

Bảng 2.11. Ý kiến GV về thực trạng thực hiện nội dung chương trình môn Toán

TT	Nội dung thực hiện	Mức độ thực hiện					
		Thường xuyên		*Thỉnh thoảng*		*Chưa khi nào*	
		SL	%	***SL***	%	***SL***	%
1	Thực hiện hoàn toàn theo đúng quy định của chương trình	***22***	100	***0***	0,0	***0***	0,0
2	Giảm tải những nội dung HS đã biết rõ	***7***	31,8	***14***	63,6	***1***	4,6
3	Tăng cường nội dung quan trọng có trong nội dung thi	***19***	86,3	***3***	13,7	***0***	0,0
4	Tăng cường những nội dung HS chưa hiểu rõ	***15***	68,2	***10***	31,8	***0***	0,0
5	Giảm nội dung lí thuyết, tăng nội dung thực hành, luyện tập	***18***	81,8	***4***	18,2	***0***	0,0
6	Thiết kế nội dung dạy học liên môn	***0***	0,0	***4***	18,2	***18***	81,8
7	Thiết kế nội dung, dạy học có tính phân hóa đối tượng HS	***14***	63,6	***8***	36,4	***0***	0,0

Kết quả ở bảng 2.11 cho thấy:

Các GV đều đồng nhất ý kiến là luôn thực hiện nội dung hoàn toàn theo đúng quy định của chương trình với 100%. Qua trao đổi, các thầy cô đều cho rằng chương trình SGK phù hợp; kiến thức trình bày cơ bản có hệ thống, rõ ràng, sắp xếp mạch kiến thức hợp lí, phù hợp với nhận thức và sự tiếp thu của HS.

Qua kết quả khảo sát cho thấy một số GV đã chủ động giảm những nội dung HS chưa nắm chắc, điều này giúp HS đỡ nhàm chán và giảm tải cho HS. Tuy nhiên, tỷ lệ GV thực hiện việc này thường xuyên còn ít (31,8%). Việc tăng cường những nội dung HS chưa hiểu rõ có 68,2% tiến hành thường xuyên. Việc giảm những nội dung lí

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thuyết để tăng nội dung thực hành luyện tập được đa số GV thực hiện, với 81,8%.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chúng tôi thấy có mâu thuẫn trong các số liệu thu được ở trên. Có 100% GV nói rằng luôn luôn thực hiện đúng quy định của chương trình nhưng mặt khác số GV giảm những nội dung HS đã hiểu rõ và tăng cường nội dung thi, tăng nội dung HS chưa hiểu rõ và tăng nội dung thực hành, luyện tập lại chiếm lần lượt 86,3% và 81,8%.

Qua trao đổi trực tiếp thì thấy nguyên nhân của mâu thuẫn trên là: từ năm học 2011 - 2012, Sở Giáo dục & Đào tạo Trà Vinh không ban hành phân phối chương trình (PPCT) chi tiết mà chỉ ban hành khung PPCT. Với mỗi chủ đề GV chỉ cần dạy theo số tiết mà khung quy định, có thể gộp hay tách các nội dung trong chủ đề đó cho phù hợp với tình hình HS của mình. Mỗi nhà trường tự xây dựng kế hoạch dạy học để thực hiện. Do việc tự chủ chương trình, một mặt GV vẫn đảm bảo thực hiện khung PPCT, mặt khác có thể chủ động điều chỉnh cho phù hợp với đối tượng HS giảng dạy.

Việc thiết kế dạy học liên môn còn hạn chế, chỉ có một tỷ lệ nhỏ thực hiện việc này một cách không thường xuyên. Thiết kế bài học theo quan điểm phân hóa đối tượng đã được một số GV thực hiện, tuy nhiên đa số thực hiện chưa thường xuyên và không nhiều GV thực hiện.

Tóm lại việc thực hiện nội dung chương trình theo hướng PTNL còn hạn chế. Nhiều GV chưa chủ động giảm những phần HS đã biết, làm mất thời gian và giảm hứng thú của HS. Thực hiện dạy học tích hợp, liên môn, phân hóa còn hạn chế. Cũng qua khảo sát ở trên cho thấy, đa số GV dạy Toán vẫn còn mang nặng tâm lí "*thi gì dạy nấy*" chứ chưa coi trọng mục tiêu dạy học theo hướng PTNL của HS.

2.3.2.2 Thực trạng sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học môn Toán

Bảng 2.12. Thực trạng việc sử dụng các phương pháp và hình thức dạy học

TT	Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học	Mức độ sử dụng					
		Thường xuyên		*Thỉnh thoảng*		*Chưa khi nào*	
		SL	%	***SL***	%	***SL***	%
Phương pháp dạy học							
1	Thuyết trình	***17***	77,3	***5***	22,7	***0***	0,0
2	Vấn đáp	***16***	72,7	***6***	27,3	***0***	0,0
3	Nêu và giải quyết vấn đề	***9***	40,9	***13***	59,1	***0***	0,0
4	Trực quan	***4***	18,2	***18***	81,8	***0***	0,0
5	Phương pháp hợp tác nhóm	***2***	9,1	***17***	77,3	***3***	13,6
6	Luyện tập và thực hành	***19***	86,4	***3***	13,6	***0***	0,0
7	Phương pháp dạy học theo dự án	***0***	0,0	***0***	0,0	***22***	100
Hình thức dạy học							

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1	Dạy học cả lớp	***22***	100	***0***	0,0	***0***	0,0
2	Dạy học theo nhóm	***2***	9,1	***16***	72,7	***4***	18,2
3	Dạy học cá nhân	***0***	0,0	***1***	4,5	***21***	95,5
4	Dạy học trong môi trường thực tế	**0**	0,0	***0***	0,0	***22***	100

Kết quả ở bảng 2.12 cho thấy:

Việc sử dụng các phương pháp và hình thức dạy học tích cực ở môn Toán còn rất hạn chế. Phương pháp dạy học được đa số GV sử dụng là thuyết trình và vấn đáp với lần lượt là 77,3% và 72,7%. Ngoài ra phương pháp dạy học được sử dụng nhiều là phương pháp luyện tập và thực hành vì đó chính là đặc trưng của môn Toán. Phương pháp nêu và giải quyết vấn đề có 40,9% GV thường xuyên sử dụng. Các phương pháp trực quan và hợp tác nhóm rất ít được sử dụng.

Hình thức dạy học cả lớp với 100% GV thường xuyên sử dụng; hình thức dạy học theo nhóm được 9,1% thường xuyên sử dụng. Tuy nhiên qua tìm hiểu thực tế thì được sử dụng trong chủ yếu trong các giờ thao giảng, dạy tốt. Giải thích tình trạng này, GV đều trả lời: Kiến thức nhiều, thời gian có hạn, thi cử lại khó khăn. GV giảng cũng chẳng đủ thời gian, nếu thảo luận nhóm để HS trình bày, sau đó GV lại định hướng thì không thể đi hết nội dung bài học. Hơn nữa lớp học đông, có lớp đến 45 HS nên việc tổ chức hoạt động nhóm thường kém hiệu quả. Vì trong một tiết học không đủ thời gian để tất cả các nhóm trình bày và GV cũng không thể định hướng được phần trả lời của các nhóm. Ngoài ra để hoạt động nhóm thực sự thì bản thân HS cần hết sức tích cực, mỗi cá nhân đều phải hoạt động và hợp tác làm việc, song thực tế thì những HS học yếu hơn lại chỉ "trông chờ" vào bạn giỏi hơn, nên hoạt động nhóm đối với HS trung bình yếu là ít hiệu quả. Như vậy nội dung và thời lượng chương trình cũng như quy mô lớp học dẫn đến việc học nhóm chưa được áp dụng nhiều. Qua trao đổi trực tiếp thì nhận thấy đa số những GV có tuổi thường rất ít áp dụng dạy học theo nhóm hay phát hiện và giải quyết vấn đề; còn những GV trẻ hơn lại hào hứng với hai hình thức dạy học này hơn. Như vậy bản thân GV còn ngại học hỏi, ngại áp dụng cũng là một nguyên nhân lớn khiến hai hình thức này còn ít được phổ biến trong giờ học Toán. Dạy học trong môi trường thực tế (*dạy học ngoài lớp*) hết sức hạn chế và hầu như không được sử dụng. Hình thức dạy học cá nhân và trong môi trường giả định chưa được GV sử dụng.

Tóm lại, các phương pháp và hình thức dạy học tích cực được sử dụng hạn chế hoặc không sử dụng. Mặc dù cơ sở vật chất còn hạn chế gây khó khăn cho việc đổi mới phương pháp và hình thức học tập, tuy nhiên nguyên nhân chủ yếu nhất là do GV ngại thay đổi và chưa thật sự nắm chắc các phương pháp và hình thức dạy học tích

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cực.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.3.2.3 Thực trạng về việc kiểm tra, đánh giá đối với môn Toán

Bảng 2.13. Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán của HS

TT	Nội dung	Mức độ					
		Thường xuyên		*Thỉnh thoảng*		*Chưa khi nào*	
		SL	%	***SL***	%	***SL***	%
1	Kiểm tra viết	***20***	90,9	***2***	9,1	***0***	0,0
2	Kiểm tra vấn đáp	***19***	86,4	***3***	13,6	***0***	0,0
3	Cho điểm khi HS có ý tưởng sáng tạo	***13***	59,1	***8***	36,4	***1***	4,5
4	Cho điểm tinh thần, thái độ học tập	***2***	9,1	***4***	18,2	***16***	72,7
5	Cho điểm khi HS có ý tưởng giải quyết các vấn đề thực tiễn	***0***	0,0	***2***	9,1	***20***	90,9
6	Đánh giá quá trình học tập của HS	***0***	0,0	***2***	9,1	***20***	90,9
7	Tổ chức HS tự đánh giá	***0***	0,0	***17***	77,3	***5***	22,7
8	Tổ chức cho HS đánh giá chéo	***2***	9,1	***16***	72,7	***4***	18,2

Kết quả ở bảng 2.13 cho thấy:

Hiện nay GV chưa kết hợp đa dạng các hình thức đánh giá kết quả học tập của HS. Hình thức kiểm tra chủ yếu vẫn là kiểm tra viết và vấn đáp với lần lượt 90,9% và 86,4%. Việc cho điểm khi HS có ý tưởng giải quyết vấn đề thực tế ít được GV thực hiện. Thực hiện việc đánh giá quá trình học tập của HS chỉ có 9,1% GV thỉnh thoảng thực hiện. Tức là chủ yếu GV đánh kết quả cuối cùng để lấy điểm, xếp loại HS. Hình thức cho HS tự đánh giá còn ít GV thường xuyên thực hiện, để HS đánh giá chéo được một tỷ lệ khá lớn GV thực hiện với mức mức thường xuyên và thỉnh thoảng 81.8%. Tuy nhiên, qua việc trao đổi trực tiếp thì thấy rằng việc tự đánh giá hay đánh giá chéo của HS cũng chỉ dừng lại ở việc đánh giá bài làm đúng hay sai, trình bày đã tốt hay chưa mà chưa có phản hồi chính xác về nguyên nhân của hạn chế, thiếu xót và cách khắc phục.

2.3.2.4 Thực trạng về hiệu quả giảng dạy môn Toán

Bảng 2.14. Đánh giá hiệu quả của việc dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS

(*4. Rất hiệu quả; 3. Hiệu quả; 2. Ít hiệu quả; 1. Không hiệu quả*)

TT	Nội dung	***CBQL***					***GV***				
		Mức độ				X	**Mức độ**				$\overline{X}$
		4	***3***	***2***	***1***		***4***	***3***	***2***	***1***	

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1	HS hứng thú với môn học,	5	2	1	0	**3.5**	12	7	3	0	**3.41**

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	bài học										
2	HS tích cực, độc lập trong học tập	2	4	1	1	**2.86**	4	13	4	1	**2.91**
3	Bài dạy trở nên sinh động hấp dẫn	4	2	2	0	**3.25**	6	11	4	1	**3.00**
4	Rèn luyện kỹ năng tự học cho HS	2	2	2	2	**2.36**	2	15	5	0	**2.86**
5	Rèn luyện kỹ năng hợp tác cho HS	4	1	3	0	**3.13**	5	13	4	0	**3.04**
6	Rèn luyện kỹ năng khai thác thông tin từ nhiều nguồn khác nhau phục vụ cho bài học ở HS	1	5	2	0	**2.62**	1	10	6	5	**2.32**
7	HS lĩnh hội kiến thức bài học chính xác, phong phú	1	6	1	0	**2.86**	2	11	9	0	**2.68**
8	Chất lượng bài học được nâng cao	4	3	1	0	**3.38**	12	7	3	0	**3.41**

***Ghi chú*:**

Rất hiệu quả: 4đ; *Hiệu quả*: 3đ;

Ít hiệu quả: 2đ; *Không hiệu quả*: 1đ.

$3.5 \leq \overline{X} \leq 4.0$: *Rất hiệu quả*; $2.5 \leq \overline{X} < 3.5$: *Hiệu quả*;

$1.5 \leq \overline{X} < 2.5$: *Ít hiệu quả*; $1.0 \leq \overline{X} < 1.5$: *Không hiệu quả.*

Kết quả bảng 2.14 cho thấy:

Tất cả CBQL và GV đều cho rằng chất lượng bài học khi dạy học theo hướng PTNL của HS ở mức độ hiệu quả (điểm trung bình của GV là 3.41đ và của CBQL là 3.5đ). Qua đó phản ánh được việc khi GV thực hiện dạy học theo hướng PTNL đã mang lại hiệu quả thiết thực trong quá trình dạy học.

Trong đó hiệu quả "HS hứng thú với bài học" được đánh giá mức độ tốt cao nhất kể cả GV và CBQL. Điều này đã chứng minh được hiệu quả của HĐDH theo định hướng PTNL của HS.

Nội dung được đánh giá thấp nhất của GV là "Rèn luyện kĩ năng khai thác thông tin từ nhiều nguồn khác nhau phục vụ cho bài học ở HS" (ĐTB = 2.32đ). Nội dung đánh giá thấp nhất của CBQL là "Rèn luyện khả năng tự học cho HS" đạt ĐTB = 2.36đ. Điều này phản ánh rằng HS ở các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

còn thụ động trong quá trình tiếp nhận kiến thức, chưa chủ động; việc rèn luyện kĩ năng tự học cho HS vẫn còn nhiều hạn chế.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.3.2.5 Thực trạng về phương pháp học tập và những khó khăn của học sinh

Bảng 2.15. Kết quả khảo sát HS về phương pháp học tập đối với môn Toán

TT	Phương pháp học tập	Mức độ					
		Thường xuyên		*Thỉnh thoảng*		*Chưa khi nào*	
		SL	%	***SL***	%	***SL***	%
1	Học thuộc lòng	***113***	94,2	***7***	5,8	***0***	0,0
2	Làm bài tập được giao về nhà	***115***	95,8	***5***	4,2	***0***	0,0
3	Tự học theo hướng dẫn của GV	***32***	26,7	***82***	68,3	***6***	5,0
4	Vẽ sơ đồ tư duy cho một chủ đề đã học	***0***	0,0	***15***	12,5	***105***	87,5
5	Làm đồ dùng, thiết bị, đồ chơi ứng dụng kiến thức đã học	***0***	0,0	***9***	7,5	***111***	92,5
6	Tìm kiếm thông tin trên báo, tạp chí và internet	***20***	16,7	***43***	35,8	***57***	47,5
7	Làm báo cáo về một chủ đề	***0***	0,0	***10***	8,3	***110***	91,7

Kết quả bảng 2.15 cho thấy:

Hình thức học tập của HS vẫn là học thuộc lí thuyết đã học và làm bài tập được giao về nhà, với trên 94,2% HS thực hiện; việc tự học theo hướng dẫn của thầy cô còn hạn chế, có khoảng hơn 68% HS được khảo sát cho biết là thỉnh thoảng thực hiện hoặc chưa khi nào thực hiện. Qua trao đổi cho thấy nguyên nhân là do việc hướng dẫn HS tự học của thầy cô chưa thực hiện thường xuyên. Việc vẽ sơ đồ tư duy cho các chủ đề đã học được một tỷ lệ nhỏ HS thực hiện (12,5%). Hình thức học tập qua việc viết báo cáo về một chủ đề rất ít HS sử dụng, nguyên nhân là do ít thầy cô yêu cầu. Làm đồ dùng, thiết bị, đồ chơi ứng dụng kiến thức học được một tỷ lệ nhỏ HS sử dụng (8,3% thỉnh thoảng thực hiện). Qua thực tế chúng tôi thấy, hoạt động này hầu như không được GV yêu cầu đối với tiết học trên lớp. Việc tìm kiếm thông tin trên báo, tạp chí và internet đã có nhưng còn ít với tỷ lệ 16,7% thực hiện thường xuyên và 35,8% thỉnh thoảng thực hiện.

Nhìn chung phương pháp và hình thức học tập tích cực của HS nhà trường còn hạn chế, chủ yếu vẫn là học thuộc kiến thức; hầu hết HS chưa có khả năng tự học. Các hình thức học tập có tác dụng PTNL như viết báo cáo về một chủ đề, hệ thống hóa kiến thức,…chưa được thực hiện nhiều. Việc vận dụng kiến thức thường là giải lại bài tập với số liệu mới, còn vận dụng kiến thức đã học vào thực tế được rất ít HS thực hiện.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 2.16. Kết quả khảo sát HS về những khó khăn gặp phải trong quá trình thầy cô dạy học môn Toán

TT	Nội dung	Mức độ				X
		4	*3*	*2*	*1*	
1	Kiến thức bài dạy quá nặng (nhiều)	20	80	15	5	**2.96**
2	Điều kiện dạy học, thiết bị dạy học lạc hậu	16	60	40	4	**2.73**
3	Thầy cô vẫn theo PPDH truyền thống (thầy đọc-trò chép)	5	40	70	5	**2.38**
4	Các bạn thụ động và chưa quen phương pháp học tập tích cực, chủ động	24	75	19	2	**3.01**
5	Thầy cô chưa tạo điều kiện cho HS học theo phương pháp mới (thảo luận nhóm, thực hiện các dự án, thảo luận nhóm theo kỹ thuật khăn trải bàn,...)	24	76	16	4	**3.00**
6	Việc dự giờ của Ban giám hiệu và GV để đánh giá việc đổi mới PPDH	17	85	15	3	**2.97**
7	Sự khuyến khích động viên của thầy cô đối với những HS tích cực tham gia các hoạt động học	24	50	42	4	**2.78**

(*4. Rất nhiều; 3. Nhiều; 2. Ít ; 1. Không*)

***Ghi chú*:**

Rất nhiều: 4đ; *Nhiều*: 3đ; *Ít*: 2đ; *Không*: 1đ.

$3.5 \leq \overline{X} \leq 4.0$: *Rất nhiều*; $2.5 \leq \overline{X} < 3.5$: *Nhiều*;

$1.5 \leq \overline{X} < 2.5$: *Ít*; $1.0 \leq \overline{X} < 1.5$: *Không*.

Kết quả bảng 2.16 cho thấy: Phần lớn HS cho rằng kiến thức bài dạy còn nặng (ĐTB = 2.96đ). Lý giải việc này, các em cho rằng vì kiểm tra đánh giá môn Toán hiện nay có sử dụng hình thức trắc nghiệm nên GV phải dạy bao quát hầu hết các kiến thức trong chương trình; đôi khi còn dạy thêm các kiến thức nằm ngoài chương trình nhằm giúp cho việc giải bài tập trắc nghiệm hiệu quả hơn. Điều kiện và thiết bị dạy học đối với môn Toán được các em đánh giá ở mức ít; đa số các em đều cho rằng thầy cô ít hoặc không sử dụng phương pháp đọc-chép trong giảng dạy (ĐTB = 2.38đ). Điều này cho thấy hiện nay các thầy cô đã vận dụng các phương pháp trong giảng dạy một cách linh hoạt và phong phú hơn. Tuy nhiên các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực như thảo luận nhóm, thực hiện các dự án, thảo luận nhóm theo kỹ thuật khăn trải bàn,…không được sử dụng nhiều (ĐTB = 3.00đ). Qua trao đổi về việc này, GV cho rằng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực thường cần nhiều thời gian để thực

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hiện; trong khi lượng kiến thức trong một tiết học của môn Toán ở bậc THCS là tương

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đối nhiều nên việc sử dụng rất hạn chế. Các em cũng cho rằng việc dự giờ của Ban Giám hiệu và các thầy cô đôi khi gây khó khăn đến việc học tập của các em (ĐTB = 2.97đ). Giải thích về việc này các em cho rằng khi có thầy cô và đặc biệt là có Ban Giám hiệu đến dự giờ thăm lớp thì các em thấy ngại và sợ nên tiết học không được tự nhiên. Nhiều em có cùng ý kiến là thầy cô khá quan tâm đến việc khuyến khích động viên của những HS tích cực tham gia các hoạt động học (ĐTB = 2.78đ). Nhìn chung thì các em cũng đồng ý là còn thụ động và chưa quen với phương pháp học tập tích cực (ĐTB = 3.01đ).

2.3.3 Thực trạng về điều kiện môi trường dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh

Cùng với phong trào thi đua xây dựng "trường học thân thiện, HS tích cực", các nhà trường đã tạo được môi trường sư phạm tốt, nhiều cán bô, GV, nhân viên đã hết lòng vì HS. Bên cạnh đó do tác động của nền kinh tế thị trường, các tệ nạn xã hội như ma túy, cờ bạc, các trò chơi trực tuyến (games online, facebook…) đã tác động không nhỏ đến quá trình giáo dục HS của nhà trường. Việc phối hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội đã có nhiều chuyển biến. Phụ huynh HS đã quan tâm nhiều hơn đến việc học tập của con em họ. Tuy nhiên đa số cha mẹ HS là người dân tộc thiểu số (Khmer), đời sống kinh tế còn gặp khó khăn hầu hết chưa có nhận thức đầy đủ về việc phối hợp trong giáo dục HS; thậm chí, có không ít người phó mặc con em cho nhà trường, vì thế việc tập hợp được lực lượng này là điều rất khó khăn cho các trường THCS trên địa bàn huyện.

Công tác cải tạo, xây dựng cảnh quan, môi trường, giữ gìn vệ sinh trường lớp "xanh - sạch - đẹp - an toàn" được các nhà trường quan tâm; hầu hết các trường đều có hệ thống cây xanh, cảnh quan thoáng mát. Các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt theo chủ điểm được nhà các nhà trường duy trì. Tuy nhiên nội dung và hình thức của các hoạt động này chưa thực sự phong phú và hấp dẫn. Cơ sở vật chất và thiết bị tại các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh dần được trang bị theo hướng chuẩn hóa nhằm phục vụ tốt cho nhu cầu dạy và học. Dù vậy, vẫn còn một số trường chưa đủ phòng học để đảm bảo giao cho mỗi lớp quản lý một phòng. Vì vậy việc triển khai chéo buổi, một số trường phải tổ chức ghép lớp để đảm bảo chỗ học cho HS, điều này gây khó khăn cho việc quản lý tự học, HS ít tập trung trong quá trình tự học. Qua trao đổi với một số cán bộ quản lý cho thấy việc sử dụng và bảo quản các trang thiết bị, đồ dùng dạy học ở các nhà trường hiện nay vẫn còn nhiều bất cập và chưa thật khoa học.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.4 THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH

2.4.1 Thực trạng quản lý hoạt động dạy môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

2.4.1.1 Quản lý việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học môn Toán

Bảng 2.17. Xây dựng kế hoạch dạy học môn Toán theo hướng PTNL

(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	CBQL					GV				
		Mức độ				X	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
1	Tổ CM môn xây dựng kế hoạch	2	6	0	0	**3.25**	5	14	3	0	**3.09**
2	Tổ CM thảo luận, thống nhất kế hoạch và đề xuất với nhà trường	0	7	1	0	**2.88**	1	15	6	0	**2.77**
3	Nhà trường phê duyệt kế hoạch dạy học theo định hướng PTNL của tổ CM	1	7	0	0	**3.13**	2	19	1	0	**3.04**
4	Nhà trường tổng hợp kế hoạch dạy học theo định hướng PTNL của tổ CM; xây dựng kế hoạch chung của nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch	2	6	0	0	**3.25**	1	18	3	0	**2.91**

***Ghi chú*:**

Rất thường xuyên: 4đ; *Thường xuyên*: 3đ;

Ít thường xuyên: 2đ; *Không thực hiện*: 1đ.

$3.5 \leq X \leq 4.0$: *Rất thường xuyên*; $2.5 \leq X < 3.5$: *Thường xuyên*;

$1.5 \leq X < 2.5$: *Ít thường xuyên*; $1.0 \leq X < 1.5$: *Không thực hiện.*

Kết quả ở bảng 2.17 cho thấy:

Không có nội dung nào được CBQL và GV đánh giá ở mức không thực hiện; các nội dung đều được đánh giá thực hiện ở mức thường xuyên với ĐTB từ 2.77đ đến 3.25đ.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch được CBQL và GV đánh giá ở mức độ thường xuyên , với điểm trung bình cao nhất (ĐTB = 3.25 và 3.09). Qua đây cho thấy

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tổ chuyên môn Toán ở các trường khá chú trọng đến công tác xây dựng kế hoạch.

Tổ triển khai thảo luận, thống nhất kế hoạch và đề xuất với nhà trường được CBQL và GV đều đánh giá thường xuyên nhưng ở mức độ không cao so với các nội

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dung khác (ĐTB = 2.88 và 2.77). Điều này cho thấy việc triển khai, tổ chức để thảo luận, lấy ý kiến chung của tất cả các GV trong tổ vẫn còn những hạn chế (có 6/22 ý kiến của GV cho rằng việc này thực hiện ở mức ít thường xuyên).

2.4.1.2 Quản lý việc soạn bài của giáo viên

Bảng 2.18. Quản lý việc soạn bài của GV

(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	CBQL					GV				
		Mức độ				X	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
1	Nhà trường triển khai chi tiết những yêu cầu bài soạn đáp ứng việc dạy học theo định hướng PTNL, hình thức kiểm tra bài soạn của GV	0	5	3	0	**2.63**	0	10	12	0	**2.45**
2	Nhà trường tổ chức bồi dưỡng phương pháp soạn bài và chuẩn bị lên lớp	0	3	5	0	**2.38**	0	7	13	2	**2.23**
3	CBQL đã kiểm tra việc dạy học theo định hướng PTNL trong giáo án của GV	0	6	3	0	**3.00**	0	18	4	0	**2.82**
4	Quá trình kiểm tra của CBQL có ghi nhận cụ thể từng GV	0	1	6	1	**2.00**	0	6	15	1	**2.23**
5	CBQL rút kinh nghiệm kịp thời nội dung bài soạn của GV	0	5	3	0	**2.63**	0	12	8	2	**2.45**

***Ghi chú*:**

Rất thường xuyên: 4đ; *Thường xuyên*: 3đ;

Ít thường xuyên: 2đ; *Không thực hiện*: 1đ.

$3.5 \leq \bar{X} \leq 4.0$: *Rất thường xuyên*; $2.5 \leq \bar{X} < 3.5$: *Thường xuyên*;

$1.5 \leq \bar{X} < 2.5$: *Ít thường xuyên*; $1.0 \leq \bar{X} < 1.5$: *Không thực hiện.*

Kết quả ở bảng 2.18 trên cho thấy:

Không có nội dung nào được cả GV và CBQL đánh giá ở mức độ thực hiện rất thường xuyên. Nội dung cả GV và CBQL đánh giá thường xuyên là kiểm tra việc dạy học theo định hướng PTNL của HS (ĐTB = 3.00đ và 2.82đ). Nội dung nhà trường tổ chức bồi dưỡng phương pháp soạn bài và chuẩn bị lên lớp cho GV và việc kiểm tra của CBQL có ghi nhận cụ thể từng GV được đánh giá ở mức độ ít thường xuyên (ĐTB từ 2.00đ đến 2.38đ).

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bằng phương pháp phỏng vấn CBQL các trường cho rằng hiện nay các GV soạn bằng vi tính nên việc sử dụng các giáo án có sẵn điều chỉnh hoặc thậm chí không điều chỉnh để giảng dạy. Chính vì vậy GV còn thiếu sự đầu tư trong việc soạn bài; hầu hết các trường chưa tổ chức bồi dưỡng phương pháp soạn bài theo yêu cầu dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS.

Như vậy việc quản lý quá trình soạn giảng của GV ở các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh còn nhiều hạn chế. Quá trình kiểm tra của CBQL còn mang tính hình thức, chưa thật sự dành nhiều thời gian để đánh giá đầy đủ việc soạn giảng của từng GV. Vì vậy hoạt động quản lí việc soạn bài của GV cần phải có sự thay đổi làm sao CBQL giám sát và đánh giá kịp thời việc soạn bài của GV và chấn chỉnh tình trạng GV không chú trọng khâu soạn bài trước khi đến lớp.

2.4.1.3 Quản lý giờ lên lớp của giáo viên

Bảng 2.19. Quản lý giờ lên lớp của GV

(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	CBQL					GV				
		Mức độ				X	Mức độ				$\overline{X}$
		4	3	2	1		4	3	2	1	
1	Tổ chức các giờ dạy áp dụng các phương pháp và hình thức dạy học tích cực	0	6	2	0	**2.75**	0	15	7	0	**2.68**
2	Tổ chức dự giờ có báo trước	0	4	4	0	**2.50**	0	16	6	0	**2.73**
3	Tổ chức dự giờ đột xuất	0	3	5	0	**2.38**	0	8	13	1	**2.32**
4	Đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dự giờ (theo mẫu đảm bảo các yêu cầu của định hướng PTNL)	0	7	1	0	**2.88**	0	20	2	0	**2.91**

$3.5 \leq X \leq 4.0$: *Rất thường xuyên*; $2.5 \leq X < 3.5$: *Thường xuyên*;

$1.5 \leq X < 2.5$: *Ít thường xuyên*; $1.0 \leq X < 1.5$: *Không thực hiện.*

Kết quả ở bảng 2.19 trên cho thấy:

Không có nội dung nào được đánh giá rất thường xuyên. Nội dung "Đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dự giờ theo mẫu đảm bảo các yêu cầu dạy học theo định hướng PTNL của HS" được GV và CBQL đánh giá mức độ thường xuyên với mức điểm trung bình cao nhất (ĐTB = 2.88đ và 2.91đ).

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nội dung "Tổ chức các giờ dạy áp dụng các PPDH tích cực" cũng được được GV và CBQL đánh giá mức độ thường xuyên (ĐTB = 2.75đ và 2.68đ). Tuy nhiên phương pháp tích cực được GV sử dụng là nêu và giải quyết vấn đề; vấn đáp, thuyết trình tích cực.

Nội dung "Tổ chức dự giờ đột xuất" được GV và CBQL đánh giá mức độ ít thường xuyên (ĐTB = 2.38đ và 2.32đ). Điều này cho thấy việc tổ chức dự giờ đột xuất của CBQL ít được thực hiện thường xuyên ở các nhà trường.

Từ kết quả đó, cùng với kết quả của phương pháp phỏng vấn, tác giả nhận thấy: Nhìn chung việc quản lý giờ dạy trên lớp của GV ở các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh vẫn còn những hạn chế; việc đánh giá rút kinh nghiệm GV sau khi dự giờ được các tổ chuyên môn thực hiện thường xuyên nhưng vẫn còn nặng theo hướng nhận xét, đánh giá cũ; chưa thật sự mạnh dạn đánh giá theo tiêu chuẩn mới đảm bảo yêu cầu PTNL của HS.

2.4.1.4 Quản lý đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Bảng 2.20. Kết quả khảo sát CBQL về thực trạng quản lý việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy - học

(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*	
1	Quán triệt định hướng đổi mới, chỉ đạo GV lập kế hoạch dạy học	1	7	0	0	**3.13**
2	Tổ chức tập huấn đổi mới phương pháp dạy học cho GV	0	2	6	0	**2.25**
3	Chỉ đạo GV thiết kế hoạt động dạy và hoạt động học sao cho nhiều HS có điều kiện được tham gia thực hành, luyện tập nhằm phát triển năng lực	0	7	1	0	**2.88**
4	Chỉ đạo GV hướng dẫn đổi mới cách học cho HS	0	3	5	0	**2.38**
5	Chỉ đạo tăng cường thực hành, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn đời sống	0	2	6	0	**2.25**
6	Động viên khuyến khích GV ứng dụng CNTT trong dạy học	1	6	1	0	**3.00**
7	Tổ chức hội giảng, dạy tốt, động viên, khuyến khích, nhân điển hình các tiết dạy tốt theo hướng đổi mới phương pháp dạy học	0	5	3	0	**2.63**

***Ghi chú*:**

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Rất thường xuyên: 4đ; *Thường xuyên*: 3đ;
Ít thường xuyên: 2đ; *Không thực hiện*: 1đ.

$3.5 \leq X \leq 4.0$: *Rất thường xuyên*; $2.5 \leq X < 3.5$: *Thường xuyên*;
$1.5 \leq X < 2.5$: *Ít thường xuyên*; $1.0 \leq X < 1.5$: *Không thực hiện.*

Kết quả ở bảng 2.20 trên cho thấy:

***Ghi chú*:**

Rất thường xuyên: 4đ; *Thường xuyên*: 3đ;
Ít thường xuyên: 2đ; *Không thực hiện*: 1đ.

Không có nội dung nào được đánh giá ở mức không thực hiện. Việc quản lý đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học theo hướng PTNL HS ở các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh đã thực hiện tốt một số nội dung: Quán triệt định hướng đổi mới, chỉ đạo GV lập kế hoạch dạy học (ĐTB = 3.13đ và 3.00đ). Bên cạnh đó, một số nội dung quản lý thực hiện còn hạn chế như: Chỉ đạo GV hướng dẫn đổi mới cách học cho HS; chỉ đạo tăng cường thực hành, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn đời sống (ĐTB = 2.38đ và 2.25đ). Công tác tổ chức tập huấn đổi mới phương pháp dạy học cũng được đánh giá là ít thường xuyên (ĐTB = 2.25đ).

Bằng phương pháp khảo sát bảng hỏi, kết hợp với phương pháp phỏng vấn, tác giả nhận thấy: Nhìn chung, việc quản lý đổi mới PPDH theo hướng PTNL của HS các nhà trường mới chỉ đạt được một số kết quả khiêm tốn. Việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng các phương pháp dạy học tích cực, dạy học theo định hướng PTNL được thực hiện chưa thường xuyên. Qua trao đổi trực tiếp với một số CBQL và GV cho thấy đa số GV và phần lớn số tiết dạy vẫn thực hiện theo PPDH cũ; tâm lý ngại đổi mới của GV cùng với khả năng làm quen với phương pháp học tập mới của HS còn rất hạn chế là rào cản lớn nhất trong đổi mới PPDH cũng như dạy học theo định hướng PTNL hiện nay.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.4.1.5 Quản lý về hồ sơ chuyên môn của giáo viên

Bảng 2.21. Quản lý về hồ sơ chuyên môn của giáo viên

(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*	
1	Quán triệt, các văn bản quy định về hồ sơ chuyên môn	3	5	0	0	**3.37**
2	Chỉ đạo thực hiện quy định về thống nhất hồ sơ	6	1	1	0	**3.63**
3	Kiểm tra hồ sơ sổ sách theo định kỳ định kỳ	2	6	0	0	**3,25**

***Ghi chú*:**

Rất thường xuyên: 4đ; *Thường xuyên*: 3đ;

Ít thường xuyên: 2đ; *Không thực hiện*: 1đ.

$3.5 \leq \bar{X} \leq 4.0$: *Rất thường xuyên*; $2.5 \leq \bar{X} < 3.5$: *Thường xuyên*;

$1.5 \leq \bar{X} < 2.5$: *Ít thường xuyên*; $1.0 \leq \bar{X} < 1.5$: *Không thực hiện.*

Kết quả ở bảng 2.21 trên cho thấy:

Việc quản lý hồ sơ sổ sách giáo viên của Hiệu trưởng theo hướng PTNL, các nhà trường đã thực hiện tốt một số nội dung: Quán triệt, chỉ đạo, kiểm tra hồ sơ của giáo viên là rất tốt .Việc quán triệt các văn bản là rất thường xuyên (ĐTB = 3.37đ.Việc chỉ đạo thống nhất hồ sơ sổ sách trong nhà trường cũng rất tốt (ĐTB = 3,63). Công tác kiểm tra hồ sơ của Hiệu trưởng cũng thường xuyên (ĐTB = 3,25).

Tóm lại, kết quả cho thấy công tác quản lý hồ sơ của Hiêu trưởng đối với giáo viên là rất tốt.

2.4.1.6 Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

Bảng 2.22. Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS

(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*	
1	Quán triệt, hướng dẫn GV, HS thực hiện nghiêm túc Quy chế đánh giá, xếp loại HS hiện hành và chủ trương, định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá	2	5	1	0	**3.13**

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2	Tập huấn GV về đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng PTNL của HS	0	1	6	1	**2.00**

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3	Chỉ đạo GV thực hiện đa dạng các phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá HS	2	5	1	0	**3.13**
4	Chỉ đạo khâu ra đề theo ma trận, đảm bảo sự phân hóa HS	2	6	0	0	**3.25**
5	Chỉ đạo GV bồi dưỡng khả năng đánh giá lẫn nhau, tự đánh giá cho HS	0	3	4	1	**2.25**
6	Phân tích, đánh giá kết quả học tập của HS sau mỗi lần kiểm tra	0	2	5	1	**2.13**

$3.5 \leq X \leq 4.0$: *Rất thường xuyên*; $2.5 \leq X < 3.5$: *Thường xuyên*;

$1.5 \leq X < 2.5$: *Ít thường xuyên*; $1.0 \leq X < 1.5$: *Không thực hiện.*

***Ghi chú*:**

Rất thường xuyên: 4đ; *Thường xuyên*: 3đ;

Ít thường xuyên: 2đ; *Không thực hiện*: 1đ.

Kết quả ở bảng 2.22 trên cho thấy:

Việc quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS theo hướng PTNL, các nhà trường đã thực hiện tốt một số nội dung: Quán triệt, hướng dẫn GV, HS thực hiện nghiêm túc Quy chế đánh giá, xếp loại HS hiện hành và chủ trương, định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá; chỉ đạo khâu ra đề theo ma trận, đảm bảo sự phân hóa HS (ĐTB = 3.13đ và 3.25đ). Tuy nhiên các nội dung: Tập huấn GV về đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng PTNL của HS; chỉ đạo GV bồi dưỡng khả năng đánh giá lẫn nhau, tự đánh giá cho HS (ĐTB = 2.00đ và 2.25đ). Việc tổ chức phân tích, đánh giá kết quả học tập của HS sau mỗi lần kiểm tra cũng được đánh giá ở mức ít thường xuyên (ĐTB = 2.13đ).

Phần lớn GV chú ý vào việc hoàn thành điểm số theo quy chế, chưa mạnh dạn thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng PTNL của HS. Nội dung ra đề kiểm tra, đề thi vẫn theo cách cũ là chủ yếu. Các trường chưa thực hiện quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS theo định hướng PTNL. Mặc dù quản lý kiểm tra, đánh giá HS là hoạt động thường xuyên, liên tục của cán bộ quản lý nhà trường. Song việc kiểm tra chỉ dừng lại ở những việc như kiểm tra tiến độ cho điểm, duyệt đề kiểm tra, kiểm tra túi lưu bài của HS,... Việc GV kiểm tra, đánh giá kết quả của HS đã đảm bảo yêu cầu PTNL hay chưa thì nhà trường chưa quản lý được.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.4.1.7 Quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên

Bảng 2.23. Thực trạng quản lý công tác bồi dưỡng GV

(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	CBQL					GV				
		Mức độ				X	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
1	Mở lớp bồi dưỡng cho GV về dạy học theo hướng PTNL	0	2	5	1	**2.13**	0	5	15	2	**2.14**
2	Trang bị các tài liệu phục vụ cho việc dạy học theo hướng PTNL	0	1	5	2	**1.86**	0	2	14	6	**1.82**
3	Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học về dạy học theo hướng PTNL trong nhà trường	0	0	7	1	**1.88**	0	0	18	4	**1.82**
4	Quản lí sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn về dạy học theo định hướng PTNL và sinh hoạt chuyên đề về chủ đề PTNL HS	0	5	3	0	**2.63**	0	15	7	0	**2.68**

***Ghi chú*:**

Rất thường xuyên: 4đ; *Thường xuyên*: 3đ;

Ít thường xuyên: 2đ; *Không thực hiện*: 1đ.

$3.5 \leq \bar{X} \leq 4.0$: *Rất thường xuyên*; $2.5 \leq \bar{X} < 3.5$: *Thường xuyên*;

$1.5 \leq \bar{X} < 2.5$: *Ít thường xuyên*; $1.0 \leq \bar{X} < 1.5$: *Không thực hiện.*

Kết quả ở bảng 2.23 trên cho thấy:

Phần lớn các nội dung được GV và CBQL đánh giá ở mức độ ít thường xuyên. Cụ thể nội dung được đánh giá thấp nhất là: Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học về dạy học theo hướng PTNL trong nhà trường với ĐTB = 1.82đ (CBQL) và ĐTB = 1.82đ (GV); Trang bị các tài liệu phục vụ cho việc dạy học theo hướng PTNL với ĐTB = 1.86đ (CBQL) và ĐTB = 1.82đ (GV).

Kết hợp với phương pháp phỏng vấn, tác giả nhận thấy: Việc tổ chức bồi dưỡng GV có đủ năng lực chuyên môn để thực hiện dạy học môn Toán theo hướng PTNL tại các trường chưa được sự quan tâm đúng mức của lãnh đạo nhà trường và Tổ chuyên môn Toán. Việc tổ chức chỉ dừng lại ở việc mua tài liệu tham khảo, tổ chức sinh hoạt chuyên đề nhưng chưa quán triệt đầy đủ các yêu cầu đổi mới PPDH để phát huy năng

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lực HS, nội dung chuyên đề chưa đậm nét cho việc dạy học PTNL HS.

2.4.2 Thực trạng quản lý hoạt động học môn Toán theo định hướng phát triển năng lực của học sinh

Học là quá trình tương tác giữa cá thể với môi trường, kết quả dẫn đến sự biến đổi bền vững về nhận thức, trình độ hay hành vi của các thể đó. HS là chủ thể học tập nhưng trong quá trình quản lý học tập thì HS là đối tượng và GV, tổ chuyên môn và cao nhất là Ban giám hiệu nhà trường là chủ thể quản lý.

2.4.2.1 Thực trạng về ý thức, động cơ học tập của học sinh

Bảng 2.24. Kết quả khảo sát GV và CBQL về ý thức, động cơ học tập của học sinh
(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	CBQL					GV				
		Mức độ				X	Mức độ				X
		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
1	Giáo dục ý thức, động cơ, phương pháp học tập cho HS qua việc tổ chức các chuyên đề, các hoạt động ngoại khóa	1	4	3	0	**2.75**	4	10	8	0	**2.81**

2.4.2.2 Thực trạng về quản lý nề nếp, thái độ học tập của học sinh

Bảng 2.25. Kết quả khảo sát GV và CBQL về nề nếp học tập của học sinh
(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	CBQL					GV				
		Mức độ				X	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
1	Ban hành các quy định nề nếp học tập trên lớp của HS; tổ chức theo dõi việc thực hiện nề nếp học tập của HS	3	5	0	0	**3.38**	9	13	0	0	**3.41**

2.4.2.3 Thực trạng về quản lý bồi dưỡng phương pháp học tập của học sinh

Bảng 2.26. Kết quả khảo sát GV và CBQL về bồi dưỡng phương pháp học tập của học sinh
(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	CBQL		GV	
		Mức độ	X	Mức độ	$\bar{X}$

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
1	Công tác bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho HS	0	4	4	0	**2.50**	0	13	19		**2.50**

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.4.2.4 Thực trạng quản lý về nề nếp tự học của học sinh

Bảng 2.27. Kết quả khảo sát GV và CBQL về nề nếp tự học của học sinh

(*4. Rất thường xuyên; 3. Thường xuyên; 2. Ít thường xuyên; 1. Không thực hiện*)

TT	Nội dung	CBQL					GV				
		Mức độ				X	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
1	Quy định nề nếp tự học ở nhà của HS	0	1	7	0	**2.13**	0	6	16	0	**2.27**

***Ghi chú*:**

Rất thường xuyên: 4đ; *Thường xuyên*: 3đ;

Ít thường xuyên: 2đ; *Không thực hiện*: 1đ.

$3.5 \leq \bar{X} \leq 4.0$: *Rất thường xuyên*; $2.5 \leq \bar{X} < 3.5$: *Thường xuyên*;

$1.5 \leq \bar{X} < 2.5$: *Ít thường xuyên*; $1.0 \leq \bar{X} < 1.5$: *Không thực hiện.*

Kết quả ở bảng 2.24; 2.25; 2.26; 2.27 trên cho thấy:

Các nội dung được đánh giá cao là: Ban hành các quy định nề nếp học tập trên lớp của HS; tổ chức theo dõi việc thực hiện nề nếp học của HS (ĐTB = 3.38đ và 3.41đ). Công tác bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho HS được đánh giá ở mức thường xuyên nhưng có số điểm trung bình không cao (ĐTB = 2.50đ và 2.50đ). Nội dung được đánh giá thấp là: Quy định nề nếp tự học ở nhà của HS (ĐTB = 2.13đ và 2.27đ). Không có nội dung nào được đánh giá ở mức không thực hiện.

Qua phân tích trên chúng ta có thể nhận thấy rõ việc quản lí hoạt động học của HS tại các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh chưa được các CBQL và GV quan tâm và thực hiện tốt. Việc quan tâm chỉ dừng lại việc xây dựng nội quy, quy đinh nề nếp học tập, việc quản lý giờ học trên lớp; chưa chú trọng việc giáo dục và hướng dẫn phương pháp tự học cho HS. Chính vì điều đó cũng đã cản trở đến việc thực hiện HĐDH theo hướng PTNL của GV.

2.4.3 Thực trạng quản lý môi trường phục vụ dạy học môn Toán theo định hướng phát triển năng lực của học sinh

Việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, các điều kiện về CSVC, sinh hoạt của GV và thực hiện dân chủ hóa trong nhà trường là một trong những yếu tố quyết định đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 2.28. Quản lý môi trường phục vụ hoạt động dạy và học môn Toán theo hướng PTNL của HS

(*4. Tốt;* *3. Khá;* *2. Trung bình;* *1. Yếu*)

TT	Nội dung	*CBQL*					*GV*				
		Mức độ				X	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
1	Quan tâm đầu tư xây dựng, bảo quản, sử dụng CSVC, TBDH phục vụ học tập và các hoạt động giáo dục trong nhà trường	2	6	0	0	**3.25**	5	16	1	0	**3.18**
2	Việc thực hiện các chế độ chính sách ưu tiên đối với GV, HS vùng cao, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn…	3	5	0	0	**3.38**	5	16	1	0	**3.14**
3	Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện và khối đoàn kết giữa các dân tộc đối với GV và HS trong trường học	1	7	0	0	**3.13**	1	19	2	0	**2.95**
4	Tổ chức phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để QLHĐ học tập của HS	2	6	0	0	**3.25**	4	16	2	0	**3.09**
5	Động viên khen thưởng GV, HS có thành tích tốt trong giảng dạy, học tập và rèn luyện	1	5	2	0	**2.86**	0	10	12	0	**2.44**
6	Việc tạo điều kiện sống, làm việc và nghỉ ngơi cho CB, GV, NV	1	7	0	0	**3.13**	8	13	1	0	**3.32**
7	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt theo các chủ điểm năm học	3	4	1	0	**3.25**	3	15	4		**2.95**
8	Tổ chức học tập giao lưu giữa các trường	0	2	5	1	**2.13**	0	7	9	6	**2.05**
9	Xây dựng bộ quy tắc ứng xử;	0	7	1	0	**2.86**	0	14	8	0	**2.64**

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TT	Nội dung	*CBQL*					*GV*				
		Mức độ				X	Mức độ				$\bar{X}$
		4	*3*	*2*	*1*		*4*	*3*	*2*	*1*	
	nội quy, quy chế làm việc phù hợp với điều kiện của nhà trường										

***Ghi chú*:**

Tốt: 4đ; *Khá*: 3đ; *Trung bình*: 2đ; *Yếu*: 1đ.

$3.5 \leq X \leq 4.0$: *Tốt*; $2.5 \leq X < 3.5$: *Khá*;

$1.5 \leq \bar{X} < 2.5$: *Trung bình*; $1.0 \leq \bar{X} < 1.5$: *Yếu.*

Kết quả ở bảng 2.25 trên cho thấy:

Các nội dung đều được CBQL và GV đánh giá cao là: Việc thực hiện các chế độ chính sách ưu tiên đối với GV và HS vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn (ĐTB = 3.38đ và 3.14đ); Tổ chức phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để quản lí hoạt động học tập của HS (ĐTB = 3.25đ và 3.09đ); Quan tâm đầu tư xây dựng, bảo quản, sử dụng CSVC, TBDH phục vụ học tập và các hoạt động giáo dục trong nhà trường (ĐTB = 3.25đ và 3.18đ).

Nội dung được đánh giá ở mức thấp nhất là: Tổ chức học tập giao lưu giữa các trường với ĐTB lần lượt là 2.13đ và 2.05đ. Nội dung về động viên khen thưởng GV, HS có thành tích tốt trong giảng dạy, học tập và rèn luyện kiện của nhà trường chưa thật tốt (ĐTB = 2.44đ). Hầu hết các trường đều xây dựng Nội quy HS, Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; Quy chế chi tiêu nội bộ… Tuy nhiên việc xây dựng bộ Quy tắc ứng xử, Quy chế đánh giá - xếp loại thi đua một cách khoa học và rõ ràng, phù hợp với đặc thù của đơn vị thì chưa được nhiều nhà trường đầu tư thực hiện.

Lãnh đạo các trường có sự quan tâm đến việc xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, khối đoàn kết giữa các dân tộc đối với GV và HS. Qua trao đổi với một số CBQL và GV cho thấy, các trường thực hiện tương đối tốt việc phối hợp với gia đình và Ban đại diện cha mẹ HS của trường trong việc giáo dục HS. Các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt theo các chủ điểm để tạo môi trường sinh hoạt lành mạnh, tích cực được các trường duy trì tổ chức thực hiện. Tuy nhiên các hoạt động này mang tính chất thời vụ; nội dung và hình thức tổ chức chưa thực sự phong phú và hấp dẫn đối với HS.

2.5 ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỰC TRẠNG

2.5.1 Ưu điểm

Qua điều tra và phân tích thực trạng cho thấy HT các trường THCS hyện Cầu

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Kè tỉnh Trà Vinh đã thực hiện nghiêm túc Điều lệ trường học và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo. HT các nhà trường đã thực hiện đúng các

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

khâu về quản lý giáo dục. Hàng năm, các nhà trường đều xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học cơ sở của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cầu Kè.

Các nhà trường đã thực hiện nghiêm túc nội dung chương trình giáo dục phổ thông cơ sở hiện hành, đồng thời có chỉ đạo tiếp cận dạy học theo hướng PTNL của HS. Tổ chuyên môn và một số GV đã bước đầu xây dựng được một số chuyên đề dạy học và đưa vào áp dụng, đạt kết quả nhất định.

Hoạt động dạy của GV và hoạt động học của HS cơ bản được quản lý chặt chẽ, đảm bảo giữ vững được nền nếp dạy học. Công tác đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng PTNL của HS đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện và được thể hiện có hiệu quả ở một số giờ dạy. Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS được tổ chức thực hiện nghiêm túc theo đúng quy chế hiện hành. GV các nhà trường đã từng bước đa dạng hóa các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS. Một số ít GV đã tiến hành đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng PTNL của HS.

Việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh; tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho cán bộ, GV, nhân viên đã được các nhà trường quan tâm. HT các nhà trường đã chủ động tham mưu với các cấp có thẩm quyền đầu tư xây dựng, mua sắm CSVC, TBDH cơ bản đáp ứng đủ cho HĐDH. Công tác xã hội hóa giáo dục đã được các HT quan tâm, góp phần xây dựng các nhà trường phát triển.

2.5.2 Hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm trên trong công tác quản lý HĐDH theo hướng PTNL của HS vẫn còn một số nhược điểm cần khắc phục đó là:

Việc thực hiện linh hoạt, sáng tạo nội dung, chương trình theo cách chủ động xây dựng các chủ đề dạy học trong môn Toán và các chủ đề tích hợp ở các nhà trường còn rất hạn chế. Khâu xây dựng chương trình nội dung dạy học phù hợp với thực tiễn để phê duyệt và đưa vào áp dụng chưa được thực hiện tốt, cơ bản vẫn dạy nội dung chương chình cũ.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học diễn ra khá chậm chạp, lúng túng; hiệu quả đổi mới thấp. Hầu hết các giờ dạy đều được tổ chức thực hiện với hình thức dạy học truyền thống; các phương pháp và kỹ thuật dạy học làm tăng cường tính chủ động, tích cực, sáng tạo của HS được thực hiện rất ít, chủ yếu được thể hiện ở các giờ dạy mẫu, hội giảng hoặc thi GV giỏi các cấp. Việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn còn mang nặng tính hình thức, chưa thực hiện tốt theo hướng nghiên cứu bài học.

Công tác đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng PTNL của HS đã được quan tâm chỉ đạo nhưng chưa có kết quả rõ nét. Nhiều GV môn Toán còn lúng túng trong thiết kế và tổ chức bài dạy, trong sử dụng các phương pháp và hình thức kiểm tra,

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đánh giá kết quả học tập của HS theo yêu cầu định hướng PTNL. Hầu hết GV chỉ tập trung vào việc kiểm tra đánh giá sao cho đúng quy chế. Việc kiểm tra đánh giá ở các nhà trường hiện nay vẫn còn nặng về kiểm tra kiến thức mà chưa chú trọng đến đánh giá năng lực; chính điều này đã phần nào làm cho HĐDH môn Toán theo hướng PTNL chưa đạt được kết quả như mong đợi.

Việc xây dựng các bộ Quy tắc ứng xử, Quy chế đánh giá xếp loại thi đua… phù hợp với đặc thù của nhà trường chưa được quan tâm nhiều. Công tác xã hội hóa giáo dục chưa được thực hiện mạnh mẽ. Việc đầu tư cho các hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt chủ điểm chưa thật đúng mức, chất lượng còn thấp; trong hoạt động giảng dạy vẫn còn nặng về dạy chữ.

Hiệu trưởng các trường quản lí hoạt động dạy của GV, hoạt động học của HS vẫn thực hiện theo kinh nghiệm, mới dừng ở việc giữ ổn định nề nếp dạy học, thiếu sự đổi mới. Công tác quản lý chủ yếu vẫn dựa trên kinh nghiệm, chưa có nhiều biện pháp thiết thực, hiệu quả để quản lý HĐDH theo định hướng PTNL của HS phù hợp yêu cầu hiện nay. Trong khâu chỉ đạo, điều hành còn thiếu tính quyết liệt, chưa thực sự mạnh dạn đổi mới.

2.5.3 Nguyên nhân của những tồn tại và hạn chế

Để tìm hiểu nguyên nhân của thực trạng quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS tại các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh, tác giả đã tiến hành khảo sát ý kiến của CBQL và GV về các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động này, kết quả thu được như sau:

Bảng 2.29. Mức độ ảnh hưởng các yếu tố khách quan đến việc quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL

(*4. Rất nhiều;* *3. Nhiều;* *2. Ít ;* *1. Không*)

TT	**Nội dung**	***CBQL***					***GV***				
		Mức độ				X	**Mức độ**				$\bar{X}$
		4	***3***	***2***	***1***		***4***	***3***	***2***	***1***	
1	Văn bản chỉ đạo của Ngành	2	4	2	0	**3.00**	12	10	0	0	**3.55**
2	Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương	1	5	2	0	**2.88**	1	14	7	0	**2.72**
3	Tình hình giáo dục của địa phương nơi trường đang đóng	1	6	1	0	**3.00**	0	14	8	0	**2.64**
4	Sự phối hợp giữa các lực lượng tham gia vào quá trình giáo dục của nhà trường	2	5	1	0	**3.13**	5	14	3	0	**3.09**

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

5	CSVC, TBDH tài chính của nhà trường	5	3	0	0	**3.63**	7	12	3	0	**3.18**

***Ghi chú*:**

Rất nhiều: 4đ; *Nhiều*: 3đ; *Ít*: 2đ; *Không*:1đ.

$3.5 \leq \overline{X} \leq 4.0$: *Rất nhiều*; $2.5 \leq \overline{X} < 3.5$: *Nhiều*;

$1.5 \leq \overline{X} < 2.5$: *Ít*; $1.0 \leq \overline{X} < 1.5$: *Không*.

Kết quả ở bảng 2.26 trên cho thấy:

- Đánh giá của GV và CBQL về các mức độ ảnh hưởng của các yếu tố khách quan đạt kết quả là ảnh hưởng nhiều (ĐTB = 2.64đ và 3.63đ);

-GV đánh giá tất cả các yếu tố đều ảnh hưởng nhiều. Trong đó Văn bản chỉ đạo của Ngành ảnh hưởng rất nhiều (ĐTB = 3.55đ);

-CBQL đánh giá tất cả các yếu tố chủ quan đều ảnh hưởng nhiều, trong đó yếu tố CSVC, TBDH, tài chính của nhà trường ảnh hưởng rất nhiều (ĐTB = 3.63đ).

Bảng 2.30. Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến việc quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL

(*4. Rất nhiều;* *3. Nhiều;* *2. Ít ;* *1. Không*)

TT	**Nội dung**	***CBQL***					***GV***				
		Mức độ				X	**Mức độ**				$\overline{X}$
		4	***3***	***2***	***1***		***4***	***3***	***2***	***1***	
1	Nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của hoạt động theo hướng PTNL của HS	4	4	0	0	**3.50**	15	7	0	0	**3.68**
2	Phong cách lãnh đạo và năng lực quản lí của HT, Phó HT, TTCM	4	4	0	0	**3.50**	10	11	2	0	**3.41**
3	Phẩm chất, năng lực của GV	6	2	0	0	**3.75**	10	10	2	0	**3.36**
4	Phẩm chất, năng lực của HS	5	3	0	0	**3.63**	12	9	1	0	**3.50**

***Ghi chú*:**

Rất nhiều: 4đ; *Nhiều*: 3đ; *Ít*: 2đ; *Không*: 1đ.

$3.5 \leq \overline{X} \leq 4.0$: *Rất nhiều*; $2.5 \leq \overline{X} < 3.5$: *Nhiều*;

$1.5 \leq \overline{X} < 2.5$: *Ít*; $1.0 \leq \overline{X} < 1.5$: *Không*.

Kết quả ở bảng 2.27 trên cho thấy:

-CBQL đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đạt mức độ cao nhất là rất nhiều. Nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của hoạt động theo

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hướng PTNL của HS được đánh giá ở mức cao nhất (ĐTB = 3.50đ);

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-GV đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan ở mức nhiều. Phẩm chất, năng lực của GV và HS đề được đánh giá ở mức cao.

-Cả CBQL và GV đều đánh giá yếu tố nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của hoạt động theo định hướng PTNL của HS ở mức độ ảnh hưởng cao nhất (ĐTB = 3.50đ và 3.68đ).

Như vậy ta nhận thấy rất rõ việc ảnh hưởng của các yếu tố chủ quan đến HĐDH theo hướng PTNL của HS là rất nhiều. Sự ảnh hưởng này do yếu tố con người; cụ thể là từ các nhà quản lý và GV trực tiếp giảng dạy. Nhìn chung không có sự khác biệt lớn giữa đánh giá của GV và CBQL về các yếu tố ảnh hưởng đến HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS. Các yếu tố chủ quan được đánh giá ảnh hưởng nhiều hơn các yếu tố khách quan.

Từ đó có thể rút ra nhận xét chung về nguyên nhân của những hạn chế trong công tác quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS tại các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh như sau:

2.5.3.1 Nguyên nhân khách quan

-Sự chỉ đạo của cấp trên về HĐDH theo hướng phát triển năng lực HS chưa rõ nét, mới dừng ở việc định hướng và đang bồi dưỡng cán bộ, GV. Các nhà trường vẫn đang phải thực hiện nội dung chương trình, sách giáo khoa cũ;

-Các văn bản chỉ đạo của ngành trong HĐDH theo định hướng PTNL của HS nói chung và đối với môn Toán nói riêng còn chung chung, cần có sự chỉ đạo cụ thể hơn;

-Cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ nhu cầu của việc đổi mới, làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện HĐDH theo định hướng PTNL của HS, việc tổ chức giảng dạy nhất là các PPDH hiện đại nhằm phát huy tích cực của HS;

-Tài chính dùng cho HĐDH theo định hướng PTNL còn hạn chế làm ảnh hưởng đến các hoạt động đổi mới như trải nghiệm, nghiên cứu khoa hoc,...

2.5.3.2 Nguyên nhân chủ quan

-Nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS là đúng đắn nhưng chưa đầy đủ dẫn đến chưa quan tâm đúng mức hoạt động này;

-Nội dung và hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS hiện nay chủ yếu vẫn là kiểm tra về *kiến thức* mà chưa chú trọng đến việc kiểm tra *năng lực*;

-Ban Giám hiệu chưa phát huy tối đa vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức và chỉ đạo trong quản lý hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn;

-Nghiệp vụ, chuyên môn của một bộ phận GV chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra; cả CBQL và GV đều chưa mạnh dạn chủ động đổi mới công tác quản lý cũng như

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thực hiện dạy học theo hướng phát triển năng lực HS;

- Một bộ phận HS chưa có ý thức động cơ học tập đúng đắn, còn lười biếng, phương pháp tự học còn nhiều lúng túng, thiếu tính tích cực trong học tập.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Qua tìm hiểu thực tế về tình hình thực hiện kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, sự phát triển của các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh; từ kết quả khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng, có thể rút ra một số kết luận sau:

Huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh là một huyện vùng sâu, đời sống kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, song huyện đã đầu tư khá nhiều cho ngành Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là giáo dục HS dân tộc thiểu số (Khmer). Cơ sở vật chất, TBDH đã phần nào đáp ứng được nhu cầu cơ bản của HĐDH. Chế độ chính sách của Nhà nước dành cho GV và HS tuy chưa cao nhưng ngày càng cải thiện. Chất lượng của hệ thống các trường THCS của huyện ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, so với mặt bằng chung của tỉnh, chất lượng giáo dục và đào tạo ở các trường THCS trên địa bàn huyện vẫn còn thấp.

Định hướng đổi mới HĐDH theo hướng PTNL của HS đã được các trường xác định là một nhiệm vụ quan trọng; việc chỉ đạo đổi mới dạy học đã được đề cập trong kế hoạch giáo dục của các nhà trường. Tuy nhiên, các cấp quản lý chưa hướng dẫn cụ thể cho GV nên việc vận dụng dạy học Toán theo hướng PTNL của HS vào giờ dạy còn lúng túng, hiệu quả không cao. GV còn gặp nhiều khó khăn từ thiết kế bài dạy, sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho đến kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán của HS theo hướng PTNL. Việc tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho đội ngũ GV Toán phát triển năng lực nghề nghiệp chưa được các nhà trường quan tâm đúng mức.

Công tác quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS đã được thực hiện nhưng chưa thật sự đồng bộ ở tất cả các mặt. Quản lý hoạt động soạn bài của GV chưa hiệu quả; việc kiểm tra hồ sơ chuyên môn chưa được nghiêm khắc đủ để GV toàn tâm toàn ý với từng trang giáo án của mình. Công tác chỉ đạo, kiểm tra sinh hoạt chuyên đề về hoạt động đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra-đánh giá môn Toán theo hướng PTNL của HS còn mờ nhạt. Việc chỉ đạo Tổ chuyên môn, GV Toán về bồi dưỡng, hướng dẫn phương pháp tự học cho HS chưa được quan tâm đúng mức; HS còn trông chờ nhiều vào những giờ học trên lớp của GV.

Thực trạng trên là cơ sở thực tiễn giúp tác giả xác lập được các biện pháp quản lý HĐDH phù hợp, khả thi. Bởi vì các cơ sở lý luận chỉ cho phép xác lập các biện pháp ở bình diện chung, song để lựa chọn và xây dựng cách thức thực hiện phải cụ thể, sát với tình hình thực tiễn và các điều kiện hiện nay của giáo dục cấp THCS ở huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 3. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

3.1 NGUYÊN TẮC ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP

3.1.1 Nguyên tắc đảm bảo tính pháp lý

Các biện pháp quản lý HĐDH môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở các Trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh cần dựa trên các văn bản Luật, các quy định do cơ quan quản lý nhà nước ban hành. Biện pháp của đề tài cần phải đảm bảo tính pháp lý và căn cứ vào các văn bản sau: Các văn bản, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Nghị định của Chính phủ về Giáo dục, các chiến lược phát triển giáo dục, mục tiêu giáo dục và yêu cầu đổi mới giáo dục; Luật Giáo dục, Điều lệ Trường THCS và các văn bản quy định của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.1.2 Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống

Tính hệ thống được hiểu, mọi sự vật đều được cấu thành từ các phần tử nhỏ hơn và các phần tử có mối quan hệ biện chứng với nhau.

Với ý nghĩa đó, kết quả khảo sát thực trạng quản lý HĐDH môn Toán học theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã chỉ rõ cho CBQL các trường nhận thức để nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý HĐDH nói chung, quản lý HĐDH môn Toán học theo hướng phát triển năng lực nói riêng thì đòi hỏi các biện pháp phải phối hợp chặt chẽ với nhau, từng biện pháp phải có giá trị tác động tích cực đến các lực lượng tham gia. Chủ thể quản lý phải triển khai các biện pháp một cách đồng bộ, khi đó sẽ tạo ra hiệu ứng tốt cho các biện pháp quản lý. Điều này phản ánh ý nghĩa, nội dung nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống của các biện pháp đề xuất.

3.1.3 Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn

Các biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong Trường THCS, đòi hỏi cán bộ quản lý Trường THCS phải tìm ra các biện pháp quản lý của mình. Tính thực tiễn của các biện pháp đòi hỏi phải tìm các biện pháp quản lý phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện, tận dụng các nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực, tin lực...), môi

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trường của Trường THCS, đặc thù của bộ môn Toán học, trên cơ sở tuân thủ nghiêm ngặt các quy chế của Bộ GD&ĐT.

3.1.4 Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi

Yêu cầu này đòi hỏi các biện pháp được đề xuất có khả năng áp dụng vào thực tiễn hoạt động quản lý của các Trường THCS một cách thuận lợi, trở thành hiện thực và đem lại hiệu quả cao trong việc thực hiện các chức năng quản lý của CBQL (lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra). Để đạt được điều này, khi xây dựng biện pháp phải đảm bảo tính khoa học, trong quy trình với các bước tiến hành cụ thể, chính xác. Các biện pháp phải được kiểm chứng, khảo nghiệm một cách có căn cứ khách quan và có khả năng thực hiện cao. Các biện pháp, phải được thực hiện một cách rộng rãi và được điều chỉnh, để ngày càng hoàn thiện.

3.1.5 Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa

Việc đề ra hệ thống các biện pháp quản lý HĐDH của HT các trường THCS đòi hỏi phải căn cứ vào thực trạng công tác quản lý HĐDH của các nhà trường THCS huyện Cầu kè tỉnh Trà Vinh trong những năm qua. Trên cơ sở kế thừa và chọn lọc các biện pháp quản lý HĐDH truyền thống, áp dụng các thành tựu của khoa học quản lý giáo dục, cập nhật tính hiện đại để đề xuất các biện pháp quản lý cho phù hợp với yêu cầu của tình hình mới. Ngoài ra, các biện pháp quản lý dạy học phải nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong đó có chất lượng dạy và học.

3.2 BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

3.2.1 Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên Toán

Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên Toán về tầm quan trọng của hoạt động dạy và quản lý hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

3.2.1.1 Mục tiêu

Nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, GV và HS hiểu rõ hơn về tầm quan trọng trong quản lý HĐDH ở các trường THCS nói chung và quản lý HĐDH môn Toán theo hướng phát triển năng lực nói riêng, trên cơ sở đó giúp cho CBQL tăng cường học tập và nghiên cứu các chức năng quản lý, nắm vững các chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dẫn của Sở Giáo dục. Từ đó thực hiện tốt công tác quản lý HĐDH trong nhà trường, đề ra kế hoạch chỉ đạo và tổ chức kiểm tra HĐDH một cách chặt chẽ và đạt kết quả tốt nhất.

3.2.1.2 Nội dung

Ở Trường THCS, Hiệu trưởng là người có trách nhiệm và thẩm quyền cao nhất về quản lý chuyên môn, tổ chức, hành chính trong nhà trường, trực tiếp tổ chức, điều khiển các hoạt động giáo dục, quản lý, chỉ đạo việc thực hiện các công tác của nhà trường theo đường lối, quan điểm, mục tiêu giáo dục. Muốn thực hiện tốt các nhiệm vụ đó, Hiệu trưởng và đội ngũ CBQL phải nắm vững nghiệp vụ về QLGD, quản lý nhà trường, các chủ trương, chính sách liên quan đến nhà trường.

3.2.1.3 Cách thực hiện

Hiệu trưởng, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho CBQL, GV về đổi mới quản lý HĐDH trong nhà trường. Đối với CBQL không ngừng học tập tu dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, về lý luận chính trị, về quản lý nhà nước, QLGD để có kiến thức tổng hợp điều hành cơ quan trong giai đoạn mới về giáo dục.

Hiệu trưởng cần làm rõ cho GV thấy được vai trò và tầm quan trọng của công tác quản lý HĐDH nói chung và môn Toán nói riêng, sự cần thiết phải quản lý công tác giảng dạy bộ môn để mỗi GV có kế hoạch rèn luyện, trao dồi kiến thức thông qua các công tác được phân công trong nhà trường.

GV bộ môn Sinh học cần tích cực, chủ động hơn trong quá trình giảng dạy, nên đầu tư thiết kế giáo án dạy học theo hương PTNL của họa sinh, trong đó chú trọng đến việc tổ chức hoạt động thảo luận nhóm và hướng dẫn HS tự học, tìm tòi mở rộng kiến thức và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Phương pháp dạy học này nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của HS. Thay cho việc dạy học từng bài riêng trong sách giáo khoa thì GV có thể xây dựng thành các chủ đề dạy học nhằm đáp ứng được nhu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Trong dạy học PTNL của học sinh, GV phải nhận thức rõ thầy, cô không còn đóng vai trò đơn thuần là người truyền đạt kiến thức mà trở thành người thiết kế, tổ chức, hướng dẫn các hoạt động độc lập hoặc theo nhóm nhỏ để học sinh tự lực chiếm lĩnh nội dung học tập, chủ động đạt các mục tiêu kiến thức, kĩ năng, thái độ theo yêu cầu của chương trình.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Đối với HS, các em cần thay đổi tư duy, chuyển từ bị động được truyền thụ kiến thức sang chủ động chiếm lĩnh tri thức. Nhất là đối với môn Toán học, một môn học đòi hỏi phải nắm vững kiến thức, có tư duy logic, khả năng phân tích và trình bày một bài giải hoàn chỉnh.

Ngoài ra, Hiệu trưởng cần tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho phụ huynh về công tác quản lý HĐDH nói chung và bộ môn Toán nói riêng, giúp các đối tượng này hiểu được tầm quan trọng của vấn đề, từ đó góp phần thực hiện có hiệu quả công tác quản lý HĐDH trong nhà trường.

3.2.2 Biện pháp 2: Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Toán

Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

3.2.2.1 Mục tiêu

Nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ cho giáo viên toán, đáp ứng yêu cầu dạy học theo định hướng phát triển năng lực của HS.

GV Toán nắm vững bản chất của các PPDH tích cực, các hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đặc thù bộ môn Toán theo yêu cầu PTNL HS; đồng thời vận dụng được vào thực tiễn dạy học Toán.

3.2.2.2 Nội dung

Nâng cao nhận thức của đội ngũ GV về đổi mới phương pháp dạy - học môn Toán theo hướng PTNL. Có một thực tế rất rõ ràng là các GV sẽ rất khó thay đổi cách dạy - học đã trở thành truyền thống và thói quen của họ nếu họ không thực sự hiểu vấn đề tại sao lại phải đổi mới. Do vậy, cần trang bị đầy đủ kiến thức cho GV Toán về dạy học theo định hướng PTNL; giúp GV hiểu cụ thể nhu cầu thiết yếu phải đổi mới phương pháp cũng như dạy học theo định hướng PTNL của HS.

Cử GV tham gia các lớp tập huấn về dạy học Toán theo hướng PTNL của HS. HT cần lựa chọn GV có năng lực, nhiệt tình tham gia tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh và Phòng Giáo dục - Đào tạo Cầu Kè tổ chức. Đây sẽ là những GV cốt cán trong đổi mới phương pháp dạy học, những GV này sẽ xây dựng các tiết thực tập chuyên đề dạy học Toán theo hướng PTNL của HS để các GV dự giờ, trao đổi, học tập.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học để bồi dưỡng, nâng cao hiểu biết về phương pháp dạy học, đặc biệt là các phương pháp và kỹ thuật dạy học hiện đại, phù hợp với đặc thù của môn Toán; nâng cao kỹ năng sử dụng, vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học vào trong quá trình giảng dạy.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện tốt Công văn số 5555 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; duy trì chế độ dự giờ, thao giảng, dạy thí điểm bài khó, tham dự hội thi GV giỏi... Qua đó thấy được những điểm mạnh, điểm yếu trong giảng dạy để cùng trao đổi, góp ý và rút kinh nghiệm.

3.2.2.3 Cách thực hiện

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, mời các "chuyên gia" về nói chuyện chuyên đề về dạy học Toán theo định hướng PTNL của HS.

Cử GV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về đổi mới dạy học Toán do Sở, Phòng giáo dục tổ chức

Xây dựng tổ chuyên môn thành tổ chức nòng cốt trong bồi dưỡng chuyên môn cho GV. Phát huy được vai trò của tổ trưởng và các GV cốt cán. Phân công GV có kinh nghiệm, chuyên môn vững vàng giúp đỡ, hướng dẫn, kèm cặp GV trẻ mới vào nghề để giúp nâng cao tình độ chuyên môn, tay nghề.

Duy trì thường xuyên dự giờ và đặc biệt là phải tổ chức nhận xét nghiêm túc giờ dạy của GV để tìm ra được phương pháp hay, phù hợp với bài dạy và đặc thù bộ môn Toán.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn chú trọng triển khai phương pháp làm mẫu, nhân rộng điển hình; phương pháp này rất có hiệu quả vì nó trực quan, sinh động với GV. Thay vì nghe thuyết giảng lý thuyết một cách chung chung, các nhà quản lý nên lựa chọn những GV có năng lực tốt về chuyên môn và phương pháp để dạy mẫu cho GV khác dự giờ; trên cơ sở đó học tập, rút kinh nghiệm.

Hướng dẫn tổ chuyên môn, GV thực hiện đổi mới phương pháp bằng những biện pháp cụ thể, trực tiếp. Thông thường, GV có thể nắm được nội dung, quy trình đổi mới phương pháp, dự giờ đồng nghiệp để thấy được đổi mới phương pháp là như thế nào nhưng khi chính họ áp dụng vẫn sẽ có những vướng mắc do đặc thù của dạy - học còn phụ thuộc vào từng đối tượng cụ thể. Vì vậy, HT cần trực tiếp dự giờ, rút kinh nghiệm cho từng GV (hoặc giao việc dự giờ, rút kinh nghiệm cho một số GV có năng lực, có kinh nghiệm về đổi mới phương pháp, đặc biệt là các Tổ trưởng, Nhóm trưởng chuyên môn). Qua quá trình dự giờ cần tận tình chỉ ra những bước đi, cách thức tiến hành cụ thể, tỉ mỉ trong từng công đoạn dạy - học.

Hiệu trưởng cần lưu ý cho tổ chuyên môn và GV Toán khi sử dụng các phương pháp cần tránh khuynh hướng tuyệt đối hoá một vài phương pháp hoặc hình thức tổ chức dạy - học. Cần vận dụng linh hoạt một số phương pháp, hình thức dạy - học trong mỗi bài học để khơi dậy hứng thú học tập HS.

Chỉ đạo tổ chuyên môn và GV trong quá trình dạy học phải chú trọng rèn luyện phương pháp tự học. Trong HĐDH theo phương pháp đổi mới, GV cần giúp HS chuyển từ thói quen học tập thụ động sang tự học chủ động. Muốn vậy, GV cần rèn

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

luyện cho HS những tri thức phương pháp để HS biết cách đọc, biết cách suy luận, biết cách tự tìm lại những điều đã quên, biết cách tìm tòi để phát hiện kiến thức mới. Các tri thức phương pháp thường là những quy tắc, quy trình, nói chung là các phương pháp có tính chất thuật toán. HS cần được rèn luyện các thao tác tư duy: phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... Việc nắm vững các tri thức phương pháp nói trên tạo điều kiện cho HS có thể tự đọc hiểu được tài liệu, tự làm được các bài tập, nắm vững và hiểu sâu các kiến thức cơ bản đồng thời phát huy được tiềm năng sáng tạo của bản thân.

Đảm bảo sự công bằng, phát huy được sự cố gắng của GV; động viên khen thưởng kịp thời những GV có kết quả nổi trội, đồng thời phê bình nhắc nhở những tồn tại để kịp thời uốn nắn sửa chữa.

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn và GV Toán phải thực hiện tốt một số nội dung sau:

- *Tăng cường dạy học thông qua tổ chức các hoạt động của HS.*

Dạy học toán thực chất là dạy hoạt động toán học. Trong hoạt động đó, HS cần phải được cuốn hút vào những hoạt động do GV tổ chức và chỉ đạo, thông qua đó HS tự khám phá những điều mình chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã sắp đặt sẵn. Theo tinh thần này, trong tiết lên lớp, GV là người tổ chức và chỉ đạo HS tiến hành các hoạt động học tập như củng cố kiến thức cũ, tìm tòi phát hiện kiến thức mới, luyện tập vận dụng kiến thức vào các tình huống khác nhau...

Giáo viên không cung cấp, không áp đặt những kiến thức có sẵn mà hướng dẫn HS thông qua các hoạt động để phát hiện và chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kĩ năng, hình thành thói quen vận dụng kiến thức Toán học vào học tập các môn học khác và vào thực tiễn cuộc sống.

- Chú trọng việc học tập cá thể phối hợp với học tập hợp tác

+ PPDH đổi mới theo hướng PTNL yêu cầu HS phải "nghĩ nhiều hơn, làm nhiều hơn, thảo luận nhiều hơn". Điều đó có nghĩa là HS phải có sự cố gắng trí tuệ và nghị lực cao trong quá trình tự lực tự tiếp cận kiến thức mới, phải thực sự suy nghĩ và làm việc một cách tích cực, đồng thời phải có mối quan hệ hợp tác cá nhân trên con đường tìm tòi phát hiện kiến thức mới.

+ Lớp học là môi trường giao tiếp thầy - trò, trò - trò, do đó cần phát huy tác dụng tích cực của mối quan hệ này bằng các hoạt động học tập hợp tác, tạo điều kiện cho mỗi người nâng cao trình độ qua việc vận dụng vốn hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân và của cả tập thể.

- Tăng cường sử dụng các kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực và sáng tạo

+ Kỹ thuật dạy học là những cách thức hành động của của GV và HS trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình dạy học. Có những

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

kỹ thuật dạy học chung, có những kỹ thuật đặc thù của từng phương pháp dạy học, ví dụ kỹ thuật đặt câu hỏi trong đàm thoại.

+ Chú trọng phát triển và sử dụng các kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực, sáng tạo của HS như động não, khăn trải bàn, bản đồ tư duy, giao nhiệm vụ...

+ Cần có sự nghiên cứu và chọn lựa những kỹ thuật dạy học hiện đại và phù hợp với đặc thù của môn Toán để mang lại hiệu quả khi thực hiện. Tránh tình trạng sử dụng một cách tùy tiện, thiếu chọn lọc.

-Đẩy mạnh sử dụng phương tiện dạy học và công nghệ thông tin hợp lý hỗ trợ dạy học

+ Phương tiện dạy học có vai trò quan trọng trong việc đổi mới PPDH, tăng cường tính trực quan, thực hành trong dạy học. Việc sử dụng các phương tiện dạy học cần phù hợp với mối quan hệ giữa phương tiện dạy học và PPDH.

+ Bên cạnh việc sử dụng đa phương tiện như một phương tiện trình diễn, cần tăng cường sử dụng các phần mềm dạy học Toán như Sketchpad, Geogebra, Math Type, Graph,...

- Kết hợp đánh giá của thầy và tự đánh giá của trò

+ Để phát huy vai trò tích cực chủ động của HS, GV cần hướng dẫn HS phát triển kĩ năng tự đánh giá, tự điều chỉnh cách học của mình.

+ GV có thể yêu cầu HS tự đánh giá bài làm của mình; nhận xét góp ý bài làm, cách phát biểu của bạn, phê phán các sai lầm và tìm nguyên nhân sai lầm, nêu cách sửa chữa các sai lầm...

3.2.3 Biện pháp 3: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường Trung học cơ sở

3.2.3.1 Mục tiêu

Nhằm giúp cho GV có điều kiện trao đổi về chuyên môn, PPDH, kiểm tra đánh giá học sinh hay hình thức dạy học. Qua đó, GV có cơ hội học tập kinh nghiệm lẫn nhau, trình độ của GV được nâng lên.

Sinh hoạt tổ chuyên môn có hiệu quả thì sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường, điều này cho thấy, tổ chuyên môn có vai trò rất quan trọng trong nhà trường. Thông qua tổ chuyên môn giúp cho Hiệu trưởng quản lý được HĐDH của GV.

3.2.3.2 Nội dung

Sinh hoạt chuyên môn là một hoạt động không thể thiếu trong nhà trường, là nơi để GV trao đổi về chuyên môn, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá HS, hình

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thức dạy học, khai thác và sử dụng các trang thiết bị dạy học hiện đại, ứng dụng của các phần mềm dạy học.

Chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn có hiệu quả, nếu có sự chuẩn bị kế hoạch rõ ràng, nội dung thảo luận. Để nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Mỗi GV ý thức được nhiệm vụ, trách nhiệm của mình đóng góp điều gì cho tổ chuyên môn, có tinh thần tự học để nâng cao trình độ chuyên môn.

3.2.3.3 Cách thực hiện

Ngay từ đầu năm học, tổ trưởng xây dựng kế hoạch cần bồi dưỡng cho GV của tổ, xây dựng các chuyên đề cần bồi dưỡng, phân công GV (nhóm GV) thực hiện, tổ chức các tiết thao giảng hoặc hội giảng...

Tổ trưởng chuyên môn điều hành tổ sinh hoạt chuyên môn theo đúng quy định 2 lần/tháng. Giáo viên được phân công sẽ báo cáo trước toàn thể GV trong tổ, tiến hành đóng góp ý kiến những ưu, khuyết điểm. Ý kiến thống nhất được ghi vào biên bản thực hiện. Phân công cho GV trong tổ dự giờ rút kinh nghiệm lẫn nhau.

Tham mưu với lãnh đạo trường tạo điều kiện cho GV dự các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra - đánh giá, công tác ôn thi...

Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra - đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, thực hiện các tiết thao giảng hoặc hội giảng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho GV.

Định hướng, gợi mở để GV cùng môn trao đổi thảo luận, nghiên cứu những bài khó dạy để cùng tìm ra phương pháp giảng dạy cho phù hợp nhằm phát huy năng lực của HS.

Bên cạnh đó, GV dạy môn Toán trong các trường THCS cũng cần phải chủ động trao dồi kiến thức, học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp dạy cùng môn hoặc khác môn để lựa chọn phương pháp phù hợp với môn học mình giảng dạy, học hỏi từ sách báo, internet để nâng cao năng lực giảng dạy. Tăng cường dự giờ đồng nghiệp, dạy học theo chủ đề, chủ động đưa ra những vấn đề khó khăn của bản thân trong quá trình dạy học theo hướng phát triển năng lực để cùng thảo luận, nghiên cứu bài học ... để nâng cao dần hiệu quả công tác dạy học môntoán theo hướng PTNL trong trường THCS.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.2.4 Biện pháp 4: Tổ chức quản lý giờ lên lớp của giáo viên

3.2.4.1 Mục tiêu

- Nhằm đảm bảo những bản thiết kế bài giảng của GV được tổ chức có hiệu quả;
- Giúp HT nhà trường đánh giá được hiệu quả của việc dạy học Toán theo hướng PTNL HS của GV, đánh giá tính tích cực của hoạt động học và việc phát huy được năng lực của HS trong giờ học.

3.2.4.2 Nội dung

- Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá giờ dạy Toán theo hướng PTNL của HS;
- Xây dựng những quy định khi tổ chức dự giờ thăm lớp;
- Khảo sát lấy ý kiến học sinh và GV về hiệu quả của việc dạy học Toán theo hướng PTNL của HS;
- Đa dạng các hình thức tổ chức giờ dạy.

3.2.4.3 Cách thực hiện

- Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá giờ dạy Toán theo hướng PTNL của HS

+ Hiệu trưởng chỉ đạo việc đổi mới cách đánh giá giờ dạy Toán trên cơ sở quy định về đánh giá giờ dạy của Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh. Đây là hoạt động có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện thường xuyên và hiệu quả việc dạy học Toán theo hướng PTNL của HS.

+Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức các buổi thảo luận để GV Toán thống nhất những nội dung đánh giá giờ dạy.

+ Ban hành văn bản chính thức cho tổ chuyên môn triển khai đến các GV trong tổ nắm rõ những yêu cầu mới của một tiết dạy Toán.

- Xây dựng những quy định khi tổ chức dự giờ thăm lớp

+ Việc dự giờ thăm lớp của Tổ trưởng chuyên môn, PHT và HT rất quan trọng trong quản lí hoạt động giảng dạy trên lớp của GV. Chính vì vậy HT chỉ đạo Tổ trưởng chuyên môn phải có quy định cụ thể, rõ ràng, công khai ở tổ chuyên môn.

+ Hiệu trưởng phải phân công trách nhiệm cụ thể cho Tổ trưởng chuyên môn, PHT để mọi người chủ động trong công việc và tránh đùn đẩy trách nhiệm. Căn cứ vào kế hoạch đăng ký của GV, HT cần phải sắp xếp lịch để dự giờ hoặc quan sát để đánh giá GV có thực hiện theo đúng kế hoạch đã đề ra.

+ Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng phải thường xuyên nắm bắt tâm tư của GV, phải linh hoạt các hình thức dự giờ như thông báo trước, đột xuất hoặc quan sát từ xa tránh gây tâm lý bất an cho GV.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Khảo sát lấy ý kiến HS và GV về hiệu quả của việc dạy học Toán theo hướng PTNL

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hiệu trưởng chỉ đạo:

+ Phát phiếu thăm dò ý kiến của HS một lần trên một học kỳ về việc GV tổ chức giảng dạy Toán theo định hướng PTNL của HS.

+ Tổ chức lấy ý kiến của GV từng học kỳ về các khó khăn GV gặp phải khi tổ chức thực hiện nhằm điều chỉnh kịp thời như cơ sở vật chất, điều kiện về thời gian.

+ Tăng cường công tác dự giờ đột xuất nhằm tránh sự đối phó của một số GV. Tuy nhiên, việc này cần thông báo cho GV vào đầu năm học để GV có sự chuẩn bị trước.

- Đa dạng các hình thức tổ chức giờ dạy

+ Thay đổi tư duy về không gian lớp học truyền thống của GV từ trong lớp sang một không gian mở nhằm phát huy được năng lực của HS thông qua các mô hình tiết học mẫu để các GV học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

+ Hiệu trưởng nhà trường cần mạnh dạn hơn trong công tác tổ chức, chỉ đạo quyết liệt trong các hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường.

+ Hiệu trưởng quan tâm, chỉ đạo tổ chuyên môn cần tổ chức các buổi tọa đàm để góp ý và đánh giá hoạt động giảng dạy của GV một cách kịp thời.

3.2.5 Biện pháp 5: Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá

Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh và công tác kiểm tra, đánh giá của hiệu trưởng đối với hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

3.2.5.1 Mục tiêu

Kiểm tra, đánh giá HS là những khâu rất quan trọng trong quá trình dạy học và giáo dục. KTĐG vừa là mục tiêu, vừa là công cụ dạy và học. Nếu KTĐG không xảy ra thì GV sẽ không biết năng lực của đối tượng HS đang ở đâu, để từ đó xác định phương pháp dạy học phù hợp. Lúc này, KTĐG sẽ trở thành một phương pháp dạy học.

Giúp HT có những thông tin về thực trạng của HĐDH trong nhà trường, từ đó có những chỉ đạo kịp thời, uốn nắn được những lệch lạc, bảo đảm thực hiện tốt mục tiêu của HĐDH môn Toán theo định hướng PTNL;

Kiểm tra, đánh giá chính xác sẽ kích thích được GV và HS nỗ lực phấn đấu, khắc phục những hạn chế, góp phần nâng cao chất lượng bộ môn.

3.2.5.2 Nội dung

-Xây dựng kế hoạch kiểm tra và hình thức kiểm tra đánh giá, đảm bảo công khai, minh bạch và công tâm;

-Kiểm tra việc thực hiện quy định về chuyên môn của GV, hoạt động của tổ chuyên môn, hoạt động dạy của GV Toán trong việc quản lý dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS;

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

-Bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra đánh giá, đổi mới nội dung này theo hướng tiếp cận năng lực của học sinh;

- Chỉ đạo việc giám sát và điều chỉnh kế hoạch đánh giá;

- Xây dựng các quy định GV phải đáp ứng trong việc dạy học môn Toán theo định hướng PTNL của HS;

- Đa dạng các hình thức kiểm tra và đánh giá.

3.2.5.3 Cách thực hiện

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra và hình thức kiểm tra đánh giá, đảm bảo công khai, minh bạch và công tâm

+ Nghiên cứu định hướng, yêu cầu đổi mới kiểm tra đánh giá, quy chế đánh giá theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh;

+ Xác định rõ nội dung kiểm tra đánh giá và phương thức kiểm tra đánh giá theo hướng PTNL làm kim chỉ nam cho các tổ chuyên môn khi xây dựng kế hoạch;

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá đến toàn thể GV vào đầu năm và từng tháng định kỳ trong phiên họp toàn thể đơn vị;

+ Hướng dẫn GV lập kế hoạch đánh giá kết quả học tập của HS đối với môn Toán do mình phụ trách, đảm bảo đúng mục đích với kế hoạch đánh giá chung của trường và của tổ chuyên môn;

+ Đưa nội dung kiểm tra HĐDH môn Toán theo định hướng PTNL vào trong kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường và của tổ chuyên môn;

+ Phát huy tối đa vai trò của tổ chuyên môn trong kiểm tra, đánh giá kết quả đổi mới PPDH và dạy học Toán theo hướng PTNL;

+Hiệu trưởng chỉ đạo Tổ chuyên môn phải đánh giá, rút kinh nghiệm hằng tháng về việc thực hiện dạy học theo hướng PTNL, việc đổi mới PPDH của GV Toán;

- Kiểm tra việc thực hiện quy định về chuyên môn của GV, hoạt động của tổ chuyên môn về dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS

+ Kiểm tra việc lập kế hoạch và chương trình giảng dạy, soạn bài và các hồ sơ chuyên môn nghiệp vụ; việc sử dụng đồ dùng dạy học; việc ra đề, chấm và trả bài kiểm tra;

+ Kiểm tra việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn; công tác bồi dưỡng, giúp đỡ GV về cách dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS;

+ Kiểm tra khâu thiết kế và tổ chức dạy học môn Toán theo định hướng PTNL của HS; việc hướng dẫn HS tự học, tự rèn luyện; khâu kiểm tra, đánh giá năng lực HS trong quá trình dạy học của GV.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra đánh giá, đổi mới nội dung này theo hướng tiếp cận năng lực của học sinh

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Chỉ đạo Tổ Toán tổ chức các cuộc hội thảo về đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS đối với bộ môn. Trọng tâm là các bước xây dựng đề kiểm tra, hướng dẫn GV mở rộng các hình thức kiểm tra đánh giá khác nhau (thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm, quan sát, trình bày dự án…) phù hợp với đặc thù của môn Toán, tránh sự áp đặt máy móc.

+ Tổ chức các buổi tập huấn cho GV cách thức ra đề kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo hướng tiếp cận năng lực HS. GV phải có trình độ soạn thảo các dạng đề kiểm tra theo hướng PTNL của HS, chú trọng kỹ năng vận dụng kiên thức Toán học vào các tình huống thực tiễn trong cuộc sống.

+ Tiếp tục thực hiện các bài kiểm tra trên giấy như truyền thống. Bên cạnh đó HT cần phải chỉ đạo PHT phụ trách chuyên môn trao đổi với Tổ trưởng chuyên môn đề bàn bạc thảo luận điều chỉnh một số hình thức tổ chức kiểm tra của HS cho phù hợp với đặc thù môn Toán và từng đợt kiểm tra.

+ Mạnh dạn chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện đổi mới KTĐG tại đơn vị, tránh rập khuôn máy móc; linh hoạt cách thức kiểm tra theo từng đối tượng HS. Tăng cường chỉ đạo GV ứng dụng CNTT trong việc đánh giá HS thông qua các hoạt động tương tác giữa HS và GV qua hệ thống trường học kết nối.

+ Giao quyền tự chủ quyết định hình thức KTĐG cho GV và HS. GV cần báo cáo cho CBQL cách thức tổ chức KTĐG của mình sao cho phù hợp với trình độ HS để nhà quản lí kiểm tra và đánh giá nhằm không để tình trạng tiêu cực xảy ra.

- Chỉ đạo việc giám sát và điều chỉnh kế hoạch đánh giá

+ Hiệu cần đưa vào quy chế chuyên môn cụ thể, rõ ràng quy trình soạn và duyệt đề kiểm tra của GV ngay từ đầu năm học;

+ Nâng cao trách nhiệm của PHT và Tổ trưởng chuyên môn trong khâu duyệt đề kiểm tra;

+ Xây dựng các chế tài trong việc thực hiện các quy định về KTĐG không đúng với các kế hoạch đề ra;

+ Thành lập một bộ phận chuyên giám sát các hoạt động đánh giá kết quả học tập của HS; đồng thời tham mưu cho HT khi cần điều chỉnh những bất hợp lý trong quá trình triển khai kế hoạch.

- Xây dựng các quy định GV phải đáp ứng trong việc dạy học Toán theo định hướng PTNL của HS

+ Ban hành quy chế chuyên môn về các nội dung liên quan đến việc đổi mới PPDH, dạy học Toán theo định hướng PTNL để HT dễ dàng kiểm tra;

+ Cần có sự thống nhất trong toàn thể nhà trường thông qua các phiên họp thảo luận các kế hoạch đầu năm;

+ Ban hành các tiêu chí đánh giá rõ ràng cho từng nội dung quản lý như quản lý

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

soạn bài, lên lớp, hoạt động học tại lớp của HS,...

+ Tránh xảy ra tình trạng đánh giá theo cảm tính; không cụ thể, không minh bạch dẫn đến mất đoàn kết nội bộ.

- Đa dạng các hình thức kiểm tra và đánh giá

+ Chỉ đạo PHT phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn thực hiện kiểm tra và đánh giá theo kế hoạch đề ra. Tránh tình trạng kéo dài thời gian kiểm tra hoặc kiểm tra không đúng lịch.

+ Nội dung kiểm tra phải đảm bảo đầy đủ và đánh giá toàn diện. Cụ thể HT, PHT, Tổ trưởng chuyên môn cần phải kiểm tra toàn bộ hoạt động giảng dạy của GV như: kiểm tra giáo án, hồ sơ giảng dạy, học tập của HS, kiểm tra tình hình sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học…

+ Hiệu tưởng tăng cường kiểm tra kế hoạch dạy học theo hướng PTNL của các tổ bộ môn nói chung và với môn Toán nói riêng; tư vấn, góp ý cách triển khai, thực hiện phù hợp với điều kiện của nhà trường.

+ Hiệu trưởng tham dự các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn để bàn về việc dạy học Toán theo định hướng PTNL của HS. Có như vậy HT mới nắm bắt được tình hình hoạt động của tổ chuyên môn, từ đó chỉ đạo và điều chỉnh cho phù hợp, nhằm giúp tổ thực hiện việc dạy học theo định hướng PTNL đạt hiểu quả cao nhất.

+ Hiệu trưởng chỉ đạo kiểm tra giáo án của GV có đổi mới PPDH phù hợp từng đối tượng HS. Khi kiểm tra phải chú trọng việc GV sử dụng các PPDH tích cực phù hợp với đặc thù của môn Toán theo yêu cầu tổ chức các hoạt động giúp HS tư duy, tích cực lĩnh hội tri thức, đặc biệt chú trọng phương pháp dạy học cá thể để HS phát triển theo hướng năng động, sáng tạo và hướng đến khả năng tự học.

+ Hiệu trưởng dự giờ phối hợp với TTCM để giúp GV bổ sung và điều chỉnh việc sử dụng các PPDH mới phù hợp với mục tiêu của bài dạy và đặc trưng bộ môn. Điều quan trọng là tìm ra những hạn chế và nguyên nhân dẫn đến kết quả học tập của HS và chất lượng bài giảng chưa được cải thiện.

+ Hiệu trưởng kiểm tra về đổi mới cách ra đề, đánh giá HS phù hợp với dạy học theo định hướng PTNL của HS. Theo đó, không đơn thuần chỉ là bài viết ở trên lớp mà cần mở rộng hình thức kiểm tra tự luận kết hợp với trắc nghiệm và các phương pháp kiểm tra đa dạng như kiểm tra vấn đáp, hiểu và vận dụng tri thức vào thực tiễn; đôi khi mạnh dạng áp dụng vào bài viết tiểu luận thay cho bài viết truyền thống từ trước đến nay.

+ Khen thưởng đối với GV thực hiện dạy học theo định hướng PTNL đạt hiệu quả cao; đồng thời phê bình những GV thực hiện kém hiệu quả. Đưa nội dung này thành tiêu chuẩn xét thi đua cuối học kỳ và cuối năm học.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.2.6 Biện pháp 6: Tăng cường điều kiện hỗ trợ hoạt động dạy học

Tăng cường điều kiện hỗ trợ hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực cho học sinh.

3.2.6.1 Mục tiêu

-Nhằm tạo ra một cơ chế chính sách thuận lợi cho hoạt động giảng dạy của GV và hoạt động học tập của HS;

- Đảm bảo đầy đủ CSVC, thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập môn Toán, đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy học môn Toán;

-Tạo điều kiện thuận lợi cho GV khai thác và sử dụng hiệu quả CSVC và các TBDH đã có;

-Nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc sử dụng và bảo quản các phương tiện, TBDH của GV và HS;

-Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường bằng cách thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội;

3.2.6.2 Nội dung

-Tham mưu với cấp trên xây dựng cơ chế chính sách phù hợp, thuận lợi; thực hiện tốt các chế độ chính sách ưu tiên đối với GV, HS vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn;

-Kiểm tra, đánh giá số lượng, chất lượng, nhu cầu về CSVC, phương tiện, thiết bị từ đó xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung, sửa chữa đồ dùng phục vụ cho HĐDH của nhà trường;

- Đầu tư xây dựng CSVC - TBDH nhằm phục vụ cho HĐDH;

- Bảo quản, sử dụng hợp lí CSVC - TBDH phục vụ cho HĐDH môn Toán;

-Chỉ đạo tổ chuyên môn và GV Toán thường xuyên sử dụng đồ dùng dạy học nhằm phát triển năng lực HS, tránh tình trạng "dạy chay" của GV. Khuyến khích GV sử dụng các phương tiện gắn với đời sống, đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng tự làm vào dạy học Toán;

-Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường.

3.2.6.3 Cách thực hiện

Hiệu trưởng cần thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với GV, nhân viên; động viên, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong khả năng cho phép để GV an tâm hoàn thành nhiệm vụ của mình. Đối với HS, việc thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho các em, mặt khác giáo dục cho các em trách nhiệm phải chăm lo học tập và sau này ra trường phải có nghĩa vụ đối với quê hương đất nước, xứng đáng với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Vận dụng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách như các nguồn xã hội hóa, sự hỗ

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trợ của các đoàn thể, các doanh nghiệp...để khen thưởng một cách xứng đáng cho GV, HS có thành tích xuất sắc trong giảng dạy, học tập, đặc biệt là thành tích trong các kỳ thi HS giỏi cấp tỉnh, . Quan tâm giúp đỡ những GV, cán bộ có hoàn cảnh khó khăn; cải thiện thêm đời sống vật chất cho cán bộ, GV và HS của Nhà trường.

Đầu mỗi năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch đầu tư nâng cấp các thiết bị mới, mua sắm thường xuyên sách và tài liệu tham khảo, bổ sung các loại sách báo cho thư viện. Đây là một nguồn tài liệu tham khảo rất hữu ích cho GV, đặc biệt đối với những trường ở những vùng khó khăn.

Vai trò của TBDH trong quá trình dạy học là không phải bàn cãi; nhờ có TBDH mà HS lĩnh hội và nhớ một cách sâu sắc các khái niệm, định lý... Vì vậy HT phải chỉ đạo để tổ chuyên môn và GV Toán phải tăng cường việc sử dụng phương tiện, TBDH trong quá trình giảng dạy.

Tăng cường đầu tư thiết bị CNTT, xây dựng và sử dụng tốt phần mềm sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử... phục vụ cho quản lý, giảng dạy và học tập Toán. Thực hiện tốt chế độ kiểm tra, kiểm kê, kiểm định, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

Chú trọng tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt chủ điểm,... một cách thiết thực, hiệu quả; đa dạng và phong phú về nội dung lẫn hình thức; góp phần tạo môi trường sư phạm lành mạnh, tích cực. Thông qua các hoạt động này giúp HS có kỹ năng sống, củng cố, bổ sung và mở rộng thêm tri thức đã học vào thực tiễn.

Hiệu trưởng phải phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường xây dựng các quy chế làm việc của đơn vị: Nội quy HS, Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ, Quy chế đánh giá xếp loại thi đua,...phù hợp với điều kiện thực tiễn của Nhà trường. Việc tạo ra được môi trường giáo dục tốt là tạo điều kiện để thầy và trò nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng mối quan hệ thầy trò thân ái, gần gũi, tin tưởng lẫn nhau; HS thật sự đoàn kết, thống nhất, tương trợ lẫn nhau trong học tập và hoàn thiện nhân cách.

3.3 MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC BIỆN PHÁP

Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên Toán về tầm quan trọng của hoạt động dạy và quản lý hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

Biện pháp 2: Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

Biện pháp 3: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học môn Toán theo hướng Phát triển năng lực học sinh ở các trường Trung học cơ sở.

Biện pháp 4: Tổ chức quản lý giờ lên lớp của giáo viên

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Biện pháp 5: Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh và công tác kiểm tra, đánh giá của hiệu trưởng đối với hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh

Biện pháp 6: Tăng cường điều kiện hỗ trợ hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực cho học sinh.

Sáu biện pháp đề xuất trên, tuy mỗi biện pháp đều có tác động đến chất lượng dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh ở các mức độ khác nhau tùy thuộc vào đặc điểm của mỗi trường, nhưng giữa các biện pháp đó luôn có mối quan hệ thống nhất qua lại với nhau, gắn bó mật thiết chặt chẽ với nhau, hỗ trợ tích cực và bổ sung cho nhau và cùng hướng tới mục đích là nâng cao chất lượng dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

3.4 KHẢO SÁT TÍNH CẦN THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CỦA CÁC BIỆN PHÁP

3.4.1 Mục đích khảo sát.

Tìm hiểu về sự phản ánh của các đối tượng tham gia khảo sát để bổ sung, điều chỉnh giúp hoàn thiện hơn các biện pháp tác giả đề xuất. Đồng thời đi đến khẳng định mức độ cần thiết và tính khả thi của các biện pháp quản lý HĐDH môn Toán theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

3.4.2 Đối tượng khảo sát

Để tiến hành đánh giá sự cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất trên, tác giả tiến hành phiếu trưng cầu ý kiến dành cho CBQL và GV các trường. Tổng số người được trưng cầu ý kiến: 30 người. Trong đó: CBQL: 08 người, GV: 22 người.

Phiếu đánh giá tính cần thiết có 3 mức độ: Rất cần thiết: 3đ; Cần thiết: 2đ; Không cần thiết: 1đ;

Phiếu đánh giá tính khả thi có 3 mức độ: Rất khả thi: 3đ; Khả thi: 2đ; Không khả thi: 1đ.

Kết quả được xử lí bằng Exel. Để đánh giá thực trạng, chúng tôi sử dụng hai thông số cơ bản là điểm trung bình cộng (X) và thứ bậc. Cách tính các thông số theo các công thức sau:

+ Trung bình cộng: $x = n_1 x_1 + n_2 x_2 + ... + n_n x_n$

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

N

(trong đó: $N = n_1 + n_2 + ... + n_n$;

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

x_i : điểm số của mức độ thứ i;

n_i : số lượng phiếu chọn ở mức độ thứ i)

+ Thứ bậc được dựa vào kết quả điểm trung bình.

3.4.3 Nội dung khảo sát.

- Khảo sát về mức độ cần thiết và tính khả thi các biện pháp quản lý HĐDH môn Toán theo hướng tích hợp ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

3.4.4 Phương pháp khảo sát

Mỗi nội dung khảo sát được lấy ý kiến bằng bảng hỏi với 4 mức độ đánh giá: Rất cần thiết, Cần thiết, và không cần thiết; rất khả thi, khả thi, và không khả thi.

3.4.5 Kết quả khảo sát

Bảng 3.1. Kết quả khảo sát tính cần thiết của các biện pháp

TT	Biện pháp	Tính cần thiết			$\bar{X}$	Thứ bậc
		Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần thiết		
1	Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ CBQL, GV Toán về tầm quan trọng của hoạt động dạy và QLHĐDH học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.	21	9	0	2.70	**2**
2	Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Toán theo hướng PTNL của học sinh.	22	8	0	2.73	**1**
3	Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học môn Toán theo hướng PTNL học sinh ở các trường THCS	13	17	0	2.43	**5**
4	Tổ chức quản lí giờ lên lớp của GV	11	19	0	2.37	**6**
5	Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá HS và công tác kiểm tra, đánh giá của HT đối với HĐDH môn Toán	20	10	0	2.67	**3**

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TT	Biện pháp	Tính cần thiết			X	Thứ bậc
		Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần thiết		
	theo định hướng PTNL của HS					
6	Tăng cường điều kiện hỗ trợ hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực cho học sinh.	18	12	0	2.60	**4**

Kết quả bảng 3.1 cho thấy:

Qua khảo nghiệm, ta thấy 100% các ý kiến đều cho rằng các biện pháp nêu trên là cần thiết và rất cần thiết trong việc nâng cao hiệu quả giáo dục - đào tạo của các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh. Công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS ở Biện pháp 2 được đánh giá cao nhất với điểm trung bình 2.73đ. Điều này cho thấy sự cần thiết và nhu cầu được bồi dưỡng về dạy học theo hướng PTNL đối với GV là rất lớn.

Việc nâng cao nhận thức cho CBQL, GV Toán về vị trí, vai trò, ý nghĩa của HĐDH và quản lý HDDH môn Toán theo hướng PTNL của HS được đánh giá cao ở mức thứ 2. Điều này cho thấy việc nhận thức của CBQL và GV là rất cần thiết. Chỉ khi nào CBQL và GV nhận thức đúng, đủ về các vấn đề liên quan đến việc dạy học theo hướng PTNL của HS thì việc tổ chức thực hiện hoạt động này mới đồng bộ và đạt kết quả như mục tiêu đề ra.

Biện pháp 5 có tính cần thiết khá cao, điểm trung bình là 2.67đ. Điều này cho thấy công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn Toán của HS có tác động rất lớn đến việc thực hiện dạy học theo hướng PTNL đối với GV. Nếu việc kiểm tra, đánh giá vẫn nặng về kiểm tra kiến thức thu lượm được của HS như hiện nay thì rất khó để GV toàn tâm trong thiết kế soạn giảng theo hướng PTNL của HS. Chỉ khi nào việc kiểm tra, đánh giá theo hướng PTNL của HS được thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ ở các cấp quản lý thì mới có thể tạo sự chuyển biến rõ rệt trong phương pháp dạy của thầy và phương pháp học của trò.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảng 3.2. Kết quả khảo sát tính khả thi của các biện pháp

TT	Biện pháp	Tính khả thi			$\bar{X}$	Thứ bậc
		Rất khả thi	Khả thi	Không khả thi		
1	Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ CBQL, GV Toán về tầm quan trọng của hoạt động dạy và QLHĐDH học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.	21	9	0	2.70	1
2	Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Toán theo hướng PTNL của học sinh.	18	12	0	2.60	2
3	Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học môn Toán theo hướng PTNL học sinh ở các trường THCS	17	13	0	2.57	3
4	Tổ chức quản lý giờ lên lớp của GV	16	14	0	2.53	4
5	Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá HS và công tác kiểm tra, đánh giá của HT đối với HĐDH môn Toán theo định hướng PTNL của HS	12	18	0	2.40	5
6	Tăng cường điều kiện hỗ trợ hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực cho học sinh.	11	19	0	2.37	6

***Ghi chú*:**

$2.5 \leq \bar{X} \leq 3.0$: *Rất khả thi*; $1.5 \leq \bar{X} < 2.5$: *Khả thi;*

$1.0 \leq \bar{X} < 1.5$: *Không khả thi.*

Kết quả bảng 3.2 cho thấy:

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Qua kết quả khảo sát tính khả thi của các biện pháp đề xuất, cho thấy những biện pháp đề xuất đều có tính khả thi và được sự đồng tình, ủng hộ cao của CBQL và GV giảng dạy bộ môn Toán. Các biện pháp về nâng cao nhận thức cho CBQL, GV Toán về vị trí, vai trò, ý nghĩa của HĐDH và quản lý HDDH theo hướng PTNL; Tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, GV, tập trung bồi dưỡng đổi mới phương pháp, HTTC dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS; Xây dựng kế hoạch dạy học môn Toán theo định hướng PTNL của HS; Tổ chức quản lý giờ lên lớp của GV được đánh giá có tính khả thi khá cao. Biện pháp đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá HS và công tác kiểm tra, đánh giá của HT đối với HĐDH môn Toán theo định hướng PTNL được đánh giá có tính khả thi thấp nhất với điểm trung bình. Điều này cho thấy việc đổi mới kiểm tra kết quả học tập môn Toán theo hướng PTNL của HS tại các trường THCS huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh còn gặp nhiều khó khăn.

Kết quả khảo sát thu được ở trên chứng tỏ hệ thống các biện pháp được đề xuất là phù hợp, đáp ứng yêu cầu quản lý dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS của đội ngũ CBQL và GV các trường THCS trên địa bàn huyện Cầu Kè. Tuy nhiên, muốn thực hiện có hiệu quả, CBQL các trường THCS phải biết vận dụng đồng bộ, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm cụ thể trường mình nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu quản lý.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Trong chương 3, tác giả trình bày sáu biện pháp quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL ở các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Các biện pháp đề xuất trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng công tác quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của Hiệu trưởng các trường THCS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Sáu biện pháp mà tác giả đề xuất có mối quan hệ mật thiết, chặt chẽ và thống nhất với nhau; có sự tác động hỗ trợ và bổ sung cho nhau. Mỗi biện pháp có vai trò và mức độ tác động khác nhau đến công tác quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL ở các trường THCS. Để triển khai có hiệu quả 6 biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Toán theo hướng PTNL ở các trường THCS, cần phải nghiên cứu cụ thể từng biện pháp, thực hiện đồng bộ hợp quy luật, có hệ thống và khoa học cả 6 biện pháp, trên cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế , khai thác và phát huy tối đa mọi nguồn lực hiện có của mỗi trường. Bên cạnh đó cần có sự quan tâm, và phối hợp chặt chẽ của các cấp lãnh đạo, tập thể cán bộ giáo viên và học sinh trong nhà trường. Trong quá trình vận dụng vào điều kiện thực tiễn của nhà trường cần phải tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh nhằm tiếp tục đề ra các biện pháp phù hợp nhất, để có thể nâng cao được chất lượng dạy học môn Toán theo hướng PTNL trong nhà trường.

Việc khảo sát tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp được tiến hành bằng phiếu trưng cầu ý kiến, kết quả cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên giảng dạy môn Toán đánh giá rất cao. Sự cần thiết và tính khả thi có tương quan chặt với nhau. Nghĩa là biện pháp nào cần thiết thì cũng khả thi.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

1.1 Về lý luận

Trên cơ sở tiến hành nghiên cứu những khái niệm cơ bản về khoa học quản lý, về lý luận dạy học và quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng PTNL, tác giả đã vận dụng lý luận đó vào nghiên cứu quá trình quản lý hoạt động dạy học Toán theo hướng PTNL ở các trường Trung học cơ sở. Luận văn đã xác định được cơ sở lý luận của các biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng PTNL của học sinh ở các trường Trung học cơ sở nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học môn Toán theo hướng PTNL ở các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

1.2 Về thực tiễn

Đội ngũ giáo viên môn Toán của các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, cơ bản đảm bảo về số lượng, tất cả đều đạt chuẩn đào tạo, có năng lực chuyên môn khá tốt, đánh giá chung tất cả giáo viên đều có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức tổ chức kỷ luật cao, có ý chí phấn đấu vươn lên, có sức bậc và năng động trong thực hiện nhiệm vụ dạy học.

Tuy nhiên, vẫn còn một số ít giáo viên chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của công tác quản lý hoạt động dạy học, ngại đổi mới phương pháp dạy học, còn quen với cách dạy cũ theo kiểu truyền thống, nên chưa mang lại hiệu quả cao trong hoạt động dạy học, cán bộ quản lý nhà trường cần quan tâm đến công tác bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giáo viên.

2. KHUYẾN NGHỊ

2.1 Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Trà Vinh

Phối hợp Sở Nội vụ qui hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý. Cần có chính sách thu hút những giáo viên dạy giỏi, giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng.

Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, hội thảo, chuyên đề về nâng cao chất lượng dạy học môn Toán theo hướng PTNL của học sinh.

Tăng cường hỗ trợ đồng bộ các trường về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm đảm bảo tốt các điều kiện cho việc đổi mới phương pháp dạy học môn Toán theo hướng PTNL học sinh.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2 Đối với các trường Trung học cơ sở huyện Cầu Kè

2.2.1 Đối với cán bộ quản lý

Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý; vận dụng các biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Toán theo hướng PTNL một cách đồng bộ, linh hoạt và sáng tạo. Tùy từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể để tổ chức, chỉ đạo thực hiện một cách hiệu quả nhất.

Huy động tối đa các nguồn lực hiện có, tạo động lực thúc đẩy cho người dạy và người học. Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ tốt cho hoạt động dạy học.

2.2.2 Đối với giáo viên

Mỗi thầy cô giảng dạy phải toàn tâm, toàn lực, tâm huyết với nghề nghiệp, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, tìm ra những phương pháp để tiết dạy mỗi ngày được hay hơn. Mỗi thầy cô giáo thật sự xứng đáng là tấm gương sáng để học sinh noi theo./.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD&DT, đáp ứng yêu cầu CNH-HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế*, Hà Nội.

[2]. Đặng Quốc Bảo, Bùi Việt Phú, *Một số góc nhìn về phát triển và quản lí giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[3]. Đặng Quốc Bảo, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (1998), *Bài giảng QLGD, quản lí nhà trường*, dành cho lớp cao học QLGD.

[4]. Đặng Quốc Bảo (2010), *Bài giảng những vấn đề cơ bản hoạt động quản lí và sự vận dụng quản lí vào quản lí nhà trường*, Trường Đại học Giáo dục- Đại học Quốc gia Hà Nội.

[5]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Tài liệu hội thảo – tập huấn Đổi mới tổ chức và quản lí hoạt động giáo dục ở trường trung học phổ thông theo định hướng PTNL của HS*.

[6]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Tài liệu tập huấn Dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực HS môn Toán cấp Trung học cơ sở*.

[7]. *Nguyễn Hữu Châu (2005), Những vấn đề cơ bản về chương trình và quá trình dạy học, NXB Giáo dục, Hà Nội.*

[8]. Nguyễn Quốc Chí, Nguyễn Thị Mỹ Lộc (1996), *Đại Cương về quản lí - Đề cương về bài giảng cao học*, Đại học quốc gia Hà Nội.

[9]. Nguyễn Đức Chính (2008), *Chất lượng trong giáo dục và quản lí chất lượng trong giáo dục,* Tài liệu bài giảng cao học quản lí giáo dục, Hà Nội.

[10]. Nguyễn Văn Cường, Bernd Meier (2014), *Lý luận dạy học hiện đại - Cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học. NXB Giáo dục.*

[11]. Nguyễn Bá Dương (1999), *Tâm lý học quản lí dành cho người lãnh đạo,* NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[12]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 14/11/2013, Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*.

[13]. Trần Ngọc Giao (2013), *Quản lí trường phổ thông*, NXB Giáo dục Việt Nam.

[14]. Phạm Minh Hạc (1986), *Một số vấn đề về giáo dục và khoa học giáo dục*, NXB Giáo dục Hà Nội.

[15]. Phạm Minh Hạc (2001), *Về phát triển toàn diện con người thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa*. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[16]. Nguyễn Thị Phương Hoa (2009), *Lý luận dạy học hiện đại*, Chuyên đề cao học

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quản lí giáo dục, Hà Nôi.

[17]. Nguyễn Thanh Hoa (2015), *Quản lí HĐDH theo hướng phát triển năng lực HS ở các trường THCS huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ*. Luận văn Thạc sĩ Quản lí giáo dục, Học viện quản lí giáo dục, Hà Nội.

[18]. I.Lecne (1977), Dạy học nêu vấn đề, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[19]. Jean-Marc Denommé et Madeleine Roy, *Tiến tới một phương pháp sư phạm tương tác*, NXB Thanh niên.

[20]. Trần Kiểm (2004), *Khoa học quản lí giáo dục - Một số vấn đề lí luận và thực tiễn*, NXB Giáo dục.

[21]. Nguyễn Bá Kim (2002), *Phương pháp dạy học môn toán*, NXB Giáo dục.

[22]. Nguyễn Thị Mỹ Lộc (chủ biên), *Quản lí giáo dục - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

[23]. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB Đại học sư phạm, Hà Nội.

[24]. Trần Thị Nhài (2016), *Quản lí HĐDH theo định hướng phát triển năng lực HS ở trường Trung học cơ sở Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng*, Luận văn thạc sĩ, Học viện Quản lý giáo dục, Hà Nội.

[25]. Nguyễn Ngọc Quang (1990), *Những vấn đề cơ bản về lí luận quản lí giáo dục,* Trường Cán bộ quản lí giáo dục và đào tạo trung ương, Hà Nội.

[26]. Lê Quang Sơn (2015), *Quản lí hoạt động giáo dục và dạy học trong nhà trường,* (chuyên đề sau đại học), trường ĐHSP - Đại học Đà Nẵng.

[27]. Lê Quang Sơn (2017), *Lí luận quản lí và quản lí giáo dục,* (chuyên đề sau đại học), trường ĐHSP - Đại học, Đà Nẵng.

[28]. Bùi Đức Thiện (2016), *Quản lí HĐDH theo định hướng phát triển năng lực HS các trường THPT huyện Duy Tiên tỉnh Hà Nam*, Luận văn thạc sĩ, Học viện Quản lý giáo dục, Hà Nội.

[29]. Nguyễn Sỹ Thư (Chủ biên), *Phát triển năng lực giáo dục học sinh,*NXB Giáo dục Việt Nam 2013.

[30]. Thái Duy Tuyên (1999), *Những vấn đề cơ bản giáo dục hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[31] Nguyễn Cảnh Toàn (1997), *Quá trình dạy – tự học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[32]. Lê Đình Trung, Phan Thị Thanh Hội, *Dạy học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực người học ở phổ thông*, NXB Đại học sư phạm, Hà nội.

[33]. Phạm Viết Vượng (2012), *Giáo dục học,* NXB Đại học Quốc gia Hà nội.

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

PHỤ LỤC

Phụ lục 1 **PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN**

(Dành cho CBQL và GV THCS)

Kính thưa quý thầy/cô!

Chúng tôi đang tiến hành nghiên cứu đề tài ***Quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS tại các trường THCS huyện Cầu Kè***, kính mong quý thầy/cô vui lòng trả lời những câu hỏi bằng cách đánh dấu **x** vào ô tương ứng với câu trả lời phù hợp của quý thầy/cô. Bảng hỏi chỉ để sử dụng vào mục đích nghiên cứu khoa học.

I- Hoạt động dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh

1. Thầy/cô vui lòng cho biết mức độ về tầm quan trọng việc dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS?

(***4***. *Rất quan trọng;* ***3***. *Quan trọng;* ***2***. *Ít quan trọng;* ***1***. *Không quan trọng*)

TT	Nội dung	Mức độ			
		4	3	2	*1*
1	Nâng cao chất lượng dạy học				
2	Kích thích hứng thú học tập, phát huy tính tích cực học tập của HS (lấy người học làm trung tâm)				
3	Thực hiện chủ trương của ngành GD				
4	Đáp ứng yêu cầu dạy học trong thời đại hiện nay				
5	Lấy thành tích cho nhà trường				

2. Thầy/cô vui lòng cho biết thực trạng về việc thực hiện nội dung chương trình đối với môn Toán ở trường thầy/cô đang công tác?

TT	Nội dung	Mức độ		
		Thường xuyên	*Đôi khi*	*Chưa khi nào*
1	Thực hiện hoàn toàn theo đúng quy định của chương trình			
2	Giảm tải những nội dung HS đã biết rõ			
3	Tăng cường nội dung quan trọng có trong nội dung thi			

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4	Tăng cường những nội dung HS chưa hiểu rõ			
5	Giảm nội dung lí thuyết, tăng nội dung thực hành, luyện tập			
6	Thiết kế nội dung dạy học liên môn			
7	Thiết kế nội dung, dạy học có tính phân hóa đối tượng HS			

3. Thầy/cô vui lòng cho biết thực trạng về việc sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học đối với môn Toán ở trường thầy/cô đang công tác?

TT	Nội dung	Mức độ		
		Thường xuyên	***Đôi khi***	***Chưa khi nào***
Phương pháp dạy học				
1	Thuyết trình			
2	Vấn đáp			
3	Nêu và giải quyết vấn đề			
4	Trực quan			
5	Phương pháp hợp tác nhóm			
6	Luyện tập và thực hành			
7	Phương pháp dạy học theo dự án			
Hình thức dạy học				
1	Dạy học cả lớp			
2	Dạy học theo nhóm			
3	Dạy học cá nhân			
4	Dạy học trong môi trường thực tế			

4. Thầy/cô vui lòng cho biết thực trạng về công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn Toán ở trường thầy/cô đang công tác?

TT	Nội dung	Mức độ		
		Thường xuyên	***Đôi khi***	***Chưa khi nào***
1	Kiểm tra viết			
2	Kiểm tra vấn đáp			

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3	Cho điểm khi HS có ý tưởng sáng tạo			

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4	Cho điểm tinh thần, thái độ học tập			
5	Cho điểm khi HS có ý tưởng giải quyết các vấn đề thực tiễn			
6	Đánh giá quá trình học tập của HS			
7	Tổ chức HS tự đánh giá			
8	Tổ chức cho HS đánh giá chéo			

5. Thầy/Cô đánh giá hiệu quả của việc dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS ở trường thầy/cô đang công tác như thế nào?

(***4***. *Rất hiệu quả;* ***3***. *Hiệu quả;* ***2***. *Ít hiệu quả;* ***1***. *Không hiệu quả*)

TT	Nội dung	Mức độ			
		4	*3*	*2*	*1*
1	HS hứng thú với môn học, bài học				
2	HS tích cực, độc lập trong học tập				
3	Bài dạy trở nên sinh động hấp dẫn				
4	Rèn luyện kỹ năng tự học cho HS				
5	Rèn luyện kỹ năng hợp tác cho HS				
6	Rèn luyện kỹ năng khai thông tin từ nhiều nguồn khác nhau phục vụ cho bài học ở HS				
7	HS lĩnh hội kiến thức bài học chính xác, phong phú				
8	Chất lượng bài học được nâng cao				

II- Quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS ở trường thầy/cô đang công tác?

(***4***. *Rất thường xuyên;* ***3***. *Thường xuyên;* ***2***. *Ít thường xuyên;* ***1***. *Không thực hiện*)

6. Thầy (cô) vui lòng cho biết thực trạng về xây dựng kế hoạch dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS		*4*	*3*	*2*	*1*
1	Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch				
2	Tổ thảo luận, thống nhất kế hoạch và đề xuất với nhà trường				
3	Nhà trường phê duyệt kế hoạch dạy học theo hướng PTNL của các tổ CM				

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4	Nhà trường tổng hợp kế hoạch dạy học theo hướng PTNL của các tổ CM và xây dựng kế hoạch chung của nhà				

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	trường				
7.Thầy (cô) vui lòng cho biết thực trạng về *Quản lý việc soạn bài của GV*		***4***	***3***	***2***	***1***
1	Nhà trường triển khai chi tiết những yêu cầu bài soạn đáp ứng việc dạy học theo hướng PTNL, hình thức kiểm tra bài soạn của GV				
2	Nhà trường tổ chức bồi dưỡng phương pháp soạn bài và chuẩn bị lên lớp				
3	CBQL đã kiểm tra việc dạy học theo định hướng PTNL trong giáo án của GV				
4	Quá trình kiểm tra của CBQL có ghi nhận cụ thể từng GV				
5	CBQL rút kinh nghiệm kịp thời nội dung bài soạn của GV				
11.Thầy (cô) vui lòng cho biết thực trạng về *Quản lý giờ lên lớp của GV*		***4***	***3***	***2***	***1***
1	Tổ chức các giờ dạy áp dụng các phương pháp và hình thức dạy học tích cực				
2	Tổ chức dự giờ có báo trước				
3	Tổ chức dự giờ đột xuất				
4	Đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dự giờ (theo mẫu đảm bảo các yêu cầu của hướng PTNL)				
8.Thầy (cô) vui lòng cho biết thực trạng về *Quản lý việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy - học*		***4***	***3***	***2***	***1***
1	Quán triệt định hướng đổi mới, chỉ đạo GV lập kế hoạch dạy học				
2	Tổ chức tập huấn đổi mới phương pháp dạy học cho GV				
3	Chỉ đạo GV thiết kế hoạt động dạy và hoạt động học sao cho nhiều HS có điều kiện được tham gia thực hành, luyện tập nhằm phát triển năng lực				
4	Chỉ đạo GV hướng dẫn đổi mới cách học cho HS				
5	Chỉ đạo tăng cường thực hành, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn đời sống				
6	Động viên khuyến khích GV ứng dụng CNTT trong dạy học				

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

7	Tổ chức hội giảng, dạy tốt, động viên, khuyến khích, nhân				

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

	điển hình các tiết dạy tốt theo hướng đổi mới phương pháp dạy học				
9.Thầy (cô) vui lòng cho biết thực trạng về *Quản lý việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS*		***4***	***3***	***2***	***1***
1	Quán triệt, hướng dẫn GV, HS thực hiện nghiêm túc Quy chế đánh giá, xếp loại HS hiện hành và chủ trương, định hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá				
2	Tập huấn GV về đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng PTNL của HS				
3	Chỉ đạo GV thực hiện đa dạng các phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá HS				
4	Chỉ đạo khâu ra đề theo ma trận, đảm bảo sự phân hóa HS				
5	Chỉ đạo GV bồi dưỡng khả năng đánh giá lẫn nhau, tự đánh giá cho HS				
6	Phân tích, đánh giá kết quả học tập của HS sau mỗi lần kiểm tra				
10.Thầy (cô) vui lòng cho biết thực trạng về Quản lý công tác bồi dưỡng GV		***4***	***3***	***2***	***1***
1	Mở lớp bồi dưỡng cho GV về dạy học theo hướng PTNL				
2	Trang bị các tài liệu phục vụ cho việc dạy học theo định hướng PTNL				
3	Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học về dạy học theo định hướng PTNL trong nhà trường				
4	Quản lý sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn về dạy học theo hướng PTNL và sinh hoạt chuyên đề về chủ đề PTNL HS				
11.Thầy (cô) vui lòng cho biết thực trạng về Quản lý hoạt động học của HS		***4***	***3***	***2***	***1***
1	Giáo dục ý thức, động cơ, phương pháp học tập cho HS qua việc tổ chức các chuyên đề, các hoạt động ngoại khóa				
2	Ban hành các quy định nề nếp học tập trên lớp của HS; tổ chức theo dõi việc thực hiện nề nếp học tập của HS				
3	Công tác bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho HS				
4	Quy định nề nếp tự học ở nhà của HS				

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

12.Thầy (cô) vui lòng cho biết thực trạng về Quản lý môi	***4***	***3***	***2***	***1***

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trường giáo dục					
1	Quan tâm đầu tư xây dựng, bảo quản, sử dụng CSVC, TBDH phục vụ học tập và các hoạt động giáo dục trong nhà trường				
2	Việc thực hiện các chế độ chính sách ưu tiên đối với GV, HS vùng cao, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn…				
3	Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện và khối đoàn kết giữa các dân tộc đối với GV và HS trong trường học				
4	Tổ chức phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để QLHĐ học tập của HS				
5	Động viên khen thưởng GV, HS có thành tích tốt trong giảng dạy, học tập và rèn luyện				
6	Việc tạo điều kiện sống, làm việc và nghỉ ngơi cho CB,GV,NV				
7	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt theo các chủ điểm năm học				
8	Tổ chức học tập giao lưu giữa các trường				
9	Xây dựng bộ quy tắc ứng xử; nội quy, quy chế làm việc phù hợp với điều kiện của nhà trường				

13. Thầy/cô vui lòng đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố sau đây đến thực trạng quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS ở trường thầy/cô đang công tác?

(***4***. *Rất nhiều;* ***3***. *Nhiều;* ***2***. *Ít ;* ***1***. *Không*)

TT	Yếu tố	Mức độ			
I	**Các yếu tố khách quan**	***4***	***3***	***2***	***1***
1	Văn bản chỉ đạo của Ngành				
2	Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương				
3	Tình hình giáo dục của địa phương nơi trường đang đóng				
4	Sự phối hợp giữa các lực lượng tham gia vào quá trình giáo dục của nhà trường				
5	Cơ sở vật chất, TBDH tài chính của nhà trường				
II	**Các yếu tố chủ quan**	***4***	***3***	***2***	***1***
1	Nhận thức của CBQL, GV về tầm quan trọng của hoạt động theo hướng PTNL của HS				

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2	Phong cách lãnh đạo và năng lực quản lí của HT, Phó HT, TTCM				
3	Phẩm chất, năng lực của GV				
4	Phẩm chất, năng lực của HS				

Trân trọng cám ơn sự cộng tác của quý Thầy/Cô!

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phụ lục 2 **PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN**

(Dành cho HS trường THCS)

Xin chào các em!

Chúng tôi đang tiến hành nghiên cứu đề tài ***Quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS tại các trường THCS huyện Cầu Kè***, rất mong các em cho ý kiến của mình về vấn đề trên bằng cách đánh dấu **x** vào một trong các mức độ ứng với từng nội dung mà các em cho là phù hợp.

1. Em hãy cho biết mục đích và động cơ học tập của bản thân mình?

TT	Mục đích	*Đồng ý*	*Không đồng ý*	*Băn khoăn*
1	Học là để thi và kiểm tra đạt kết quả cao			
2	Học là để làm phong phú kiến thức, để tăng thêm hiểu biết cho bản thân			
3	Học là để biết cách làm việc khoa học, biết cách giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống			
4	Học để khẳng định và phát triển năng lực của bản thân mình			

2. Em hãy cho biết mức độ sử dụng các phương pháp dưới đây trong quá trình học tập của bản thân mình?

TT	Nội dung	Mức độ		
		Thường xuyên	*Đôi khi*	*Chưa khi nào*
1	Học thuộc lòng			
2	Làm bài tập được giao về nhà			
3	Tự học theo hướng dẫn của GV			
4	Vẽ sơ đồ tư duy cho một chủ đề đã học			
5	Làm đồ dùng, thiết bị, đồ chơi ứng dụng kiến thức đã học			
6	Tìm kiếm thông tin trên báo, tạp chí và internet			
7	Làm báo cáo về một chủ đề			

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3. Em hãy cho biết những khó khăn mà em gặp phải khi thầy cô thực hiện dạy học môn Toán theo hướng PTNL hiện nay?

TT	Khó khăn	Rất nhiều	Nhiều	Ít	Không
1	Kiến thức bài dạy quá nặng (nhiều)				
2	HS có ít thời gian tự học				
3	Điều kiện dạy học, thiết bị dạy học lạc hậu				
4	Thầy cô vẫn theo PPDH truyền thống (thầy đọc - trò chép)				
5	Các bạn thụ động và chưa quen phương pháp học tập tích cực, chủ động				
6	Thầy cô chưa tạo điều kiện cho HS học theo phương pháp mới (thảo luận nhóm, thực hiện các dự án, thảo luận nhóm theo kỷ thuật khăn trải bàn,...)				
7	Việc dự giờ của Ban giám hiệu để đánh giá việc đổi mới PPDH				
8	Sự khuyến khích động viên của Thầy cô đối với những HS tích cực tham gia các hoạt động học				

Cám ơn sự cộng tác của các em!

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phụ lục 3 **PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN**

(Dành cho CBQL và GV Toán THCS)

Qua nghiên cứu lý luận và khảo sát, đánh giá thực trạng chúng tôi đề xuất các biện pháp ***Quản lý HĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS tại các trường THCS huyện Cầu Kè***. Mong Thầy (Cô) cho biết ý kiến của mình về tính cấp thiết và tính khả thi của các biện pháp chúng tôi đã nêu ra.

(đánh dấu X vào những ô mà Thầy (Cô) đồng ý)

TT	Biện pháp	Tính cần thiết			Tính khả thi		
		Rất cần thiết	Cần thiết	Không cần thiết	Rất khả thi	Khả thi	Không khả thi
1	Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm cho đội ngũ CBQL, GV Toán về tầm quan trọng của hoạt động dạy và QLHĐDH học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.						
2	Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên Toán theo hướng PTNL của học sinh.						
3	Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học môn Toán theo hướng PTNL học sinh ở các trường THCS						

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

4	Tổ chức quản lí giờ lên lớp của GV						

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

5	Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá HS và công tác kiểm tra, đánh giá của HT đối với HĐDH môn Toán theo định hướng PTNL của HS						
6	Tăng cường điều kiện hỗ trợ hoạt động dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực cho học sinh.						

Trân trọng cám ơn sự cộng tác của quý Thầy/Cô!

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Phụ lục 4 **PHIẾU PHỎNG VẤN**

1. **Thời gian:** Tháng 2 năm 2020
2. **Địa điểm:** Tại một số trường THCS, huyện Cầu Kè tỉnh Trà Vinh
3. **Đối tượng:** CBQL và GV Toán cấp THCS
4. **Nội dung:**

Câu 1: Thầy/Cô vui lòng cho biết những thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện nội dung chương trình môn Toán hiện nay theo yêu cầu dạy học theo hướng PTNL của HS?

Câu 2: Thầy/Cô vui lòng cho biết những trở ngại trong công tác đổi mới phương pháp dạy học môn Toán hiện nay?

Câu 3: Theo Thầy/Cô, công tác bồi dưỡng GV để đáp ứng yêu cầu dạy học môn Toán theo định hướng PTNL của HS trong những năm gần đây ở trường Thầy/Cô đang công tác có những hạn chế gì?

Câu 4: Thầy/Cô cho biết những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện việc dạy học môn Toán theo hướng PTNL của HS ở trường Thầy/Cô đang công tác?

Câu 5: Thầy/Cô vui lòng cho biết những hạn chế trong công tác soạn giảng của GV Toán ở trường thầy cô đang công tác?

Câu 6: Thầy/Cô có đề xuất gì để cải tiến và nâng cao hiệu quả QLHĐDH môn Toán theo hướng PTNL của HS ở các trường THCS huyện Cầu Kè?

Câu 7: Thầy/Cô có ý kiến gì khác không?

Cảm ơn Thầy/Cô đã dành thời gian cho bài phỏng vấn!